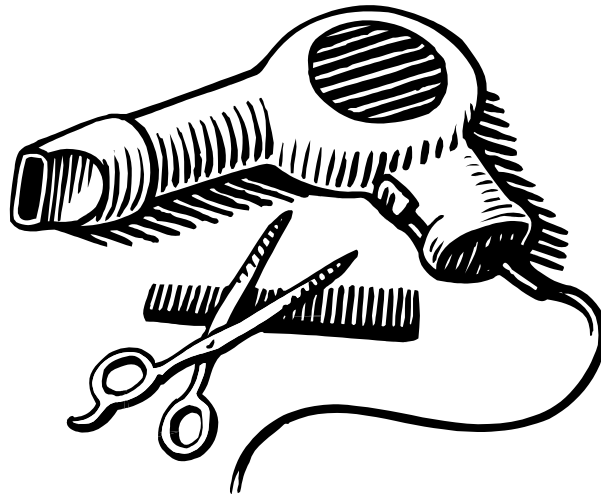


Trường Thẩm Mỹ Asian-American International Beauty College

7871 Westminster blvd.,
Westminster, CA 92683

Phone: 714- 891-0508 / Fax: 714 -891 - 4604

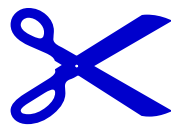
Thăm chúng tôi tại mạng điện tử: www.aabeautycollege.com



Catalô

2024-2025

(Ngày 01 tháng 07, 2023 tới ngày 30 tháng 6, 2024)



MỤC LỤC

CÔNG BỐ PHÊ DUYỆN BÁO CÁO	03
ĐƯỢC CÔNG NHẬN	03
MỤC TIÊU GIÁO DỤC / BẢN TUỜNG TRÌNH SỨ MỆNH	04
TIỆN NGHI CƠ SỞ	04
SINH VIÊN KHUYẾT TẬT	04
THƯ VIỆN, TÀI NGUYÊN	04
TIẾNG ANH NHƯ MỘT NGÔN NGỮ THỨ HAI (E.S.L.)	04
TÁC PHONG	04
DỤNG CỤ HỌC TẬP	04
PHỤC VỤ KHÁCH	05
CÁC KHÓA HỌC	05
TUYỂN SINH / THỜI KHÓA BIỂU HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG TRỢ GIÚP TÀI CHÍNH	05
HỖ TRỢ TÌM VIỆC LÀM / TRỢ GIÚP TÌM VIỆC LÀM	05
TRỢ GIÚP NHÀ Ở	05
TUYỂN SINH / CHÍNH SÁCH TUYỂN SINH	05
TÀI NHẬP HỌC	06
ĐÁNH GIÁ THỜI LƯỢNG	06
THỜI KHÓA BIỂU VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH KHÓA KHỌC BÌNH THƯỜNG	06
SINH VIÊN MỚI NHẬP HỌC	06
SÁCH GIÁO KHOA / THIẾT BỊ / VẬT TƯ	06
NGÀY NHẬP HỌC CHO NĂM 2023 - 2024	06
LỊCH / NGÀY NGHỈ LỄ	06
LỚP ĐỊNH HƯỚNG	07
CHÍNH SÁCH VỀ KỶ THỊ	07
CÔNG BỐ HỒ SƠ GIÁO DỤC	07
LƯU Ý VỀ SỨC KHỎE VÀ THỂ CHẤT	07
CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG MA TÚY	07
TƯ VẤN NGHỀ NGHIỆP	07
CHÍNH SÁCH GIỜ HỌC / BẮM THẺ GIỜ HỌC	07
QUY ĐỊNH CÁCH TÍNH GIỜ	08
GHI DANH BẦU CỬ	08
THÔNG BÁO VỀ QUYỀN CỦA HỌC SINH	08
THỦ TỤC KHIẾU NẠI	08
CHÍNH SÁCH ĐẠT TIÊU CHUẨN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC CỦA HỌC VIÊN (SAP)	09
THỜI ĐOẠN CHẤM ĐIỂM	09
HỆ THỐNG CHẤM ĐIỂM	10
CẢNH CÁO TRONG HỌC TẬP	10
QUẢN CHẾ TRONG HỌC TẬP	10
KHÁNG NGHỊ QUẢN CHẾ	10
KHÔNG HOÀN THÀNH KHÓA HỌC/ GIÁN ĐOẠN VÀ RÚT TÊN	11
TÁI XÁC ĐỊNH TIÊU CHUẨN TRONG HỌC TẬP VÀ CHUYÊN GIỜ	11
CHÍNH SÁCH CỦA PHEP VẮNG MẶT (LOA)	11
TRỄ HỌC	11
VẮNG MẶT CÓ PHEP VÀ KHÔNG CÓ PHEP	11
HỌC BÙ GIỜ, THÊM ĐIỂM	12
HẠNH KIỂM	12
THÔI HỌC	12
CHÍNH SÁCH VỀ TIẾN BỘ TRONG HỌC TẬP	12
NGAY LẬP TỨC RÚT TÊN	12
HỌC PHÍ VÀ GIÁ BIỂU	12
CÁC PHỤ PHÍ	12
PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN	13
HỌC BỔNG / MIỄN TRỪ HỌC PHÍ	13
PHÁ SẴN	13
NỘI QUY VÀ QUY ĐỊNH CỦA TRƯỜNG	13

CHÍNH SÁCH HOÀN PHÍ	14
QUYỀN CỦA SINH VIÊN ĐỂ HỦY BỎ HỢP ĐỒNG	14
CÁC PHỤ PHÍ	15
HỦY BỎ HỌC	15
HỦY BỎ HỌC KHÔNG CHÍNH THỨC	15
LỊCH ĐIỀU CHỈNH HỌC PHÍ TỐI THIỂU	15
QUỸ PHỤC HỒI TÀI CHÍNH CHO SINH VIÊN(STRF)	15
HOÀN LẠI TRỢ CẤP CHÍNH PHỦ TITLE IV	16
HỦY KHÓA HỌC	16
TRƯỜNG ĐÓNG CỬA	16
ĐIỀU 4. NGHỈ HỌC VÀ NGHỈ HỌC CÓ TRÌNH TỰ	17
QUYỀN GIỮ BẢNG ĐIỂM VÀ ĐIỂM KHI KHÔNG NỘP HỌC PHÍ	17
THÔNG BÁO VỀ HOÁN CHUYỂN GIỜ HỌC ĐÃ THỤ HUẤN	17
HỖ TRỢ TÀI CHÍNH - THÔNG TIN NGƯỜI TIÊU DÙNG	18-23
QUYỀN KIỂM TRA XEM XÉT CỦA GIA ĐÌNH VỚI HỒ SƠ GIÁO DỤC RIÊNG CỦA HỌC VIÊN VÀ LUẬT BẢO MẬT(F.E.R.P.A)	24
QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM YÊU CẦU CỦA HỌC SINH	25
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHO CÁC KHÓA HỌC	26-32
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC	33
DANH SÁCH TRÌNH ĐỘ GIÁO DỤC CỦA CÁC GIẢNG VIÊN	34

Công báo 07-01-12 Ngày hết hạn 6-30-2014 Tu Chính, 11-05-12, 11-24-12, 12-19-12, 01-2-13, 01-28-13, 05-13-2013, 06/01/2014, 07/01/2015, 09/21/2015, 06/21/2016, 08/23/2016, 12/01/2016, 05/01/2017, 12/18/2017, 01/01/2018, 04/03/2018, 07/01/2018 , 11/25/2018, 02/28/2019, 07/01/2022, 02/15/2023, 06/30/2023 và 06/30/2024

KHI SINH VIÊN TÌM HIỂU VỀ TRƯỜNG, BẠN ĐƯỢC KHUYẾN KHÍCH XEM CA-TA-LÔ NÀY TRƯỚC KHI KÝ KẾT THỎA THUẬN ĐĂNG KÝ VÀ BẠN CŨNG ĐƯỢC KHUYẾN KHÍCH XEM XÉT TÀI LIỆU CUNG CẤP THÔNG TIN KẾT QUẢ HỌC TẬP TRƯỚC KHI KÝ KẾT THỎA THUẬN ĐĂNG KÝ. BẠN CÓ THỂ NHẬN CÁC TÀI LIỆU TỪ TRƯỜNG HOẶC CÓ THỂ THAM KHẢO CÁC TÀI LIỆU ĐÓ TRÊN MẠNG LƯỚI ĐIỆN TỬ TẠI:

www.aabeautycollege.com

Catalô này được cập nhật mỗi năm.

Danh mục này và nội dung của nó là một phần của thỏa thuận tuyển sinh này và thông tin được trình bày trong đó là ràng buộc đối với nhà trường và học viên.

CÔNG BỐ PHÊ DUYỆT BÁO CÁO :

Trường ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE được cấp giấy phép hành nghề phê chuẩn hoạt động của Cục Giáo Dục Hậu Trung Học Tư Thục và Huấn Nghề / Cục bảo vệ người tiêu dùng (The Bureau for Private Post Secondary Education / Department of Consumer Affairs) địa chỉ: P.O. Box 980818 West Sacramento, CA 95798; căn cứ theo luật Giáo dục California mục 94915. Phê chuẩn của Cục nghĩa là trường và sự điều hành của trường tuân theo tiêu chuẩn tối thiểu được thành lập theo luật cho do Cục Giáo Dục Hậu Trung Học Tư Thục và Huấn Nghề, và không bao hàm sự chứng thực hoặc đề nghị của Tiểu Bang hoặc của cục . Phê chuẩn của Trường phải được tái chấp thuận lại năm năm một lần và được giám sát thường xuyên.

ĐƯỢC CÔNG NHẬN: Trường được công nhận bởi NATIONAL ACCREDITING COMMISSION OF CAREER ARTS & SCIENCE, **3015 Colvin street, Alexandria, VA 22314**, (703) 600-7600, là cơ quan được công nhận bởi Sở Giáo Dục Hoa Kỳ về thẩm mỹ. Là một cơ sở được công nhận, các học viên đủ điều kiện có thể nộp đơn xin và nhận hỗ trợ tài chính cho học phí và các chi phí khác. Các khiếu nại chưa được giải quyết có thể liên lạc với cơ quan trên.

Sau đây là các Chương Trình của Tiểu Bang, các phòng ban, các sở hoặc cơ quan đặt ra các tiêu chuẩn tối thiểu cho chương trình học của chúng tôi theo Bộ Luật Giáo Dục Phần 94316.12: **BOARD OF BARBERING AND COSMETOLOGY.**

Cơ sở này đã được phê chuẩn để đào tạo các khóa học sau:

KHÓA HỌC	SỐ GIỜ	Mã CIP	Mã SOC / O NET	Danh Hiệu Nghề Nghiệp	Số tuần thụ huấn	Số giờ thụ huấn / tuần	Được Cấp
KHÓA THẨM MỸ (ANH/VIỆT)	1000	12.0401	39-5012	Cosmetologists	30 - 63	16 - 40	Chứng Chỉ
CHĂM SÓC MÓNG (ANH/VIỆT)	400	12.0410	39-5092	Manicurists and	10 - 25	16 - 40	Chứng Chỉ
CHUYÊN GIA THẨM MỸ (ANH/VIỆT)	600	12.0408	39-5011	Esthetician - Skin-Care Specialists	15 - 38	16 - 40	Chứng Chỉ
GIẢNG VIÊN THẨM MỸ (ANH/VIỆT)	600	12.0413	25.1194.00	Instructor	15 - 38	16 - 40	Chứng Chỉ

Mã CIP: Quy định của Bộ Giáo dục Hoa Kỳ kể từ ngày 1 tháng 7 năm 2011, yêu cầu các tổ chức phải xác định các chương trình theo Mã Phân loại Chương trình Giảng dạy (CIP), có liên kết đến mạng Thông tin Nghề nghiệp của Bộ Lao động/Cơ quan Quản lý Việc làm và Đào tạo Hoa Kỳ. Để biết thêm thông tin về mã CIP, vui lòng truy cập trang web tại www.nces.ed.gov/ipeds/cipcode.

Mã SOC: Hệ thống SOC được các cơ quan thống kê Liên bang sử dụng để phân loại người lao động vào các loại nghề nghiệp. . Để biết thêm thông tin về mã SOC, vui lòng truy cập trang web internet tại [www.Bls.gov/SOC/](http://www.bls.gov/SOC/). Ngoài ra, hãy truy cập tại <http://www.onecenter.org/overview.html> liên quan đến chức danh nghề nghiệp cho khóa học.

O NET: Chương trình O NET là nguồn thông tin nghề nghiệp chính của quốc gia. Cơ sở dữ liệu O*NET đóng vai trò trung tâm trong dự án, chứa thông tin về hàng trăm mô tả nghề nghiệp được chuẩn hóa và cụ thể. Sử dụng Mã SOC, O*Net cung cấp các báo cáo nghề nghiệp dễ đọc bao gồm các nhiệm vụ và kỹ năng quan trọng nhất trong công việc. Người tìm việc cũng có thể tìm thông tin về mức lương tại địa phương và các cơ hội đào tạo. Để biết thêm thông tin về O*Net, vui lòng truy cập trang web tại <http://www.onetcenter.org/overview.html>

Hiện thời, trường có các chương trình tài trợ của chính phủ hoặc các cơ sở khác để cung cấp hoặc trợ giúp thanh toán các khoản học phí và chi phí cho học tập như: FEDERAL PELL GRANT, FEDERAL SUPPLEMENTAL EDUCATION OPPORTUNITY GRANT.

Nếu sinh viên vay tiền để chi trả cho chương trình giáo dục, sinh viên đó sẽ có trách nhiệm trả lại toàn bộ số tiền vay cộng với lãi suất, trừ đi số tiền hoàn lại và nếu sinh viên đã nhận được tiền hỗ trợ tài chính liên bang dành cho sinh viên, sinh viên đó có quyền được hoàn lại số tiền chưa được thanh toán từ quỹ hỗ trợ tài chính liên bang dành cho sinh viên.

Một sinh viên hoặc bất cứ thành viên nào của công chúng có thể nộp đơn khiếu nại về Cơ Sở này với Cục Giáo Dục Hậu Trung Học Tư Thục và Huấn Nghề bằng cách gọi (888) 370-7589 hoặc bằng cách hoàn thành một mẫu đơn khiếu nại, đó có thể được truy cập trên trang Web Internet của Cục dưới đây. Ngoài ra bất kỳ câu hỏi nào mà sinh viên có thể có liên quan đến danh mục này đã không được trả lời thỏa đáng do cơ sở giáo dục này có thể được hướng dẫn mà liên lạc với BPPE: California Department of Consumer Affairs, tư nhân Giáo dục sau trung học, PO Box 980.818, West Sacramento, CA 95.798-0.818 Web site: www.bppe.ca.gov
E-mail: bppe@dca.ca.gov & Fax (916) 263-1897

Sau đây là những cơ quan thiết lập các tiêu chuẩn tối thiểu cho các chương trình huấn nghề của chúng tôi theo quy định của Luật Giáo Dục điều 94915.

Để biết thêm chi tiết thông tin về trường, bạn có thể liên lạc với các cơ quan sau:

BUREAU FOR PRIVATE POSTSECONDARY

EDUCATION (BPPE)
1747 North Market Blvd., Suite 225
Sacramento, CA 95834
Phone: (916) 574-8900
Toll Free: (888) 370-7589
www.bppe.ca.gov
Main Fax: (916) 263-1897
Licensing Fax: (916) 263-1894
Enforcement/STRF/Closed Schools Fax: (916) 263-1896

BOARD OF BARBERING

AND COSMETOLOGY(BBC)
1625 N. MARKET BLVD. STE. 202
SACRAMENTO, CA 95834

TELEPHONE 1-800-952-5210
www.barbercosmo.ca.gov

NATIONAL ACCREDITING

COMMISSION
OF CAREER ARTS AND SCIENCES
(NACCAS)
4401 Ford Avenue, Suite 1300
Alexandria, VA 22302
TELEPHONE (703) 600-7600
www.naccas.org

US Department of Education 400 Maryland Ave, SW, Washington, D.C. 20202 (Phone) 800-872-5327, Web site: www.ed.gov

Tất cả các thông tin trong các nội dung của danh mục trường này được hiện hành và chính xác và được xác nhận bởi Anh Phạm Hiếu, Giám đốc điều hành

MỤC TIÊU GIÁO DỤC / BẮN TƯỜNG TRÌNH SỬ MỆNH

Chào mừng bạn đến với **Trường Thẩm Mỹ ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE**, và cảm ơn bạn đã lựa chọn chúng tôi để hỗ trợ bạn trong việc có được đào tạo trong lĩnh vực thẩm mỹ mà bạn đã mong muốn. Bạn đang bước vào một lĩnh vực kinh nghiệm và chúng tôi hy vọng sẽ cung cấp cho bạn cơ hội thành đạt trong tương lai của bạn và thành công trong ngành công nghiệp thẩm mỹ.

Tại **ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE** chúng tôi sẽ hướng dẫn và đào tạo bạn với các kỹ năng cơ bản để bạn có thể đạt được giấy phép hành nghề thông qua Hội đồng quản trị Barbering kiểm tra cấp giấy phép hành nghề thẩm mỹ. Chúng tôi đặt nặng vào việc làm thế nào để thành công trong lĩnh vực thẩm mỹ. Điều này có nghĩa là sự gắng sức trong học tập, sự cống hiến, và thực hành là trách nhiệm của bạn. Bạn sẽ thực tập, thực hành quản lý cơ sở hành nghề, khái niệm kinh doanh và tâm lý học của sự thành công cá nhân cũng như các khóa học cốt lõi về thẩm mỹ.

Tại **Trường Thẩm Mỹ ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE**, mục tiêu của chúng tôi là các sinh viên tốt nghiệp sẽ được đánh giá cao trong việc làm và có khả năng thể hiện những kiến thức và kinh nghiệm nhận được trong quá trình đào tạo của họ. Chúng tôi cố gắng duy trì một chương trình giáo dục được cập nhật liên tục để sinh viên sẽ có kiến thức và kỹ năng để cạnh tranh với các chuyên gia ngành công nghiệp hiện tại của chúng tôi, và để đảm bảo sự tăng trưởng liên tục giáo dục của các giảng viên, sinh viên, phương pháp giảng dạy và kỹ năng. Mức độ thành công của bạn cũng sẽ phụ thuộc vào sự nỗ lực bạn trong quá trình đào tạo huấn luyện của bạn.

Mến Chào

Thien Pham

Phạm Thiên / Giám đốc

BẮN TƯỜNG TRÌNH SỬ MỆNH

Chúng tôi liên tục phấn đấu để chuẩn bị cho sinh viên tốt nghiệp có được các kiến thức và kỹ năng cần thiết để cạnh tranh trong ngành công nghiệp hiện hành. Mục tiêu của chúng tôi là đào tạo và hướng dẫn sinh viên tốt nghiệp đủ kiến thức để vượt qua kỳ thi cấp giấy phép hành nghề để họ có thể tìm kiếm và tìm được việc làm có lợi nhuận trong ngành công nghiệp Thẩm Mỹ. Học viên thành công sẽ có thể thể hiện hiệu quả một trong các lĩnh vực chuyên môn như: chuyên viên búi/cắt tóc, nhuộm màu tóc, chăm sóc móng tay/chân, chuyên viên trang điểm hoặc như là một người điều hành viện thẩm mỹ. Tiến triển có thể đưa anh ta hoặc cô ta lên các vị trí như quản lý viện thẩm mỹ, chủ tiệm thẩm mỹ, giáo viên Thẩm Mỹ, Giám đốc Trường thẩm mỹ, hoặc chủ sở hữu Trường thẩm mỹ.

Những hoạt động thường nhật của trường thẩm mỹ ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE được điều hành bởi Anh Phạm Thiên, là người sẽ mang kinh nghiệm quý giá nhiều năm về ngành thẩm mỹ và truyền đạt lại cho các học viên. Chất lượng của trường được thể hiện rõ qua các hoạt động trong lớp học và các hoạt động thực hành trên khách. Chúng tôi thường mời các chuyên gia về trang điểm, giảng thuyết viên, và những đào tạo viên có kinh nghiệm để thuyết trình và truyền đạt các kinh nghiệm về thẩm mỹ, chăm sóc móng tay/chân và chăm sóc da mặt. Những hoạt động hữu ích trên được thực hiện tại khuôn viên rộng rãi, với đầy đủ thiết bị ánh sáng, những phương tiện được thiết kế thiết lập để thích ứng cho việc sử dụng cho việc tiếp khách và thực hành của học viên. Trường ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE hoan nghênh tất cả mọi người có hứng thú đến ngành thẩm mỹ. Chúng tôi hân hạnh đón tiếp các bạn đến tham quan trường chúng tôi bất cứ lúc nào. Hãy ghé qua và tham quan các tiện nghi dành cho học viên và giáo viên. Chúng tôi sẽ hân hạnh trả lời những câu hỏi mà bạn có.

TIỆN NGHI CƠ SỞ:

Trường thẩm mỹ ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE nằm trong một cơ sở rộng rãi, 8,000 bộ vuông, tại địa điểm chính 7871 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683, có điều hòa không khí, một tầng. Chúng tôi cố gắng tạo một cơ sở tiện lợi cho việc hoạt động. Cơ sở bao gồm những phòng kết hợp vừa học vừa làm với các thiết bị như một viện thẩm mỹ, thư viện cho học viên và các tài liệu để giúp học viên tham khảo tra cứu kiến thức. Phòng nghỉ cho sinh viên, và phòng ăn có thiết bị hâm nóng đồ ăn. Mỗi học viên được cung cấp một tủ khóa để đựng đồng phục và vật dụng cá nhân. Nhà trường sử dụng thiết bị hoàn toàn phù hợp với quy định và pháp lệnh của tiểu bang, liên bang, và luật pháp địa phương. Điều này bao gồm các quy định về phòng cháy, an toàn và sức khỏe.

Khuôn viên sử dụng cho việc giảng dạy với mức độ chiếm dụng cơ sở chứa 299 sinh viên cùng một thời điểm tại địa điểm chính của trường 7871 Westminster Blvd, Westminster, CA 92683. Người ghi danh dự kiến được khuyến khích tham quan các tiện nghi cơ sở của trường và để thảo luận các vấn đề cá nhân, tư vấn về giáo dục nghề nghiệp và kế hoạch với nhân sự trường trước khi ghi danh hoặc ký kết thỏa thuận đăng ký.

SINH VIÊN KHUYẾT TẬT: Thiết bị dành cho học viên khuyết tật có sẵn tại trường. Trường chúng tôi có chương trình cung cấp huấn luyện cho học sinh khuyết tật tùy thuộc vào khả năng thể chất của học viên.

THƯ VIỆN, TÀI NGUYÊN: Cơ sở của chúng tôi có một khu vực dành cho thư viện được duy trì định kỳ, hiện hành bao gồm; tạp chí Styling, sách tham khảo Thẩm Mỹ và Video / DVD. Hầu hết các tài liệu này có thể được mượn để tham khảo qua đêm và được giám sát bởi người phụ trách của quá trình này.

TIẾNG ANH NHƯ MỘT NGÔN NGỮ THỨ HAI (E.S.L.): Chúng tôi không có lớp hướng dẫn song ngữ. Các lớp sẽ được tiến hành bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Các danh mục trường học và tất cả các công bố, khuyến cáo được trình bày bao gồm Hợp đồng ghi danh sẽ được cung cấp bằng tiếng Anh và tiếng Việt.

TÁC PHONG: Không mang giày cao gót, phải mang giày bít ngón.

Học viên phải chuẩn bị dụng cụ học tập cho các hoạt động trong lớp học thực hành.

Không nhai kẹo cao su, không hút thuốc lá, thức ăn, cà phê hoặc Cô Ca tại nơi học tập, bàn học hoặc trong lớp học.

DỤNG CỤ HỌC TẬP:

Học viên phải chuẩn bị dụng cụ học tập. Các vật dụng này phải luôn luôn giữ được vệ sinh theo luật của phòng giáo dục thẩm mỹ của tiểu bang California. Kính và nơi học tập phải được giữ sạch sẽ bởi học viên.

PHỤC VỤ:

Chào khách hàng quen theo tên. Hãy chuyên nghiệp, lịch sự và lịch sự. Không bao giờ nói chuyện với khách hàng ngoài các dịch vụ mà bạn không cảm thấy như đang thao tác dịch vụ. Đừng tranh cãi với khách hàng. Không bao giờ phàn nàn trước những khách hàng. Đừng nói qua đầu những người khách hàng với người khác. Hãy nhớ rằng các dịch vụ bổ sung hoặc dịch vụ trên tóc dài yêu cầu lệ phí đặc biệt phải trả trước tại bàn lễ tân.

CÁC KHÓA HỌC: Khóa Thẩm Mỹ: (1600 giờ thụ huấn), Khóa Chăm Sóc Móng (400 giờ thụ huấn), Khóa Giảng Viên Thẩm Mỹ (600 giờ thụ huấn) và khóa Chuyên Gia Thẩm Mỹ / Chăm Sóc Da Mặt (600 giờ thụ huấn). Các khóa học, sinh viên ghi danh sẽ bắt buộc phải được hướng dẫn theo điều luật thẩm mỹ, chăm sóc móng và giảng viên thẩm mỹ được ban hành bởi Tiểu Bang. Mục tiêu giáo dục: Các giáo án được tạo nên để giúp học viên hoàn thành các kỳ thi cấp giấy phép hành nghề và công việc ổn định cho các khóa:

. KHÓA THẨM MỸ	1000 GIỜ	CIP Code# 12.0401	S.O.C. Code#39.5012.00
. KHÓA CHUYÊN GIA THẨM MỸ / CHĂM SÓC DA MẶT	600 GIỜ	CIP Code# 12.0409	S.O.C. Code# 39.5094.00
. KHÓA GIẢNG VIÊN THẨM MỸ	600 GIỜ	CIP Code# 12.0413	S.O.C. Code# 25.1194.00
. KHÓA CHĂM SÓC MÓNG	400 GIỜ	CIP Code# 12.0410	S.O.C. Code# 39.5092.00

Khóa học được định nghĩa bao gồm 40 tuần thụ huấn với 40 giờ thụ huấn trong một tuần, tuy nhiên học viên có thể đăng ký theo lịch trình hàng tuần khác nhau, và kết quả là những tuần học có thể thay đổi ảnh hưởng tới giờ học mỗi tuần.

TUYỂN SINH / THỜI KHÓA BIỂU HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG TRỢ GIÚP TÀI CHÍNH:

TUYỂN SINH: Người xin nhập học có thể tham khảo các thông tin trên từ thứ Hai đến thứ Sáu từ 10:00 giờ sáng đến 19:00 giờ chiều. Tại văn phòng chính (7871 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683): Người liên hệ: cô Jaclyn Do, cô Mai Tran, và cô Rachel Nguyen tại văn phòng tuyển sinh điện thoại số: (714) 891-0508.

CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ: Ứng viên hoặc học sinh có tham khảo thông tin hỗ trợ tài chính từ thứ Hai đến thứ Sáu lúc 10:00 giờ sáng - 19:00 giờ chiều. Người liên hệ (chỉ tại văn phòng chính): Cô VICKIE VU chuyên viên của chương trình tài trợ (FAO) @ (714) 891-0508.

HỖ TRỢ TÌM VIỆC LÀM: Thứ hai tới thứ năm lúc 10:00 giờ sáng tới 17:00 giờ chiều. Người liên hệ: **cô Jaclyn Do** tại: (714) 891-0508

TRỢ GIÚP TÌM VIỆC LÀM:

Chúng tôi có chương trình trợ giúp các học viên đã tốt nghiệp tìm việc làm và không tính phí. Một khi học viên đã ra trường, các thông tin liên lạc được lưu lại và theo dõi khi nào học viên đã hoàn tất kỳ thi của State Board và đậu hay không. Học viên được khuyến khích quay lại trường để được hỗ trợ tìm việc làm bằng cách xem lại các danh sách các chủ thương mại đang tìm kiếm nhân viên và các yêu cầu, tiền lương, và các thông tin cần thiết khác. Nhân viên văn phòng **cô Jaclyn Do** được chỉ định hỗ trợ học viên trong các vị trí thường xuyên cần thiết; **tuy nhiên, trường không đảm bảo việc làm cho tất cả các học viên.**

TRỢ GIÚP NHÀ Ở: chúng tôi không cung cấp dịch vụ trợ giúp nơi ở cho học viên. Nhà cho thuê gần trường có sẵn khoảng \$ 1.500 - \$ 2.000 mỗi tháng cho 1 phòng ngủ theo <https://www.apousing.com>.

TUYỂN SINH / CHÍNH SÁCH TUYỂN SINH

Những người ghi danh được nhận vào học khi đáp ứng một trong những tiêu chí sau đây:

A) Người nộp đơn phải cung cấp một bản sao của một trong những tài liệu sau:

1. Bằng tốt nghiệp trung học hoặc học bạ trung học của anh ấy / cô ấy (trong đó nêu rõ rằng bạn đã đáp ứng tất cả các yêu cầu tốt nghiệp),
2. Chứng Chỉ GED,
3. Nếu bạn được Học tại Nhà, bạn phải cung cấp một tài liệu chứng nhận hợp lệ do tiểu bang nơi bạn học tại nhà cung cấp và nó phải tương đương với Bằng Tốt nghiệp Trung học.
4. Đối với những học sinh đã tốt nghiệp trung học bên ngoài Hoa Kỳ, họ phải có Bằng tốt nghiệp Trung học của họ được dịch sang tiếng Anh bởi một cơ quan bên ngoài có đủ điều kiện để dịch tài liệu sang tiếng Anh và xác nhận trình độ học vấn tương đương với bằng tốt nghiệp trung học của Hoa Kỳ; hoặc bằng chứng rằng các yêu cầu của thỏa thuận đào tạo đã được đáp ứng nếu đăng ký theo thỏa thuận đào tạo.

B) Chính sách này chỉ dành cho những học viên không theo chương trình tài trợ của chính phủ (**NON-AID TITLE IV**) những học viên thiếu Văn bằng trung học hoặc tương đương, phải đủ ít nhất 18 tuổi (bắt buộc ghi danh học tại California), phải hoàn thành trình độ học vấn lớp 10 hoặc tương đương theo yêu cầu của Chương trình cắt tóc & thẩm mỹ và đậu một kỳ thi Ability to Benefit (ATB) trước khi nhập học. Các sinh viên được thừa nhận theo tiêu chuẩn này sẽ phải vượt qua một trong những bài kiểm tra Ability to Benefit đã được phê duyệt bởi Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ quản lý bởi một tổng giám thị độc lập. Học viên theo các tiêu chí này được gọi là sinh viên được thừa nhận theo hướng dẫn về tiêu chí Ability to Benefit. Hiện tại trường chúng tôi đang sử dụng **Combined English Language Skills Assessment (CELSA)** bởi ACCT. Bài trắc nghiệm này được chấp thuận bởi Bộ trưởng Giáo dục, Washington. Bài trắc nghiệm này sẽ được quản lý bởi một cơ quan độc lập. Các nhân viên tuyển sinh của trường sẽ cung cấp cho các ứng viên, những thông tin bổ sung để sắp xếp cho kỳ kiểm tra Ability to Benefit. Tất cả học viên Ability-to-Benefit phải tham gia vào và đậu kỳ thi kiểm tra trước khi nhập học. Nếu bạn không đậu bài trắc nghiệm, thì phải tham gia kỳ kiểm tra lại sau một (1) tuần chờ đợi và cơ quan kiểm tra độc lập sẽ giải thích và cung cấp cho bạn các thủ tục tái kiểm tra. Ngoài ra, sinh viên có thể kỳ thi kiểm tra TOEFL trực tuyến (Kiểm tra tiếng Anh như một ngoại ngữ) với yêu cầu tối thiểu là 79 trên internet dựa trên TOEFL (iBT). Thông tin về TOEFL có trên trang web: www.toefl.org. Các ứng viên phải hoàn thành phần Kiểm tra phần Viết Anh ngữ của TOEFL bất cứ khi nào nó được bao gồm như là một phần của kỳ thi. Điểm số không được hơn hai năm tuổi. Phép sao chép hoặc trùng lặp điểm khác không được chấp nhận.

- C) Trường chúng tôi không tuyển sinh viên đang theo học hoặc nhận học viên của trường khác mà đang theo học cùng một trường trung học.
- D) Những đương đơn thi giảng viên thẩm mỹ phải có Văn bằng Trung học hoặc tương đương ngoài giấy phép hành nghề thẩm mỹ hợp lệ.
- E) Tất cả học sinh phải lấy và vượt qua kỳ thi Nhập học trước khi bắt đầu khóa học.
- F) Trường chúng tôi không cung cấp dịch vụ visa.

TÁI NHẬP HỌC: Tất cả các học viên đã rút tên khỏi trường sẽ không bị mất các thời lượng và điểm đã được thụ huấn trong vòng 6 năm kể từ ngày đóng hồ sơ. Tất cả các hồ sơ của học viên sẽ được lưu giữ lại **6 năm** mà thôi, và học viên phải có trách nhiệm bảo quản tất cả các giấy tờ mà trường đã trao cho học viên. Trường có quyền xem xét tất cả các hợp đồng trước và để xác định được học viên có chấp hành tốt ở trường trước đây hay không để có thể tái nhập học được không.

ĐÁNH GIÁ THỜI LƯỢNG Các số giờ mà học viên muốn chuyển từ trường khác, đã được chấp nhận hành nghề, có thể được chấp nhận với các chứng chỉ, học bạ hợp lệ theo luật của California Board of Barbering and Cosmetology (BBC). Các học viên muốn chuyển thời lượng đã học từ các tiểu bang khác thì phải cung cấp lá thư được hoán đổi thời lượng của BBC.

Ghi Chú: Tất cả các thời lượng muốn được chuyển đổi phải được chấp thuận bởi giám đốc điều hành.

THỜI KHÓA BIỂU VÀ THỜI GIAN HOÀN THÀNH KHÓA KHOC BÌNH THƯỜNG: Toàn thời gian: nếu học viên có thời khóa biểu học là 24 tiếng cho một tuần hoặc hơn, học viên đó được xác định là học toàn thời gian. Bán thời gian: là những học viên học nhiều hơn 16 tiếng và ít hơn 24 tiếng đồng hồ cho một tuần thụ huấn. Ít hơn 16 tiếng là ít hơn bán thời gian. Nửa thời gian được ghi danh với 12 tiếng một tuần.

THỜI KHÓA BIỂU DỰA THEO SỐ GIỜ GHI DANH ĐƯỢC XÁC ĐỊNH NHƯ SAU:

KHÓA THẨM MỸ 1000 GIỜ THỤ HUẤN: TOÀN THỜI GIAN: 34 GIỜ/TUẦN = 48 TUẦN THỤ HUẤN, 30 GIỜ/TUẦN = 53.33 TUẦN THỤ HUẤN, 28 GIỜ/TUẦN = 57.14 TUẦN THỤ HUẤN, VÀ 24 GIỜ/TUẦN = 66.66 TUẦN THỤ HUẤN ĐỂ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC VỚI THỜI KHÓA BIỂU BÌNH THƯỜNG. BÁN THỜI GIAN: 20 GIỜ/TUẦN = 80 TUẦN THỤ HUẤN, 16 GIỜ/TUẦN = 100 TUẦN THỤ HUẤN ĐỂ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC VỚI THỜI KHÓA BIỂU BÌNH THƯỜNG

KHÓA CHĂM SÓC DA MẶT VÀ GIẢNG VIÊN THẨM MỸ: TOÀN THỜI GIAN: 30 GIỜ/TUẦN = 20 TUẦN THỤ HUẤN, 28 GIỜ/TUẦN = 21.42 TUẦN THỤ HUẤN, VÀ 24 GIỜ/TUẦN = 25 TUẦN THỤ HUẤN ĐỂ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC VỚI THỜI KHÓA BIỂU BÌNH THƯỜNG. BÁN THỜI GIAN: 20 GIỜ/TUẦN = 30 TUẦN THỤ HUẤN, 16 GIỜ/TUẦN = 37.5 TUẦN THỤ HUẤN ĐỂ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC VỚI THỜI KHÓA BIỂU BÌNH THƯỜNG.

KHÓA CHĂM SÓC MÓNG: TOÀN THỜI GIAN: 30 GIỜ/TUẦN = 13.3 TUẦN THỤ HUẤN, 28 GIỜ/TUẦN = 14.3 TUẦN THỤ HUẤN, VÀ 24 GIỜ/TUẦN = 16.6 TUẦN THỤ HUẤN ĐỂ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC VỚI THỜI KHÓA BIỂU BÌNH THƯỜNG. BÁN THỜI GIAN: 20 GIỜ/TUẦN = 20 TUẦN THỤ HUẤN, 16 GIỜ/TUẦN = 25 TUẦN THỤ HUẤN ĐỂ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC VỚI THỜI KHÓA BIỂU BÌNH THƯỜNG.

SINH VIÊN MỚI NHẬP HỌC:

Chương trình giảng dạy sinh viên mới nhập học cho mỗi khóa học đòi hỏi một số lượng cụ thể của giờ bài giảng lớp học, các tiết học, và thực hành. **XIN THAM KHẢO CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BẮT ĐẦU TỪ TRANG 24.** Các lớp dành cho học viên mới dạy bạn từ đầu và giới thiệu các vấn đề cơ bản đối với những khu vực mà bạn sẽ cần phải biết để vượt qua các kỳ thi cấp giấy phép. Từ giới thiệu ban đầu này, bạn sẽ tìm hiểu tất cả các nguyên tắc cơ bản là những điều cần bản cho sự nghiệp tương lai của bạn. Giờ thụ huấn trong các lớp dành cho sinh viên mới như sau: **Thẩm Mỹ 100 giờ. Lớp chăm sóc móng 40 giờ. Chăm sóc da mặt 60 giờ.** **ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE** xem xét các lớp sinh viên năm thứ nhất là nền tảng cho tương lai của bạn.

Sẵn sàng làm việc tại trên khách: Trước khi bắt kỳ học viên nào được làm trên khách, họ phải hoàn thành số giờ bắt buộc (100-120 giờ đối với học viên thẩm mỹ, 40-50 giờ đối với học viên làm móng và 60 giờ đối với học viên thẩm mỹ/chăm sóc da trong khóa đào tạo năm nhất và phải hoàn thành danh sách các lớp học có điểm đạt và làm bài kiểm tra viết và họ phải vượt qua kỳ thi do giảng viên và giám đốc đánh giá về các kỹ năng thực hành của mình trước khi được lên phòng khám để làm việc với khách hàng.

SÁCH GIÁO KHOA / THIẾT BỊ / VẬT TƯ: Sách Giáo Khoa & dụng cụ sẽ được phát hành vào đầu của lớp sinh viên năm thứ nhất. Tất cả các dụng cụ cần thiết và thiết bị sẽ được duy trì trong lớp học sinh viên năm thứ nhất. Bạn có thể chọn để mua dụng cụ học tập & sách của bạn ở nơi khác và bạn phải có được một danh sách kiểm tra bộ hoàn chỉnh từ văn phòng hành chính và bộ dụng cụ của bạn phải được trang bị hoàn tất trong vòng 07 ngày đầu tiên của lớp học. Bộ dụng cụ bao gồm những thiết bị cần thiết để hoàn thành yêu cầu của khóa học. Học viên được dự kiến sẽ duy trì các bộ dụng cụ bằng cách thay thế các dụng cụ báo mất hoặc bị hỏng. Trường không chịu trách nhiệm cho các thiết bị dụng cụ của học sinh, hoặc bị mất hoặc bị đánh cắp. Học sinh phải học cách chịu trách nhiệm cho các công/dụng cụ của họ.

NGÀY NHẬP HỌC CHO NĂM 2023 - 2024: Các khóa học được lên kế hoạch để bắt đầu hàng tuần vào ngày Thứ Hai. Tốt nghiệp xảy ra sau khi hoàn thành số lượng yêu cầu của giờ lý thuyết và các hoạt động thực tế như quy định trong chương trình giảng dạy.

LỊCH / NGÀY NGHỈ LỄ:

Nhà trường sẽ đóng cửa vào các ngày sau đây: Năm mới, Ngày lễ Các Tổng Thống, ngày năm mới Việt Nam, Memorial Day, ngày quốc khánh 4 tháng 7, ngày Lao động, ngày cựu chiến binh, ngày lễ Tạ ơn và Giáng Sinh. **ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE** cũng có quyền để sắp xếp một kỳ nghỉ đặc biệt vì lý do đặc biệt hoặc khẩn cấp. Học sinh sẽ được thông báo trực tiếp, qua điện thoại hoặc thư sớm nhất có thể của bất kỳ đóng cửa đột xuất do tình tiết giảm nhẹ. Ngày Lễ của tất cả các tín ngưỡng tôn giáo được tôn trọng và được cho phép.

LỚP ĐỊNH HƯỚNG:

Lớp Định hướng cho tất cả học sinh được tổ chức vào ngày thứ sáu thứ Sáu buổi sáng mỗi tuần từ hoặc vào ngày nhập học lúc 8:30 tới 11:00 sáng trước khi bắt kỳ lớp học mới bắt đầu. Tất cả các học sinh mới, chuyển nhượng và các học sinh ghi danh lại được yêu cầu tham dự trước khi nhập học. Trong thời gian định hướng, bạn sẽ được giới thiệu với nhân viên trường và tìm hiểu về các chính sách và mong muốn của chúng tôi, các quy định hỗ trợ tài chính và các dịch vụ sinh viên. **Tất cả các thông tin, danh mục trường học và chính sách đều được thảo luận trong thời gian này. Tất cả các đơn từ đều phải được điền và ký vào khi kết thúc lớp học này. Chúng tôi không trao tín chỉ hoặc giờ cho phần định hướng.**

CHÍNH SÁCH VỀ KỲ THI:

Tại trường thẩm mỹ ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE chúng tôi không phân biệt, đối xử với mọi người dựa trên cơ bản màu da, tôn giáo, giới tính, tình trạng sức khỏe (bệnh tật hoặc khuyết tật), tuổi tác và nguồn gốc dân tộc hoặc khu vực cư trú trong các văn bản và các chính sách tuyển sinh, tuyển nhân viên, hướng dẫn thụ nghiệp hoặc tốt nghiệp của học viên.

CÔNG BỐ HỒ SƠ GIÁO DỤC: Các học viên thành niên, phụ huynh học viên hoặc người giám hộ của học viên dưới vị thành niên, có quyền kiểm tra, xem xét, và tham khảo các thông tin trong hồ sơ giáo dục của họ. Tuy nhiên, nhân viên văn phòng phải có mặt. Hồ sơ giáo dục được định nghĩa là bộ hồ sơ, tài liệu và các văn bản có chứa các thông tin liên quan trực tiếp đến học viên và được bảo quản bởi trường. Trường sẽ duy trì các hồ sơ trong sáu (6) năm. Học viên không được phép kiểm tra các hồ sơ tài chính của phụ huynh. Văn bằng ủy quyền của học viên, phụ huynh hoặc người giám hộ phải có trước khi hồ sơ giáo dục có thể được tiết lộ cho văn bản thứ ba, ngoại trừ các thành viên của các giới chức kiểm định thẩm quyền, cơ quan chính phủ được ủy quyền theo pháp luật.

Xem thêm chi tiết ở trang 24 FERPA

LƯU Ý VỀ SỨC KHỎE VÀ THỂ CHẤT: Nói chung, chuyên gia trong lĩnh vực làm đẹp phải có sức khỏe thể chất tốt để có thể tiếp xúc trực tiếp với khách hàng quen. Trong hầu hết các lĩnh vực của lĩnh vực văn hóa sắc đẹp phải đứng nhiều, đi bộ, đẩy, uốn và kéo dài, và đôi khi trong một thời gian dài. Một người phải xem xét những hạn chế khả năng sức khỏe của mình trong việc đưa ra lựa chọn nghề nghiệp liên quan đến việc đào tạo chuyên sâu. Chúng tôi thúc đẩy sự chấp nhận của học sinh với các khuyết tật về thể chất hoặc khuyết tật nếu những học sinh này tin rằng họ có thể đáp ứng nhu cầu đào tạo.

CHƯƠNG TRÌNH PHÒNG CHỐNG MA TÚY: Chúng tôi có các thông tin cần thiết có sẵn cho các học viên, nhân viên và giáo viên. Bất cứ cá nhân nào cần thiết có liên quan tới trường Thẩm Mỹ Asian-American International Beauty College cần tìm hiểu tài liệu, tham khảo hoặc giúp đỡ về vấn đề lạm dụng thuốc hoặc có thể liên lạc và tham khảo thêm tại:

Vietnamese Community of Orange County, Inc.

1618 W. First Street
Santa Ana, CA. 92703
714-558-6009

Central Drug Abuse Administration

William L. Edelman, L.C.S.W.
Division Manager
515 N. Sycamore, Room I13 Santa Ana, CA 92701
(714) 834-2011

TƯ VẤN NGHỀ NGHIỆP:

Học viên được khuyến khích / tư vấn cá nhân, thường xuyên khi cần ít nhất sáu tuần để đánh giá quá trình tiến độ và đáp ứng của học sinh. Các chủ Salon thành công và chuyên gia thẩm mỹ có kinh nghiệm được dự kiến vào trường thường xuyên để cung cấp cho cuộc hội thảo và thảo luận về mục tiêu nghề nghiệp, vv với học viên. Hoạt động này bổ sung các tư vấn hàng ngày được thực hiện bởi các giáo viên hướng dẫn và giám sát. Học viên có thể yêu cầu các buổi tư vấn thêm bất cứ lúc nào. Học viên được hỗ trợ sự chú ý của cá nhân ở mọi giai đoạn đào tạo từ ngày đầu tiên của ngày nhập học cho đến ngày tốt nghiệp. Vào khoảng thời gian định trước, dụng cụ đo lường được sử dụng để đánh giá tốc độ và chất lượng của học sinh và bài tập khắc phục kết quả được thực hiện khi có yêu cầu, đặc biệt chú trọng để chuẩn bị cho cuộc thi Cấp giấy phép hành nghề.

CHÍNH SÁCH GIỜ HỌC-BẮM THẺ GIỜ HỌC: Hội đồng Cắt tóc và Thẩm mỹ sẽ chỉ công nhận số giờ tham dự được bấm lỗ bằng đồng hồ thời gian, do yêu cầu này, trường này chỉ có thể cấp tín dụng theo giờ đồng hồ cho những học sinh ghi điểm bằng cách sử dụng đồng hồ bấm giờ để bấm giờ vào và ra khi bắt đầu, và kết thúc ngày học và thời gian ăn trưa của họ. Học sinh sẽ được nghỉ đến 8:37 A.M. (bảy (7) phút) để tính giờ và nhận tín chỉ cho giờ giảng. Bắt đầu từ 8:38 sáng, nó sẽ được tính là 10:00 sáng .. Giờ nghỉ trưa ba mươi (30) phút sẽ được thực hiện khi học sinh đi học hơn 6 giờ một ngày. Nếu bạn tham gia lớp học dưới 6 giờ một ngày và muốn nghỉ trưa (30 phút), thì nửa giờ đó phải được trừ vào tổng số giờ hàng ngày của bạn và bạn phải bấm giờ vào / ra trên thẻ thời gian của mình cho giờ nghỉ trưa. Khi lớp học lý thuyết đã bắt đầu, không ai được phép vào phòng học lý thuyết. **Người giáo viên hướng dẫn không được đăng nhập hoặc đăng xuất học sinh. Nếu một lỗi được thực hiện trên thẻ thời gian của sinh viên, người hướng dẫn phải vẽ một đường thẳng thông qua lỗi và thực hiện sửa chữa và sinh viên và người hướng dẫn phải ký tên thay đổi.**

Bạn phải bấm giờ ra vào cho giờ nghỉ trưa và bạn phải để thẻ thời gian của mình ở khu vực được chỉ định thích hợp. Nếu bạn không tính giờ ra vào cho bữa trưa, bạn sẽ bị kỷ luật. Nếu bạn không thể ăn trưa vào thời gian đã định (11:30 sáng - 1:30 chiều), bạn phải báo cáo với Người giáo viên hướng dẫn trực tiếp của bạn và giáo viên sẽ chỉ thị giờ ăn trưa của bạn cho ngày hôm đó. Chỉ Người hướng dẫn trực tiếp của bạn mới có thể chỉ định lại thời gian nghỉ trưa cho bạn. Khi lớp học lý thuyết đã bắt đầu, không ai được phép vào phòng học lý thuyết. Vào cuối ngày, thẻ thời gian mới được chuẩn bị từ thẻ thời gian hàng tuần hiện tại. Số giờ hàng ngày và hoạt động kiểm được thêm vào tổng số trong cột trước đó và tổng số cuối cùng được chuyển sang cột tích lũy. Các số liệu tích lũy này sau đó được nhập vào cột trước trên thẻ thời gian của ngày tiếp theo. Thẻ thời gian phải có chữ ký của sinh viên / giáo viên hàng ngày. Thẻ thời gian phản ánh hồ sơ hàng ngày của học sinh về giờ và hoạt động. Điều quan

trọng là tất cả các giờ và hoạt động của bạn phải được ghi lại đúng cách và chính xác. Các nhân viên chấm điểm phải có khả năng đọc thẻ thời gian của bạn để giờ và các hoạt động được chuyển chính xác trên thẻ giờ. Các thẻ thời gian là tài sản của trường và phải luôn ở trong trường. Sau khi đạt yêu cầu, bạn phải duy trì nỗ lực đã áp dụng, chải chuốt cá nhân và ở lại tòa nhà; không được chấp nhận việc đọc tài liệu không liên quan đến đào tạo của bạn hoặc hoạt động không liên quan đến đào tạo của bạn. Nếu điều này xảy ra, bạn sẽ được yêu cầu dừng hoạt động đó hoặc giải lao trong thời gian còn lại trong ngày. Các hoạt động liên tục có tính chất này có thể khiến bạn bị đình chỉ / hoặc chấm dứt hợp đồng.

QUY ĐỊNH CÁCH TÍNH GIỜ: Sau đây là các hướng dẫn cho người hướng dẫn để vấn đề **tính giờ**.

1. **Mỗi** giờ Lý thuyết phải được ký tắt trong thẻ loại thích hợp. Nếu thẻ loại đó được hoàn tất, giáo viên có thể cấp thời lượng hoặc số lượng mà học viên đã hoàn tất.

2. Phần của thẻ giờ được ghi lại trong những giờ lý thuyết được thụ huấn và được giáo viên chấp nhận. Phần của các hoạt động thời gian liên quan đến thẻ là những nỗ lực áp dụng của học sinh, như họ tự thực hiện một phần thực hành. Một số hoạt động thực hành có thể mất nhiều thời gian để thực hiện theo từng học sinh. Lưu ý: khung thời gian sau đây Hội đồng quản trị cho mỗi hoạt động thực hành: gội đầu 0.5 đến 1 giờ, điều trị da đầu = 0.5 đến 1 giờ, Uốn tóc vĩnh viễn = 1 đến 1.5 giờ, chăm sóc da mặt = 1 đến 1.5 giờ, làm móng tay = 0.5 giờ & tóc cắt = 0.5 đến 1 giờ. Các hoạt động trên, văn phòng quản trị sẽ dễ hiểu khi xem xét một sinh khó có thể hoàn tất bao nhiêu thao tác trong một ngày.

GHI DANH BẦU CỬ: Chúng tôi khuyến khích tất cả mọi học viên đủ điều kiện bầu cử ghi danh bầu cử. Để biết thêm chi tiết cách thức và ghi danh ở đâu xin tham khảo tại địa chỉ mạng điện tử: www.sos.ca.gov/elections, hoặc gọi điện thoại: (800) 345-8683

THÔNG BÁO VỀ QUYỀN CỦA HỌC SINH:

1. **QUYỀN HỦY BỎ CỦA HỌC SINH:** Học sinh có quyền để hủy bỏ các thỏa thuận ghi danh và sẽ thanh toán hoàn phí trong ngày nhập học (ngày đầu tiên của các lớp học), hoặc ngày thứ 7 sau khi ghi danh (**7 ngày kể từ ngày khi ghi danh thỏa thuận đã ký kết**), tùy theo điều kiện nào đến sau. Xin tham khảo mẫu thông báo hủy bỏ để giải thích về các quyền và trách nhiệm hủy bỏ của bạn. Nếu bạn đã mất mẫu thông báo hủy bỏ của bạn, hãy yêu cầu nhà trường lấy mẫu. Chính sách hủy khác áp dụng cho các khóa học tại nhà hoặc các khóa học tương ứng.

2. Sau khi kết thúc của thời kỳ hủy hợp đồng, bạn cũng có quyền ngừng học bất cứ lúc nào, và được thanh toán các khoản phí đã đóng cho một phần của quá trình chưa được thụ huấn. Quyền lợi hoàn phí của bạn hoàn được viết trong hợp đồng. Nếu bạn đã bị mất hợp đồng của bạn, hãy yêu cầu nhà trường cho một bản giải thích chính sách hoàn phí.

3. Nếu trường học đóng cửa trước khi bạn tốt nghiệp, bạn có thể được hưởng hoàn phí. Vui lòng tham khảo "chính sách hoàn trả" được công bố trên trang 14 của danh mục này.

4. Nếu bạn có bất kỳ khiếu nại, thắc mắc, hoặc các vấn đề mà bạn không thể làm việc với nhà trường, viết hoặc gọi cho: **THE BUREAU CHO GIÁO DỤC SAU TRUNG HỌC TỰ NHÂN, PO BOX 980818 WEST SACRAMENTO, CA 95.798 (888) 370-7589** Web site: www.bppe.ca.gov E-mail: bppe@dca.ca.gov

THỦ TỤC KHIẾU NẠI:

Đây là chính sách của trường để xử lý các khiếu nại theo cách thức sau đây:

1. Điền vào đơn khiếu nại và liệt kê tất cả các khiếu nại.
2. Cung cấp tất đơn khiếu nại của bạn ngay lập tức tới giáo viên.
3. Nếu bạn không thể đệ cung cấp tất đơn khiếu nại của bạn tới giáo viên, bạn có thể gửi thư cho Giám đốc điều hành:
Anh Thien Pham tại 7871 WESTMINSTER BLVD. WESTMINSTER CA 92683
4. Tất cả các khiếu nại sẽ được chuyển giao cho chủ sở hữu để xem xét.
5. Giám đốc sẽ đánh giá khiếu nại và thiết lập một cuộc hẹn với bạn trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận đơn khiếu nại. Nếu khiếu nại là một trường hợp khẩn cấp, nó sẽ được giải quyết trong vòng 24 giờ.
6. Một sinh viên hoặc bất cứ thành viên nào của công chúng có thể nộp đơn khiếu nại về trường này với Phòng Giáo dục sau trung học (BPPE) bằng cách gọi (888) 370-7589 hoặc bằng cách hoàn thành một mẫu đơn khiếu nại, trong đó có thể thu được trên trang Web Internet của Phòng. Ngoài ra bất kỳ câu hỏi mà sinh viên có thể có liên quan đến danh mục đã không được trả lời thỏa đáng do cơ sở giáo dục này có thể được hướng dẫn liên lạc với

BUREAU FOR PRIVATE POSTSECONDARY EDUCATION (BPPE):

1747 N. Market Blvd. Ste. 225 Sacramento, CA 95834 / P.O. Box 980818, West Sacramento, CA 95798-0818 Telephone and Fax #'s: (888) 370-7589 or by fax (916) 263-1897 / (916) 574-8900 or by fax (916) 263-1897 www.bppe.ca.gov

Hoặc liên lạc với:

**NATIONAL ACCREDITING COMMISSION OF CAREER ARTS & SCIENCES (NACCAS),
3015 Colvin Street, Alexandria, VA 22314, (703) 600-7600.**

CHÍNH SÁCH ĐẠT TIÊU CHUẨN TRONG QUÁ TRÌNH HỌC CỦA HỌC VIÊN (SAP):

(Chính sách này sẽ được cung cấp cho các học viên đăng ký trước khi nhập học.)

Cơ sở giáo dục này mong muốn tất cả học sinh của mình duy trì Tiến bộ Học vấn Đạt yêu cầu do cơ quan này thiết lập. Chính sách này áp dụng cho tất cả các học sinh tham gia bất kỳ khóa học nào tại cơ sở giáo dục, bất kể tình trạng đi học (bán thời gian hay toàn thời gian).

Xem xét các năng lực đa dạng của từng sinh viên, một số có thể tiến bộ từ một giai đoạn đào tạo sang một khoá khác với một tốc độ nhanh hơn. Tuy nhiên, tất cả sinh viên phải hoàn thành đầy đủ các môn học trước khi tốt nghiệp trừ khi tín dụng đã được cho phép để đào tạo trước đây như tín dụng kinh nghiệm là không được phép. Sinh viên tốt nghiệp thành công sẽ được trao chứng chỉ phù hợp khi hoàn thành chương trình đào tạo.

Học sinh phải:

1. Duy trì mức trung bình học tập tích lũy của "C" (70%) hoặc tốt hơn như là một yếu tố định tính để xác định kết quả học tập bằng điểm, và / hoặc các dự án làm việc đã hoàn thành và / hoặc các nhân tố có thể so sánh được so với chuẩn.
2. Duy trì mức độ theo học trung bình tích lũy ít nhất là hai phần ba (2/3) (67%) trong số giờ quy định trong hợp đồng đăng ký như là một yếu tố định lượng. Ví dụ, một sinh viên dự kiến sẽ hoàn thành 30 giờ mỗi tuần sẽ phải duy trì số giờ đi học trung bình hàng tuần ít nhất là 20 giờ mỗi tuần ($2/3 \times 30 = 20$).
3. Khung thời gian tối đa trong đó học sinh phải hoàn thành khóa học hoặc chương trình giáo dục không dài hơn 150% thời lượng đã được NACCAS phê duyệt của khóa học hoặc chương trình giáo dục dựa trên lịch trình tham dự 100% tính theo năm học, các điều khoản không tiêu chuẩn, hoặc giờ đã hoàn thành.
4. Học sinh vượt quá 150% thời lượng khóa học được coi là KHÔNG đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng và sẽ bị chấm dứt chương trình. Nếu sau đó học sinh sẽ được phép đăng ký lại chương trình trên cơ sở trả tiền mặt.
5. Sinh viên đang trong thời gian nghỉ phép đã được chấp thuận sẽ có thời hạn hợp đồng và khung thời gian tối đa của họ được kéo dài thêm số ngày như thời gian nghỉ phép.
6. Thời gian đánh giá được thực hiện ít nhất bằng trung điểm khóa học hoặc chương trình đào tạo cho tất cả học sinh, tùy trường hợp nào đến sớm hơn. (Lưu ý: Tất cả các đánh giá phải được hoàn thành trong vòng bảy (7) ngày làm việc sau các điểm đánh giá đã được thiết lập).
7. Các sinh viên đạt yêu cầu tối thiểu về việc đi học và học tập được coi là đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng cho đến lần đánh giá kế tiếp.
8. Chỉ những sinh viên duy trì tiến độ học tập thỏa đáng mới đủ điều kiện nhận hỗ trợ Title IV. Một học sinh không đạt được các tiêu chuẩn tối thiểu sẽ không còn đủ điều kiện nhận các chương trình Title IV, HEA, nếu có, trừ khi học sinh bị cảnh cáo hoặc đã thắng trong quyết định kháng cáo về quyết định dẫn đến tình trạng quản chế. Học sinh sẽ được thông báo về bất kỳ đánh giá nào ảnh hưởng đến điều kiện nhận hỗ trợ tài chính của họ.
9. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành khóa học thành công của học sinh dựa trên số giờ học thành công chia cho số giờ học tích lũy của học sinh.
10. Sinh viên sẽ có quyền truy cập vào các kết quả đánh giá của SAP tại thời điểm đánh giá và theo yêu cầu.
11. Cơ sở giáo dục cho phép có được tình trạng ban đầu của *cảnh báo* tiến bộ học tập thỏa đáng cho những học sinh không được coi là hội đủ các tiêu chuẩn tối thiểu cho Tiến bộ Học vấn Đạt yêu cầu.
12. Học sinh trưởng thành, phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh nhỏ phụ thuộc, có quyền kiểm tra, xem xét và thách thức thông tin có trong hồ sơ giáo dục của họ. Tuy nhiên, một nhân viên nhà trường phải có mặt.
13. Đối với những sinh viên nhập học lại sau một thời gian rút tiền sẽ ở trong tình trạng tiến bộ như khi họ rời đi.

THỜI ĐOẠN CHẤM ĐIỂM:

Chính sách đạt tiêu chuẩn trong quá trình học của học viên này đều được phải áp dụng trên tất cả các học viên của trường. Chính sách này được in trong danh mục này để đảm bảo học viên có một bản sao lại trước khi ghi danh nhập học. Chính sách này được áp dụng theo quy chế của sở giáo dục United States Department of Education dựa theo 900 giờ và 26 tuần thụ huấn của mỗi năm học, định nghĩa việc thanh toán học phí cho mỗi kỳ được căn cứ vào lúc 450 giờ và 13 tuần thụ huấn. Dựa vào định nghĩa trên, khóa Thảm Mỹ sẽ có 2 kỳ thanh toán học phí là vào lúc hoàn tất lúc 450 giờ và 26 tuần và 700 giờ còn lại sẽ được chuyển sang kỳ sau và được chia làm 2 kỳ mỗi kỳ là 350 giờ và 22 tuần lễ. Với định nghĩa trên được áp dụng, thời khóa biểu của các kỳ định giá học tập của học viên cũng được tiến hành dựa trên các thời điểm đó khi học viên đã hoàn thành các kỳ thời đã được ấn định.

Tình trạng ghi danh toàn thời gian, bán thời gian của học viên sẽ được tính toán dựa trên công thức sau.

Khóa Học	Thời Gian Khóa Học	Kiểm Tra kỳ 1	Kiểm Tra kỳ 2	Kiểm Tra kỳ 3	Kiểm Tra kỳ 4
Khóa Thảm Mỹ 1000 giờ	1000	450	900	1000	N/A
Khóa huấn luyện viên chăm sóc da mặt	600	300	600	N/A	N/A
Giảng viên Thảm Mỹ	600	300	600	N/A	N/A
Khóa chăm sóc móng	400	200	400	N/A	N/A

Ghi chú: Tất cả các bảng đánh giá kiểm tra phải được hoàn thành trong thời hạn bảy (7) ngày làm việc sau những thời điểm đánh giá được thành lập.

HỆ THỐNG THANG ĐIỂM: Học viên được đánh giá một cách thường xuyên về lý thuyết và thực hành. Các phần đánh giá được tính dựa trên tỷ lệ bách phân và được hoán chuyển qua điểm thang điểm chữ. Các bảng điểm được cung cấp cho học viên được căn cứ trên các điểm chuyên cần (dựa theo số giờ và tuần) đã được thu huấn và quá trình được đánh giá. Học viên phải có điểm chung bình "C" (70%) để hội đủ điều kiện tối thiểu của phần đánh giá. Cách thức hoán chuyển tại Trường được xác định như sau:

THANG ĐIỂM HỌC TẬP

100% - 90% = A = GIỎI

89%- 80% = B =TRÊN TRUNG BÌNH

79% - 70% = C =TRUNG BÌNH

69% - 60% = D=KÉM / KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU

59% - 00 % = F=RỐT / KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU

CẢNH CÁO TRONG HỌC TẬP:

Học viên không hội đủ điểm trong học tập hoặc chuyên cần sẽ bị cảnh cáo và phải cố gắng trong thời gian cảnh cáo. Học viên sẽ được thông báo là bị cảnh cáo trên giấy tờ và cần phải đạt đủ điểm cho kỳ trắc nghiệm tới, học viên vẫn phải đạt đủ điểm học tập và chuyên cần của mình, nếu không học viên sẽ bị quản chế. Nếu học viên đã mãn kỳ cảnh cáo mà vẫn chưa đạt đủ yêu cầu về điểm học tập và chuyên cần, học viên đó sẽ có thể bị rơi vào tình trạng quản chế, nếu bị áp dụng, học viên có thể mất quyền hưởng sự trợ giúp của chính phủ, Title IV. Học sinh vẫn còn đủ điều kiện để nhận được hỗ trợ trong thời gian cảnh cáo.

QUẢN CHẾ TRONG HỌC TẬP:

Trường có thể đặt tình trạng quản chế cho học sinh nào không đạt tiêu chuẩn tối thiểu trong quá trình học tập nếu:

- a) Trường đánh giá sự tiến bộ của học sinh và xác định rằng các sinh viên đã không hoàn tất quá trình học tập đạt yêu cầu trong thời kỳ cảnh cáo hoặc kỳ đánh giá trước đây; và
- b) Học sinh chiếm ưu thế khi có kháng cáo của một quyết tâm tiến bộ tiêu cực trước khi được bị cảnh báo; và
- c) Trường xác định rằng các tiêu chuẩn tiến độ học tập đạt yêu cầu có thể được đáp ứng vào cuối giai đoạn đánh giá tiếp theo; hoặc là
- d) Trường một kế hoạch học tập cho các em học sinh đó, nếu sau đó, sẽ đảm bảo rằng các sinh viên có thể đáp ứng yêu cầu về tiến độ học tập đạt yêu cầu của tổ chức bởi một điểm cụ thể trong khoảng thời gian tối đa được thiết lập cho từng học sinh.

Học viên nào không hoàn thành các điểm học tập và chuyên cần sau thời gian cảnh cáo, sẽ bị quản chế và phải hoàn tất tốt các bài trắc nghiệm của mình trong gian này, nếu học viên không đồng ý với quyết định quản chế thì có thể khiếu nại.

Học viên bị quản chế sẽ được lập nên một thời khóa biểu phù hợp cho khả năng có thể hoàn thành điểm học tập và chuyên cần của mình cho tới kỳ đánh giá học tập sau. Học viên sẽ được thông báo là mình sẽ phải làm gì để đạt được các bài đánh giá học tập lần sau.

Nếu vào cuối thời gian quản chế đã đến, mà học viên chưa đủ điểm cho học tập và chuyên cần, thì học viên có thể bị cho thôi học vì không đạt đủ yêu cầu và sẽ mất quyền hưởng sự trợ giúp của chính phủ, Title IV.

Học viên nào bị mất quyền nhận trợ giúp cả chính phủ Title IV, học viên vẫn có thể tiếp tục thụ nghiệp nhưng phải thanh toán chi phí bằng tiền mặt.

Trong trường hợp sinh viên được cho phép để tiếp tục thụ nghiệp, điều kiện viện trợ sẽ được phục hồi chỉ sau khi học sinh đã tái lập tiến độ học tập đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn và điểm.

KHÁNG NGHỊ QUẢN CHẾ:

Sinh viên phải bắt đầu Quá trình Kháng nghị. Học sinh nào muốn kháng cáo quyết định rằng họ không đạt được tiến bộ học vấn đáng tin cậy phải nộp:

- a) Văn bản yêu cầu được gửi tới người quản lý của tổ chức. Thư phải được nhận trong vòng (5) ngày kể từ ngày chấm dứt và phải mô tả bất kỳ tình huống nào liên quan đến trạng thái học tập của học sinh mà học sinh tin rằng đáng được xem xét đặc biệt. Người quản lý sẽ đánh giá kháng cáo trong một khoảng thời gian hợp lý (5-10) ngày và thông báo cho sinh viên bằng văn bản về quyết định của quản trị viên. Trường sẽ thông báo bằng văn bản cho sinh viên về quyết định của mình trong một khung thời gian hợp lý (5-10 ngày). Quyết định của trường sẽ là quyết định cuối cùng. Các sinh viên chiếm ưu thế trong quá trình khiếu nại, nhập học lại chương trình sau khi bị gián đoạn đào tạo, hoặc đã thiết lập lại tiến bộ đạt được, và xác định làm tiến bộ đạt được sẽ được đưa vào trong khóa học và sẽ được phục hồi. Học sinh được chấp nhận tham gia vào chương trình mà trước đây không đạt được tiến bộ; họ sẽ trở lại trong cùng một tiến bộ học vị tiến bộ đạt được tại chỗ tại thời điểm thu hồi. Họ phải đạt được tiến bộ đạt được tình trạng của mình bằng cách đánh giá theo lịch trình tiếp theo, về việc tái nhập cảnh.
- b) Những lý do mà một học sinh có thể kháng cáo như cái chết của người thân, thương tích hoặc bệnh tật của học sinh, hoặc các trường hợp đặc biệt khác được cho phép;
- c) Tài liệu, học sinh phải nộp về lý do tại sao học sinh không đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng và những gì đã thay đổi trong tình huống của học sinh sẽ cho phép đạt được tiến bộ học tập thỏa đáng ở lần đánh giá kế tiếp.

Kháng cáo và kết quả của các tài liệu khiếu nại sẽ được giữ trong hồ sơ của học sinh.

KHÔNG HOÀN THÀNH KHÓA HỌC/ GIÁN ĐOẠN VÀ RÚT TÊN:

Các khóa học không hoàn thành, các lần lặp lại và các khóa sửa chữa không tính dụng không có ảnh hưởng gì đến tiến bộ học vấn của học sinh. Nếu việc ghi danh tạm thời bị gián đoạn vì lý do nghỉ phép, học sinh sẽ trở lại trường với tình trạng tiến bộ như trước khi nghỉ việc. Thời gian trôi qua trong thời gian nghỉ phép sẽ kéo dài thời gian học đồng của học sinh bằng số ngày ghi trong ngày nghỉ phép và sẽ không được tính vào phần tính tích lũy tích lũy của học sinh. Học sinh rút tên trước khi hoàn thành khóa học và muốn đăng ký lại sẽ trở lại với cùng một tiến bộ học vấn đạt yêu cầu như tại thời điểm thu hồi.

TÁI XÁC ĐỊNH TIÊU CHUẨN TRONG HỌC TẬP VÀ CHUYÊN GIỜ

Học sinh có thể khôi phục lại tiến bộ đạt được và sự trợ giúp của Title IV, nếu có thể, bằng cách đáp ứng yêu cầu tối thiểu và các yêu cầu học tập vào cuối thời gian tập sự. Số giờ chuyên tiếp từ một cơ sở giáo dục khác được chấp nhận đối với chương trình giáo dục của học sinh được tính là giờ cố gắng và **hoàn thành để xác định khi khung thời gian tối đa cho phép đã hết**. Các giai đoạn đánh giá của SAP dựa trên thời gian thực hiện học đồng tại cơ sở giáo dục. Chương trình giáo dục hiện tại của bạn sẽ không ảnh hưởng đến SAP hiện tại của bạn vì chúng được tính là cả giờ cố gắng và hoàn thành.

CHÍNH SÁCH CỦA PHÉP VẮNG MẶT:

Việc nghỉ phép có phép nghỉ học (LOA) là sự gián đoạn tạm thời trong chương trình học của sinh viên. LOA đề cập đến khoảng thời gian cụ thể trong một chương trình khi một học sinh không tham dự. LOA phải đáp ứng một số điều kiện nhất định được tính là gián đoạn tạm thời trong học tập của một sinh viên thay vì bị tính là sự rút tên yêu cầu từ trường thực hiện tính toán hoàn phí. Chúng tôi cho phép nghỉ phép để nghỉ học cho những học sinh có thể gặp vấn đề y tế hoặc pháp lý nghiêm trọng khiến họ khó có thể theo học lớp. Cơ sở giáo dục có thể cho phép một học sinh trong tình huống y khoa hoặc pháp lý nghiêm trọng như vậy để xin nghỉ phép (LOA) từ chương trình trong thời gian lên đến 180 ngày trong một khoảng thời gian 12 tháng.

Để một LOA đủ điều kiện như là một LOA được chấp thuận:

1. Văn kiện LOA phải được yêu cầu bằng văn bản và được ký trước, trừ phi tình huống không lường trước ngăn cản sinh viên làm như vậy. **Nó phải bao gồm lý do cho yêu cầu của sinh viên**. Trong những trường hợp không lường trước, trong đó sinh viên không thể yêu cầu một LOA trước, tổ chức sẽ ghi lại lý do và thu thập yêu cầu LOA vào một ngày sau đó. Ngày bắt đầu của LOA được chấp thuận sẽ là ngày đầu tiên học sinh không thể đến trường.

Mẫu yêu cầu LOA phải được điền đầy đủ, ngày nghỉ và trở lại phải được ghi trên mẫu đơn trước khi nhân viên trường phê duyệt LOA. Phải có một kỳ vọng hợp lý rằng học sinh trở lại trường sau LOA.

2. Học sinh LOA sẽ không được đánh giá bất cứ khoản phí bổ sung nào cho học phí. Học sinh trở về từ một LOA được chấp thuận sẽ giữ lại toàn bộ tín chỉ cho giờ đồng hồ và các dự án học tập đã hoàn thành và sẽ được trả lại cho tình trạng tiến bộ học tập mà họ đã ghi danh trước khi bắt đầu nghỉ phép. Ngoài ra, học sinh trở về từ LOA sẽ có khung thời gian tối đa để hoàn thành khóa học kéo dài cùng ngày với số ngày nghỉ phép vắng mặt.

Thời hạn học đồng của sinh viên cũng sẽ được kéo dài trong cùng một số ngày với LOA.

Những thay đổi trong thời hạn học đồng của thỏa thuận ghi danh phải được tất cả các bên ký kết hoặc phụ lục phải được tất cả các bên ký kết và ghi ngày.

3. Nếu một học sinh không trở lại cơ sở giáo dục khi kết thúc LOA đã được phê duyệt (hoặc một học sinh lấy một LOA không được chấp thuận), ngày rút tiền vì mục đích tính tiền hoàn lại luôn là ngày học cuối cùng của học sinh. Việc tính hoàn phí sẽ được thực hiện và tất cả khoản tiền hoàn lại sẽ được phát hành cho sinh viên hoặc các cơ quan thích hợp và sẽ được thanh toán trong vòng 45 ngày, tùy thuộc vào nguồn tài chính.

4. Một học viên được cấp một LOA đáp ứng được yêu cầu trên không bị coi là đã rút lại, và lúc đó không tính toán hoàn phí.

Chính sách này đã được sửa đổi và có hiệu lực từ **ngày 26 tháng 2 năm 2022**.

TRỄ HỌC: Bạn được bảy (7) phút để đồng hồ và nhận được tín dụng trong quý (1/4) giờ. Thời hạn bảy phút này áp dụng cho bắt đầu ngày học. Một bữa ăn trưa nghỉ ba mươi (30) phút sẽ được thực hiện khi một học sinh theo học trong lớp học 6 tiếng đồng hồ trở lên. Nếu bạn tham dự ít hơn 6 tiếng đồng hồ trong ngày và mong muốn nghỉ trưa (30 phút), sau đó nửa giờ phải được khấu trừ khỏi tổng số hàng ngày của bạn và bạn phải bấm đồng hồ vào / ra trên thẻ thời gian của bạn để nghỉ ăn trưa.

Một sinh viên, những người chậm trễ cho buổi sáng (8:38 sáng) và buổi tối (5:08 chiều), không thể bấm đồng hồ cho đến khi lớp lý thuyết kết thúc và không thể tham dự lớp học. Các sinh viên ngày phải bấm đồng hồ cho lớp học không muộn hơn 08:37 giờ sáng cho lớp lý thuyết. Nếu bạn trễ, bạn sẽ được yêu cầu rời khỏi và trở lại vào hoặc sau 10 giờ sáng.

Học sinh lớp tối phải bấm đồng hồ trễ nhất là: 5:07 tối. Nếu muộn, bạn sẽ được trả về lúc 6:30 chiều

Sinh viên phải kiểm định với giáo viên hướng dẫn nếu họ bấm đồng hồ muộn.

VẮNG MẶT CÓ PHÉP VÀ KHÔNG CÓ PHÉP:

Trong trường hợp bị bệnh hoặc có chuyện khẩn cấp trong ngày, học viên phải gọi vào và thông báo cho ban giám hiệu biết sự vắng mặt của mình trước 8:15 sáng hôm đó. Học viên buổi chiều thì phải thông báo vào lúc 4:00 chiều hôm đó. Hình thức này được coi như là xin vắng mặt có phép, ngoài ra coi như là nghỉ không phép.

HỌC BÙ GIỜ, THÊM ĐIỂM :

Các điểm học thêm chỉ được tính nếu giáo viên cho phép, còn ngoài ra thì sẽ không được tính. Học viên có thể học bù giờ đã thiếu, bằng cách ở lại sau giờ học nếu giáo viên cho phép. Thêm vào đó, học viên có thể tham gia các hoạt động ngoài giờ được trường tổ chức với sự có mặt của giáo viên.

Học viên có thể học bù giờ, làm lại các bài tập vì các lý do vắng mặt.

Học viên nào vắng mặt trong giờ lý thuyết trong ngày kiểm tra, dù có phép hay không có phép, hoặc là bị rút bài kiểm tra, thì phải làm lại bài kiểm tra đó trong vòng cùng tháng mà bài kiểm đã phát ra. Nếu bài kiểm không được làm bù lại trong cùng tháng, thì bài kiểm tra đó sẽ bị điểm 0 (zero) và sẽ tính vào điểm trung bình mỗi tháng.

HÀNH KIỂM

Học viên phải tuân theo các hướng dẫn, phương hướng, sắp đặt v.v. có liên quan tới các hoạt động của trường. Trường sẽ không chấp nhận những ai không tuân theo các điều trên. Các học viên cần phải giữ hành kiểm của mình với tác phong của người chuyên nghiệp. Học viên phải luôn luôn tuân theo các quy định, chính sách đã được hướng dẫn trong lớp định hướng khi nhập học. Nếu một học viên không giữ hành kiểm của mình, thì giáo viên hay ban giám hiệu sẽ cảnh cáo về hành vi của họ và hy vọng hành kiểm của học viên sẽ tốt hơn. Nếu các hành kiểm kém vẫn còn tiếp diễn, thì học viên sẽ bị cho thôi học.

Trường chúng tôi không chấp nhận cho những ai dùng các chất có cồn hoặc thuốc gây nghiện bất cứ lúc nào.

THÔI HỌC: (Quyết Định cho thôi học) Ngày thôi học sẽ là ngày cuối cùng tham dự lớp được ghi nhận. Học sinh sẽ được xác định là sẽ rút tên khỏi trường học sớm nhất là: Ngày bạn thông báo cho Văn phòng Tài chính về ý định rút tên của bạn. Chỉ Văn phòng Tài chính mới được phép chấp nhận thông báo về ý định rút tên của bạn. Ngày trường chấm dứt ghi danh của bạn do không đạt kết quả học tập hoặc do vi phạm các quy tắc và chính sách của trường được nêu trong danh mục. Ngày bạn không tham gia các lớp học trong khoảng thời gian hai tuần (mười bốn (14) ngày theo lịch liên tục) và không thông báo cho nhà trường rằng bạn sẽ không rút lui.

Ngày bạn không trở lại theo lịch kể từ ngày nghỉ phép đã được chấp thuận. Ngày rút tên sẽ là ngày cuối cùng tham dự lớp được ghi nhận. Ngày xác định việc rút tên sẽ là ngày dự kiến trở lại từ LOA.

Có nhiều vi phạm khác nhau sẽ dẫn đến việc chấm dứt hợp đồng của một học sinh khỏi chương trình. Sinh viên của Trường **Asian-American International Beauty College** luôn phải tuân thủ các quy tắc ứng xử và là người có ảnh hưởng tích cực đến các sinh viên khác xung quanh họ. Nếu họ không thể làm điều này, họ sẽ bị chấm dứt khỏi chương trình. Nếu một học sinh bị chấm dứt khỏi chương trình, họ có quyền kháng cáo. Kháng nghị này phải được gửi bằng văn bản đến Giám đốc Trường yêu cầu đánh giá lại trường hợp của họ và thảo luận về những thay đổi đã được thực hiện để giải quyết vấn đề khiến họ bị chấm dứt hợp đồng. Theo quyết định của Giám đốc, học sinh có thể được chấp thuận. Nếu không, họ sẽ không thể tiếp tục đào tạo tại Trường **Asian-American International Beauty College**.

CHÍNH SÁCH VỀ TIẾN BỘ TRONG HỌC TẬP:

Theo từng khả năng của mỗi học viên, một số học viên có thể tiến triển từ giai đoạn này sang giai đoạn khác trong tiến trình học tập. Tuy nhiên, mỗi học sinh phải hoàn tất mọi hoạt động và thời lượng tối thiểu để tốt nghiệp. **Học viên tốt nghiệp thành công sẽ được trao chứng chỉ tốt nghiệp thích hợp sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.**

NGAY LẬP TỨC RÚT TÊN:

1. Sự phạm tội với hành vi trộm cắp của bất kỳ đối tượng khác, sinh viên, khách hàng, trường học và.
2. Lạm dụng bất nạt về thể chất hoặc thô tục với người khác trong cơ sở khuôn viên trường.
3. Sử dụng ma túy, rượu hoặc các chất độc phẩm.
4. Gây ra sự gián đoạn lớp học sau khi được cảnh báo đối với các vi phạm tương tự trong quá khứ.
5. Bấm một thẻ giờ học cho nhau.
6. Giả mạo bất kỳ thông tin về thẻ giờ.

TÌNH TRẠNG GHI DANH:

Các học viên toàn thời gian, sẽ phải hiện diện 24 tiếng đồng hồ cho mỗi tuần. Học viên học bán thời gian phải hiện diện 16 tiếng nhưng không quá 24 tiếng đồng hồ cho mỗi tuần. Ít hơn 16 tiếng được coi là ít hơn bán thời gian. Ghi danh bán thời gian phải tối thiểu là 12 tiếng đồng hồ mỗi tuần. Xin tham khảo thêm tại trang **4**.

HỌC PHÍ VÀ GIÁ BIỂU: hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2022

KHÓA HỌC TIẾNG ANH / TIẾNG VIỆT NAM	HỌC PHÍ (*R)	PHÍ GHI DANH (*NR)	DỤNG CỤ /SÁCH GIÁO KHOA (*R)	PHÍ STRF (*NR)	TỔNG CỘNG	THỜI LƯỢNG TÍNH THEO TUẦN
THẨM MỸ (1000 giờ)	\$6,500.00	\$100.00	\$800.00	\$0.00	\$7,400.00	30-63
CHĂM SÓC DA MẶT	\$3,900.00	\$100.00	\$500.00	\$0.00	\$4,500.00	15-37.5
GIẢNG VIÊN THẨM	\$3,900.00	\$100.00	\$500.00	\$0.00	\$4,500.00	15-37.5
CHĂM SÓC MÓNG	\$1,200.00	\$100.00	\$100.00	\$0.00	\$1,400.00	10-15

(*R) = Có thể hoàn trả = Chỉ có học phí mà thôi.

(**NR) = Không thể hoàn trả

S.T.R.F. SẼ ĐƯỢC TÍNH DỰA TRÊN \$2.50 CHO MỖI \$1,000.00 CÁC PHÍ VÀ ĐƯỢC LÀM TRÒN XUỐNG/LÊN TRÊN THEO TỶ LỆ HÀNG NGÀN.

Ví dụ: TỔNG CHI PHÍ CHO QUÁ TRÌNH LÀ \$ 10,705.00 = 11,000.00 x 0.0025 = \$27.50

Sau khi sử dụng, bộ dụng cụ không được trả lại hoặc hoàn lại vì lý do về vệ sinh. Bộ dụng cụ ở trên bao gồm thuê hàng.

Chú ý: Thời lượng trong khóa học phụ thuộc vào số lượng hợp đồng học viên dự kiến đã tính trước dựa trên thời khóa biểu hàng tháng như quy định trong Hợp đồng ghi danh.

Học sinh có quyền chọn không mua một bộ dụng cụ học tập nhưng PHẢI có tất cả các công cụ, đồ dùng và sách giáo khoa bắt buộc trong danh sách bộ dụng cụ của trường.

Biểu tổng phí: (Tổng phí là tổng phí của tổ chức và phí tổ chức)

KHÓA HỌC TIẾNG ANH/ TIẾNG VIỆT	TỔNG PHÍ CHO GIAI ĐOẠN THAM DỰ HIỆN TẠI	TỔNG HỌC PHÍ ƯỚC TÍNH CHO TOÀN BỘ GIÁO DỤC	TỔNG PHÍ SINH VIÊN CÓ NGHĨA VỤ PHẢI TRẢ	TỔNG SỐ DƯ CÒN PHẢI TRẢ TRÊN 60% KHÓA HỌC
THẨM MỸ 1000 Giờ Học	\$7,400.00	\$7,400.00	\$500.00	\$ 6,900.00
THẨM MỸ/ CHĂM SÓC DA	\$4,500.00	\$4,500.00	\$500.00	\$ 4,000.00
GIÁO VIÊN	\$4,500.00	\$4,500.00	\$500.00	\$ 4,000.00
THỢ LÀM MÓNG TAY	\$1,400.00	\$1,400.00	\$500.00	\$900.00

TRƯỜNG CÓ QUYỀN THAY ĐỔI HỌC PHÍ, LỆ PHÍ VÀ CÁC THAY ĐỔI NÀY KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC KHI CẦN. BẤT KỲ THAY ĐỔI NÀO SẼ KHÔNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN HỌC VIÊN ĐANG THỤ HUẤN.

PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN: Hầu hết các sinh viên của chúng tôi xin hỗ trợ tài chính. Trong cuộc phỏng vấn của chúng tôi với học viên tương lai, chúng tôi tính toán phân tích nhu cầu dựa trên số tiền thu nhập hoặc tài sản so với chi phí của giáo dục, ăn ở, và chi phí đi du lịch. Nếu học viên hội đủ điều kiện, chúng tôi giúp các học viên chuẩn bị các ứng dụng hỗ trợ tài chính thích hợp. Đối với những sinh viên muốn trả tiền theo cách của riêng họ cho việc thu huấn, nhân viên tài chính sẽ tiến hành một chương trình thanh toán cá nhân cho mỗi cá nhân. Tất cả học phí và lệ phí phải trả trước trừ khi thỏa thuận khác đã được thực hiện trước khi bắt đầu lớp học. Đối với những học sinh không nhận được hỗ trợ tài chính, kế hoạch thanh toán (hàng tuần, hàng tháng, hàng quý) có sẵn. Thanh toán có thể được thanh toán bằng: tiền mặt, ngân phiếu, séc hoặc trợ cấp Title IV. Chúng tôi không nhận thẻ tín dụng hoặc cung cấp bất kỳ khoản vay liên bang tại thời điểm này.

HOC BỔNG / MIỄN TRỪ HỌC PHÍ: Trường Asian-American International Beauty College chúng tôi không cấp học bổng cho học viên, đôi khi các trường có thể có những ưu đãi khuyến mãi và sẽ công bố các ưu đãi và điều kiện để nhận được ưu đãi đó. Nếu một học viên trải qua khó khăn tài chính nghiêm trọng mà họ có thể tham khảo các văn phòng của trường để hỗ trợ tài chính mà tìm hiểu bất kỳ sự trợ giúp và miễn trừ học phí có thể có sẵn dành cho họ. Việc miễn trừ cho phép một phần học phí của học sinh không được thanh toán. Học sinh có trách nhiệm thanh toán học phí còn lại không được miễn giảm. Mọi thay đổi sẽ không ảnh hưởng đến sinh viên đang học.

PHÁ SẢN: Trường của chúng tôi không tham gia vào bất kỳ trường trình phá sản nào mà có kiến nghị chưa cấp phát trước một tòa án phá sản, hoặc hoạt động như là một con nợ sở hữu cũng không phải nộp đơn trong vòng năm năm trước đó hoặc đã có đơn yêu cầu phá sản nộp chống lại sắc lệnh phá sản trong vòng năm năm trước đây, kết quả của tổ chức theo Chương 11 của Luật Phá sản Hoa Kỳ (11 USC Sec 1101 et seq.)

Nội quy và quy định của trường

Sau khi hoàn thành thỏa đáng các giờ học yêu cầu, và học sinh đã duy trì điểm số thỏa đáng cho tất cả các môn học, Chúng chỉ sẽ được trao cho học sinh. Ngoài ra một bằng chứng của Hồ sơ đào tạo sẽ được ban hành. Hồ sơ này sau đó sẽ trở thành một phần của đơn xin thi lấy Giấy phép Tiểu bang California của bạn.

Cả bằng chứng về Hồ sơ đào tạo cũng như Giấy chứng nhận hoàn thành sẽ không được cấp trừ khi tất cả các khoản tiền đã được thanh toán đầy đủ.

Chính sách tham dự, chậm trễ và trang điểm

- Tham dự: Việc tham dự phải được duy trì ở mức trung bình 67 phần trăm thời gian dự kiến nếu sinh viên dự kiến hoàn thành khóa học trong vòng 1,5 lần trong khoảng thời gian ghi trong hợp đồng tuyển sinh.
- Việc vắng mặt có thể được miễn bằng cách gọi - trong cùng một ngày trước khi bắt đầu lớp học.
- Sự chậm trễ: Sự chậm trễ thường xuyên và / hoặc vắng mặt là nguyên nhân của hành động kỷ luật như quản chế hoặc sa thải.
- Trang điểm: Tất cả các bài tập bị bỏ lỡ trong bất kỳ thời gian vắng mặt phải được tạo thành. Công việc trang điểm sẽ không được phép trong giờ học. Một hồ sơ về công việc trang điểm được duy trì cho mỗi sinh viên được yêu cầu thực hiện loại công việc này.
- Học sinh có mười bốn (14) ngày vắng mặt liên tục, trong bất kỳ chương trình học nào, sẽ bị Trường rút.

CHÍNH SÁCH HOÀN PHÍ:
(THÔNG BÁO VỀ QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ HỌC SINH):

QUYỀN CỦA SINH VIÊN ĐỂ HỦY BỎ HỢP ĐỒNG: Học sinh có quyền hủy bỏ thỏa thuận đăng ký và được hoàn lại các khoản phí đã trả khi tham dự buổi học đầu tiên (ngày đầu tiên của lớp học), hoặc ngày thứ bảy sau ngày nhập học (bảy ngày theo lịch kể từ ngày khi thỏa thuận tuyển sinh được ký kết), tùy theo ngày nào muộn hơn.

Chính sách hoàn trả sau áp dụng cho tất cả các chấm dứt hợp đồng vì lý do nào đi nữa thì một trong hai bên, bao gồm cả quyết định sinh viên, khóa học hoặc hủy bỏ chương trình hoặc đóng cửa trường học.

Chính sách hoàn tiền: A. Học viên ghi danh không được trường chấp nhận cho đào tạo sẽ được hoàn lại tất cả các khoản tiền đã đóng ngoại trừ phí đăng ký không hoàn lại là \$ 100.00.

B. Nếu học sinh (hoặc trong trường hợp học sinh chưa đủ tuổi hợp pháp, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đó) hủy hợp đồng và yêu cầu trả lại tiền bằng văn bản bằng cách xuất trình bản sao có chữ ký của Thông báo hủy hợp đồng, trong vòng bảy ngày (trước nửa đêm) kể từ khi ký kết thỏa thuận ghi danh, tất cả các khoản tiền mà trường đã thu sẽ được hoàn trả ngoại trừ khoản phí đăng ký không hoàn lại 100 đô la. Ngày hủy bỏ sẽ được xác định theo dấu bưu điện trên thông báo bằng văn bản, hoặc ngày thông tin nói trên được chuyển đến người quản lý / chủ sở hữu trường trực tiếp. Chính sách này áp dụng bất kể học viên đã thực sự bắt đầu đào tạo hay chưa.

C. Nếu học sinh hủy đăng ký học của mình trước ngày thứ bảy sau khi ký thỏa thuận ghi danh mà học sinh không bắt đầu các lớp học, học sinh sẽ được hoàn lại tất cả các khoản tiền đã nộp cho trường trừ phí đăng ký \$ 100.00.

D. Rút hợp đồng hơn bảy ngày sau khi bắt đầu lớp học có thể được hoàn lại một phần. Học sinh có quyền rút tên khỏi trường học bất cứ lúc nào và nhận được tiền hoàn lại cho phần khóa học chưa học. Số tiền hoàn lại đó sẽ được "tính theo tỷ lệ" theo phần chưa hoàn thành của khóa học, trừ đi phí đăng ký \$ 100.00.

E. Học viên chấm dứt trước khi hoàn thành khóa học sẽ bị tính phí đăng ký \$ 100.00 và được hoàn trả dựa trên số giờ dự kiến của khóa học không hoàn thành ít hơn phí STRF. Những sinh viên đã hoàn thành hơn 60% số giờ của khóa học sẽ không được hoàn lại học phí.

F. Nếu nhà trường hủy bỏ một khóa học và/hoặc chương trình và ngừng giảng dạy sau khi học sinh đã ghi danh và bắt đầu giảng dạy, nhà trường sẽ: 1. Hoàn trả theo tỷ lệ cho tất cả học sinh chuyển sang trường khác dựa trên số giờ được chấp nhận bởi trường tiếp nhận; hoặc 2. Cung cấp việc hoàn thành khóa học và/hoặc chương trình; hoặc 3. Tham gia vào Thỏa thuận Dạy học nơi khác; hoặc 4. Hoàn trả đầy đủ tất cả các khoản tiền đã thanh toán.

G. Nếu trường đóng cửa vĩnh viễn và ngừng giảng dạy sau khi học sinh đã ghi danh, và việc giảng dạy đã bắt đầu, nhà trường có thể: 1. Hoàn trả theo tỷ lệ; hoặc 2. Tham gia vào Thỏa thuận Dạy học nơi khác.

H. Nếu một khóa học bị hủy bỏ sau khi ghi danh, nhà trường sẽ có lựa chọn của mình: 1. Hoàn trả toàn bộ số tiền đã đóng; hoặc 2. Tham gia vào Thỏa thuận Dạy học nơi khác.

I. Số tiền mà người nộp đơn hoặc sinh viên nhận được sẽ được hoàn lại trong vòng 45 ngày kể từ ngày chính thức hủy hợp đồng hoặc rút tên. Số tiền nhà trường được phép giữ lại sẽ được tính dựa trên số giờ học sinh dự kiến hoàn thành (theo thời khóa biểu của học sinh), theo cách sau:

Tỷ lệ mỗi giờ của khóa học x Số giờ không tham dự = Tổng số tiền hoàn lại. Mức học phí theo giờ của khóa học được tính dựa trên chi phí học phí chia cho số giờ của khóa học. Số giờ một học sinh dự kiến hoàn thành được trừ vào tổng số giờ của khóa học. Chi phí đăng ký và STRF không được hoàn lại.

Ví dụ về hoàn lại tiền: Giả sử rằng một sinh viên, khi đăng ký khóa học 600 giờ, trả \$ 3300,00 cho học phí, \$ 100,00 để đăng ký (không hoàn lại), \$0.00 phí STRF, \$ 120,00 cho sách giáo khoa và \$ 200,00 cho thiết bị, như được quy định trong thỏa thuận ghi danh. Sinh viên rút lui sau khi hoàn thành 200 giờ, nhưng dự kiến sẽ có đủ 600 giờ; khoản hoàn trả theo tỷ lệ cho sinh viên sẽ dựa trên tính toán được nêu dưới đây:

Tỷ lệ mỗi giờ của khóa học	Học phí trả theo giờ Đã nhận được "Học phí kiểm được"	Giờ đã trả nhưng không nhận được thụ huấn	Tính toán hoàn trả học phí	Tóm tắt tính toán tiền hoàn lại
Học phí / Giờ học	# Giờ khóa học đã lên lịch x Chi phí học phí mỗi giờ	# Tổng số giờ - # Giờ đã lên lịch để tham dự lớp học	# Giờ được trả nhưng không nhận được x Tỷ lệ giờ của khóa học	Tổng học phí đã trả - (Học phí đã thụ huấn được, Phí , sách giáo khoa, dụng cụ,)
\$3300.00/600	200 x \$5.50	600 - 200	400 x \$5.50	\$2200.00
				-(1100+100+120-200)
\$5.50 mỗi giờ	\$1,100.00	400 giờ	\$2,200.00	\$680.00

"Thời gian ghi danh" được định nghĩa là số giờ tham dự, một phần của khóa học đã hoàn thành vào ngày cuối cùng của học sinh đến trường. Bất kỳ khoản tiền nào đến hạn ứng viên hoặc sinh viên sẽ được hoàn trả ngay lập tức (45 ngày) sau khi sinh viên hủy bỏ chính thức theo quy định tại mục B hoặc chấm dứt chính thức bởi nhà trường, sẽ xảy ra không quá 14 ngày kể từ ngày cuối cùng tham dự, hoặc trong trường hợp nghỉ phép, ngày hết hạn nghỉ phép càng sớm hoặc ngày sinh viên thông báo cho tổ chức rằng họ sẽ không trở lại.

CÁC PHỤ PHÍ: Học viên học quá thời gian ấn định được cho phép trong bản hợp đồng. Nếu học viên học quá thời điểm trên, một khoản phụ phí sẽ tính thêm để hoàn tất khóa học. Những phần phụ thu này sẽ được đối chiếu theo bản hợp đồng và số thời lượng được tính như sau: **Lớp Thẩm Mỹ là \$6.00; chăm sóc móng là \$6.00. Lớp chăm sóc da mặt/giảng viên Thẩm Mỹ là \$6.00 và lớp cho mỗi giờ phụ trội.**

CHÍNH SÁCH RÚT HỒ SƠ: Bất kể mức độ chuyên cần trung bình, những học sinh vắng mặt hơn hai tuần liên tục, (14 ngày theo lịch) sẽ bị đuổi học. Tiêu chuẩn này sẽ áp dụng cho tất cả các sinh viên ngoại trừ những sinh viên đang trong thời gian Nghỉ học đã được phê duyệt (xem chính sách LOA). Những học sinh muốn vắng mặt từ 14 ngày trở lên cho đến 90 ngày được khuyến khích yêu cầu Nghỉ học.

Xác định rút tên khỏi trường: Ngày rút tên sẽ là ngày cuối cùng vào lớp học được ghi nhận. Học sinh sẽ được xác định rút khỏi trường sớm nhất vào:

1. Ngày bạn thông báo cho Văn phòng hỗ trợ tài chính về ý định rút tiền của bạn. Chi Văn phòng hỗ trợ tài chính mới được phép chấp nhận thông báo về ý định rút tiền của bạn.
2. Ngày trường chấm dứt hợp đồng tuyển sinh của bạn do không hoàn tất đủ điều kiện trong học tập hoặc vi phạm các quy tắc và chính sách của trường được nêu trong danh mục.
3. Ngày bạn không tham gia lớp học trong thời gian hai tuần và không thông báo cho nhà trường rằng bạn không rút tên khỏi trường trình đào tạo.
4. Ngày bạn không trở lại như dự kiến từ ngày xin nghỉ phép đã được phê duyệt. Ngày rút tiền sẽ là ngày cuối cùng hiện diện trong lớp được ghi nhận. Ngày xác định rút tiền sẽ là ngày quay lại trường theo lịch trình của ngày xin nghỉ phép đã được phê duyệt (LOA).

Rút tiền trong hơn bảy ngày làm việc sau khi bắt đầu lớp học có thể được hoàn lại một phần tiền dựa trên chính sách hoàn trả của tổ chức. Học sinh có quyền rút lui khỏi trường học bất cứ lúc nào và nhận được tiền hoàn lại cho phần khóa học chưa học.

RÚT TIỀN KHÔNG CHÍNH THỨC: Việc rút tiền không chính thức đối với học sinh theo giờ đồng hồ được xác định bởi nhà trường thông qua việc theo dõi việc đi học theo giờ đồng hồ ít nhất ba mươi (30) ngày. Nhà trường có thể không biết rằng một sinh viên đã bỏ học (rút tiền không chính thức) cho đến khi nhà trường kiểm tra hồ sơ của sinh viên đó vào cuối một kỳ học. Giờ đồng hồ học sinh của chúng tôi được theo dõi hàng tuần thông qua hệ thống lưu trữ hồ sơ trạm thời gian của chúng tôi. Một học sinh rời trường không phải lúc nào cũng thông báo cho nhà trường về việc rút tiền của mình. Nếu nhà trường xác định rằng một học sinh không bắt đầu quá trình rút tiền hoặc thông báo cho nhà trường về ý định rút tiền do bệnh tật, tai nạn, mất mát cá nhân đau buồn hoặc các trường hợp khác ngoài tầm kiểm soát của học sinh, thì ngày rút lại là ngày trường xác định rằng sinh viên đã ngừng tham dự vì sự kiện áp dụng nói trên.

LỊCH ĐIỀU CHỈNH HỌC PHÍ TỐI THIỂU: Đối với sinh viên đăng ký học và bắt đầu các lớp học, lịch trình điều chỉnh học phí sau đây sẽ được coi là đáp ứng các tiêu chuẩn tối thiểu để được hoàn lại:

PHẦN TRẢM THỜI LƯỢNG ĐẾN TỔNG THỜI LƯỢNG CỦA KHÓA HỌC VÀ / HOẶC CHƯƠNG TRÌNH, MÙA HỌC, HỌC KỲ	SỐ TIỀN TỔNG HỌC PHÍ PHẢI ĐƯỢC ĐÓNG CHO TRƯỜNG
0.01 % to 4.99%	20%
5.00 % to 9.99%	30%
10.00 % to 14.99%	40%
15.00 % to 24.99%	40%
25.00 % to 49.99%	75%
50.00 % to 100.00%	100%

Khi có bằng chứng về các tình huống giảm thiểu, các trường được khuyến khích áp dụng chính sách trong đó khoản hoàn trả cho học sinh có thể vượt quá Lịch trình Điều chỉnh Học phí Tối thiểu.

Student Tuition Recovery Fund (STRF): 5, CCR § 76215

(a) "Tiểu Bang California đã thành lập Quỹ phục hồi học phí sinh viên (STRF) để giảm bớt hoặc giảm thiểu thiệt hại kinh tế mà một sinh viên phải chịu trong một chương trình giáo dục tại một tổ chức đủ điều kiện, là một cư dân California khi đăng ký hoặc được ghi danh vào chương trình cư trú, nếu sinh viên đăng ký vào trường, học phí trả trước và bị thiệt hại về kinh tế. Trừ khi được miễn nghĩa vụ phải làm như vậy, bạn phải trả đánh giá do tiểu bang áp dụng cho STRF, hoặc phải được trả thay cho bạn, nếu bạn là sinh viên trong một chương trình giáo dục, là cư dân California, hoặc đã đăng ký vào một chương trình cư trú, và trả trước tất cả hoặc một phần học phí của bạn. Bạn không đủ điều kiện để được bảo vệ bởi chương trình STRF và bạn không bắt buộc phải trả phí STRF, nếu bạn không phải là cư dân California hoặc không đăng ký vào chương trình cư trú."

(b) "Điều quan trọng là bạn phải giữ các bản sao hợp đồng đăng ký, tài liệu hỗ trợ tài chính, biên lai hoặc bất kỳ thông tin nào khác ghi lại số tiền đã trả cho trường. Các câu hỏi liên quan đến STRF có thể được gửi trực tiếp đến Bureau for Private Postsecondary Education, 2535 Capitol Oaks Drive, Suite 400, Sacramento, CA 95833, (916) 431-6959 hoặc (888) 370-7589. Để đủ điều kiện tham gia STRF, bạn phải là cư dân California hoặc được ghi danh vào chương trình cư trú, học phí trả trước, được trả tiền hoặc được coi là đã trả phí STRF và bị thiệt hại về kinh tế do bất kỳ điều nào sau đây:

1. Trường, địa điểm của Trường hoặc chương trình giáo dục do Trường cung cấp đã bị đóng cửa hoặc ngừng hoạt động và bạn không chọn tham gia vào kế hoạch giảng dạy được Cục Giáo Dục phê duyệt hoặc không hoàn thành chương trình giảng dạy đã chọn kế hoạch được Cục Giáo Dục phê duyệt.
2. Bạn đã đăng ký tại Trường hoặc một địa điểm của Trường trong khoảng thời gian 120 ngày trước khi đóng cửa Trường hoặc địa điểm của Trường, hoặc đã được đăng ký vào một chương trình giáo dục trong thời gian 120 ngày trước khi chương trình bị ngừng.
3. Bạn đã đăng ký tại Trường hoặc một địa điểm của Trường hơn 120 ngày trước khi đóng cửa Trường hoặc địa điểm của Trường, trong một chương trình giáo dục được cung cấp bởi Trường mà Cục Giáo Dục xác định có sự sụt giảm đáng kể trong chất lượng hoặc giá trị của chương trình hơn 120 ngày trước khi đóng cửa.
4. Trường đã được yêu cầu hoàn trả tiền của Cục Giáo Dục nhưng đã không làm như vậy.
5. Trường đã không thanh toán hoặc hoàn trả các khoản tiền cho vay theo chương trình cho vay của sinh viên liên bang theo yêu cầu của pháp luật, hoặc đã không thanh toán hoặc hoàn trả các khoản tiền mà Trường nhận được vượt quá học phí và các chi phí khác.
6. Bạn đã được trọng tài hoặc tòa án được hưởng bồi thường, hoàn lại tiền hoặc đền bù bằng tiền khác, dựa trên sự vi phạm chương này của Trường hoặc đại diện của Trường, nhưng không thể nhận bồi thường từ Trường.
7. Bạn đã tìm kiếm tư vấn pháp lý dẫn đến việc hủy một hoặc nhiều khoản vay sinh viên của bạn và có hóa đơn cho các dịch vụ được cung cấp và bằng chứng về việc hủy khoản vay hoặc khoản vay sinh viên.

Để đủ điều kiện được bồi hoàn STRF, đơn đăng ký phải được nhận trong vòng bốn (4) năm kể từ ngày xảy ra hành động hoặc sự kiện khiến học sinh đủ điều kiện phục hồi từ STRF.

Một sinh viên có khoản vay được thu hồi bởi chủ nợ hoặc người đòi nợ sau một thời gian không thu được, bất cứ lúc nào, có thể nộp đơn xin thu hồi từ STRF cho khoản nợ có thể đủ điều kiện để thu hồi. Nếu đã hơn bốn (4) năm kể từ khi hành động hoặc sự kiện khiến học sinh đủ điều kiện, học sinh phải nộp đơn xin khôi phục trong thời hạn bốn (4) năm ban đầu, trừ khi thời gian được kéo dài bởi người khác hành động của pháp luật.

Tuy nhiên, không có yêu cầu nào có thể được trả cho bất kỳ sinh viên nào nếu không có số an sinh xã hội hoặc số nhận dạng người nộp thuế."

Hoàn Trả lại Title IV: Lưu ý đặc biệt cho sinh viên nhận các khoản vay Không trợ cấp / Trợ cấp / PLUS / Perkins, trợ cấp ACG / National SMART / Pell / SEOG hoặc viện trợ khác, nếu bạn rút khỏi trường trước khi hoàn thành tương đương 60% khối lượng công việc trong bất kỳ thời hạn thanh toán cụ thể nào, một phép tính sử dụng tỷ lệ phần trăm đã hoàn thành sẽ được áp dụng cho số tiền nhận được hoặc số tiền có thể nhận được sẽ xác định số tiền viện trợ mà sinh viên kiếm được. Các khoản tiền chưa học sẽ được trả lại cho chương trình theo thứ tự được nêu dưới đây của trường và / hoặc học sinh. Trách nhiệm của sinh viên đối với các khoản vay sẽ tiếp tục được thanh toán theo các điều khoản ghi chú ban đầu. Các khoản tiền mà sinh viên còn nợ cho các chương trình Grant được giới hạn ở mức 50% tổng khoản tài trợ ước tính cho mỗi chương trình nhận được.

Thí dụ: hoàn thành 25% thời hạn thanh toán hoặc thời gian đăng ký chỉ kiếm được 25% khoản viện trợ được giải ngân hoặc có thể đã được giải ngân. Nếu có thể, đây sẽ là phép tính đầu tiên để xác định số tiền viện trợ mà sinh viên sẽ đủ điều kiện nhận được từ các chương trình Hỗ trợ Tài chính Tiêu đề IV. Một tính toán thứ hai sẽ diễn ra để xác định số tiền mà tổ chức kiếm được trong thời gian đăng ký. Nếu sinh viên đủ điều kiện cho một khoản vay được bảo đảm bởi chính phủ liên bang hoặc tiểu bang và sinh viên mặc định cho khoản vay, cả hai điều sau đây có thể xảy ra:

- (1) Chính phủ liên bang hoặc tiểu bang hoặc cơ quan bảo lãnh khoản vay có thể có hành động chống lại sinh viên, bao gồm cả việc hoàn trả bất kỳ khoản hoàn thuế thu nhập nào mà người đó được hưởng, để giảm số dư nợ cho khoản vay.
- (2) Học sinh có thể không đủ điều kiện nhận bất kỳ hỗ trợ tài chính sinh viên liên bang nào khác tại một tổ chức khác hoặc hỗ trợ khác của chính phủ cho đến khi khoản vay được hoàn trả.

- Nếu bất kỳ khoản hoàn trả nào đến hạn dựa trên tính toán Trả lại Title IV hoặc dựa trên tính toán chính sách hoàn trả của Trường, mọi khoản hoàn trả sẽ được thanh toán sớm nhất có thể nhưng không muộn hơn 45 ngày kể từ ngày xác định ngày rút tiền theo thứ tự được nêu trong phần CFR 34 phần 668,22. Thứ tự thanh toán hoàn trả là, 1) Cho vay không được chứng nhận từ FFELP hoặc Cho vay trực tiếp, 2) Cho vay có trợ cấp từ FFELP hoặc Cho vay trực tiếp, 3) Cho vay Perkins, 4) PLUS (Sinh viên tốt nghiệp) FFELP hoặc Cho vay trực tiếp, 5) PLUS (vay bởi Phụ Huynh) FFELP hoặc Khoản vay trực tiếp, 6) Pell Grant, 7) Tài trợ cạnh tranh học tập (ACG), 8) Tài trợ SMART quốc gia, 9) SEOG liên bang, 10) Các khoản khác. Lệnh này sẽ được áp dụng theo các chương trình viện trợ có sẵn tại Trường.

Hủy khóa học: Nếu một khóa học bị hủy sau khi đăng ký học sinh và trước khi hướng dẫn trong khóa học bắt đầu, trường sẽ có tùy chọn: 1) Hoàn trả toàn bộ số tiền đã trả; hoặc 2) Cung cấp để hoàn thành khóa học tại các trường lân cận.

Đóng cửa trường học: Nếu trường đóng cửa sau khi đăng ký học sinh và trước khi hướng dẫn trong khóa học bắt đầu, trường sẽ có tùy chọn: 1) Hoàn trả toàn bộ số tiền đã trả; hoặc 2) Cung cấp để hoàn thành khóa học tại các trường lân cận.

ĐIỀU 4. TRƯỜNG ĐÓNG CỬA VÀ KHỞI HÀNH HỌC TẬP NƠI KHÁC: 76240. Các Thông báo Bắt buộc và Kế hoạch Giảng dạy.

Tất cả các trường huấn nghệ, bao gồm cả những trường được miễn trừ khỏi quy định của Văn phòng giám sát theo Quy tắc, phải thực hiện những việc sau trước khi đóng cửa:

Ít nhất 30 ngày trước khi đóng cửa, trường phải thông báo bằng văn bản cho Văn phòng giám sát về ý định đóng cửa và đưa ra kế hoạch đóng cửa. Kế hoạch đóng cửa phải bao gồm: Ngày chính xác và lý do đóng cửa. Ngày hướng dẫn cuối cùng cho mỗi dịch vụ hoặc chương trình giáo dục.

Danh sách các sinh viên đã ghi danh vào bất kỳ lúc nào trong 60 ngày trước khi đóng cửa. Nếu bất kỳ học sinh nào không được cung cấp các dịch vụ giáo dục hoàn chỉnh hoặc chương trình giáo dục, trường sẽ cung cấp: Kế hoạch cung cấp dịch vụ dạy thêm hoặc chuyển trường, bao gồm các chi tiết của bất kỳ thỏa thuận nào với các trường khác. Nếu dự kiến không dạy thêm, hoặc đối với những sinh viên không muốn tham gia dạy, sắp xếp để hoàn lại tiền trong vòng 45 ngày kể từ ngày đóng hoàn trả và trả lại quỹ chương trình hỗ trợ tài chính sinh viên liên bang. Kế hoạch sắp xếp hồ sơ học sinh. Một kế hoạch thông báo cho học sinh về các quyền và lựa chọn của họ theo Đạo luật và Điều này. Trường sẽ thông báo cho sinh viên những điều sau: Nếu trường có tham gia vào các chương trình hỗ trợ tài chính cho sinh viên của liên bang, trường sẽ cung cấp cho sinh viên thông tin liên quan đến các chương trình đó và việc đóng cửa thể chế. Nếu bất kỳ học sinh nào sẽ không được cung cấp các dịch vụ giáo dục hoàn chỉnh hoặc chương trình giáo dục, thông tin về Quỹ Phục hồi Học phí của Học sinh và các địa chỉ thực và địa chỉ mạng của Văn phòng Giám Sát.

Lưu ý: Cơ quan đã trích dẫn: Mục 94803 và 94877, Bộ luật Giáo dục. Tham khảo: Phần 94874.5, 94909, 94911, 94926, 94927 và 94927.5, Bộ luật Giáo dục.

CHÚ Ý (CEC §94916): BẠN CÓ THỂ YÊU CẦU CƠ QUAN CHO BẠN VAY NỢ, CÁC KHOẢN NỢ BẠN ĐÃ KÝ KẾT BẢN HỢP ĐỒNG VAY NỢ TRONG QUÁ TRÌNH THANH TOÁN CÁC CHI PHÍ HỌC TẬP VỚI CÁC KHOẢN LIỆT KÊ VÀ BẢO VỆ BẠN RẰNG BẠN CÓ THỂ PHẢN HỒI VỚI TRƯỜNG ĐỐI VỚI NHỮNG KHOẢN CHI PHÍ MÀ BẠN ĐÃ THANH TOÁN DƯỚI HÌNH THỨC VAY NỢ.

THÔNG BÁO VỀ HOÁN CHUYỂN GIỜ HỌC ĐÃ THU HUẤN: Những thời lượng và chứng chỉ mà học viên đã được thụ huấn lớp **Thẩm Mỹ, hoặc Chăm sóc da mặt hoặc Giảng Viên hoặc Chăm sóc móng** (lớp học) tại trường Asian-American International Beauty College cũng có thể được hoán chuyển và chấp nhận hoặc không bởi các trường khác mà học viên muốn chuyển giờ thụ huấn. Nếu không được chấp thuận từ các trường khác, học viên sẽ có thể phải học lại. Vì lý do này, học viên phải chắc chắn về vấn đề ghi danh của ngành này. Học viên nên liên lạc với trường học mà bạn dự định ghi danh sau này có chấp nhận các giờ thụ huấn, các chứng chỉ được cấp bởi trường Asian-American International Beauty College hay không.

*** Nếu Trường cung cấp nhiều hơn một chương trình giáo dục, chỉ có chương trình mà học sinh đăng ký phải được liệt kê.**

QUYỀN GIỮ BẢNG ĐIỂM VÀ GIẤY TỜ HỌC TRÌNH NẾU KHÔNG NỘP HẾT HỌC PHÍ

Một cơ sở giáo dục có thể giữ lại bảng điểm / Giấy tờ học trình của sinh viên nếu sinh viên không thanh toán các phí có hợp đồng học phí với sinh viên. Nếu chương trình học chỉ bao gồm một chương trình, cơ sở giáo dục có thể giữ lại Giấy tờ học trình hoặc bảng điểm cho đến khi học phí hoặc nghĩa vụ vay được thanh toán đầy đủ. CEC Mục 94828 theo Đạo luật Cải cách BPPE ngày 1 tháng 1 năm 1998.

Mô tả khóa học: Mỗi khóa học được thiết kế để hỗ trợ khả năng của sinh viên để vượt qua Kỳ thi Cấp phép Nghề cắt tóc và Thẩm mỹ của Hội đồng Bang. Vượt qua Kỳ thi là một yêu cầu để có được Giấy phép Tiểu bang. Giấy phép là một yêu cầu để Hoạt động và / hoặc làm việc tại Tiểu bang California.

Yêu cầu tốt nghiệp: Khi học viên đã hoàn thành các giờ lý thuyết và hoạt động thực hành cần thiết với điểm trung bình (điểm trung bình) từ "C" (70%) trở lên và và bài kiểm (mock-board). **Và nộp đầy đủ các khoản phí thì được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp.**

Hỗ trợ việc làm: Trường này không đảm bảo việc làm. Tuy nhiên, Trường có thể hỗ trợ trong giới hạn mà sắp xếp giúp tìm việc làm bằng cách cung cấp, giới thiệu việc làm đến sinh viên tốt nghiệp mà Trường có sẵn.

HỖ TRỢ TÀI CHÍNH - THÔNG TIN NGƯỜI TIÊU DÙNG

Dựa trên sự kết hợp mà trường đã được phê duyệt, cấp phép và công nhận, sinh viên của chúng tôi có đủ điều kiện để áp dụng cho và nhận trợ học phí và hỗ trợ tài chính khi theo học tại các trường đại học.

Một danh sách các chương trình này bao gồm:

Liên bang Pell Grant: Không yêu cầu trả nợ (FPELL) ***

Cơ hội liên bang Day Grant: Không yêu cầu trả nợ (FSEOG) ***

FDirect Stafford vay - trợ giá: Phải được hoàn trả

FDirect Stafford vay - không được trợ giá: Phải được hoàn trả

FDirect vay Plus: Phải được hoàn trả

***** Biểu thị các chương trình có sẵn tại cơ quan này**

THÔNG TIN HỖ TRỢ TÀI CHÍNH: Nếu bạn muốn nộp đơn xin hỗ trợ tài chính hoặc bạn có thắc mắc, hoặc bạn cần các phần của cuốn sổ tay giải thích, liên lạc với văn phòng trợ giúp tài chính tại trường. Thông tin thêm về các chương trình trợ giúp sinh viên có sẵn tại **Asian-American International Beauty College** có thể được tìm thấy trong "Hướng dẫn sinh viên" và "Ứng dụng miễn phí cho hỗ trợ sinh viên liên bang" được xuất bản bởi Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ. Thông tin bổ sung có thể thu được bằng cách gọi Trung tâm Thông tin Federal Student Aid giữa 9:00 và 5:00 chiều (Eastern Time), Thứ Hai đến Thứ Sáu 1 (800) 433-3243. (Cũng có truy cập Internet @ <http://www.fafsa.ed.gov>) hoặc <http://studentaid.ed.gov>)

TUYÊN BỐ: Đạo luật Federal Privacy Act năm 1974 của Liên bang đòi hỏi học sinh được thông báo rằng việc tiết lộ số đo sinh xã hội của bạn là bắt buộc. Số an sinh xã hội được sử dụng để xác minh danh tính của học sinh, để xử lý trao sự trợ giúp của quỹ, bộ sưu tập của các quỹ, và truy tìm cá nhân có vốn vay từ các chương trình liên bang, nhà nước hoặc tư nhân.

CƠ CHẾ HỖ TRỢ TÀI CHÍNH

Hỗ trợ tài chính là một cơ chế làm giảm chi phí mà học sinh và / hoặc cha mẹ phải trả tiền để có được một nền giáo dục sau trung học cụ thể. Trình bày khác, hỗ trợ tài chính các khoản tiền được thực hiện có sẵn để giúp học sinh đáp ứng các chi phí học tại trường học. Hỗ trợ tài chính bao gồm các khoản trợ cấp và cho vay. Khoản tài trợ không phải hoàn lại. Các khoản vay thường có lãi suất thấp và phải được hoàn trả theo quy định của các điều khoản chương trình cho vay cá nhân. Hầu hết các khoản vay có thể được sắp xếp để yêu cầu thanh toán sau một thời gian ân sủng của vài tháng sau khi tốt nghiệp, hoặc khi chấm dứt của học sinh từ chương trình hoặc nếu tham dự của học sinh giảm xuống dưới một nửa thời gian. Hỗ trợ tài chính được trao cho các sinh viên có "nhu cầu". Cần là sự khác biệt giữa số tiền mà gia đình sẽ được dự kiến sẽ góp phần đáp ứng chi phí của học sinh và chi phí giáo dục tại trường này.

HỌC SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN YÊU CẦU

Để đủ điều kiện hỗ trợ tài chính, học sinh phải: được thừa nhận là một sinh viên thường xuyên được ghi danh hoặc chấp nhận ghi danh vào một chương trình đủ điều kiện tối thiểu là bán thời gian, là công dân hay một thường trú dân-không nợ một khoản vay mà phải hoàn lại Grant FPELL hoặc FSEOG tại bất cứ trường nào, không được mặc định trên khoản vay Perkins hoặc Stafford / SLS / PLUS / cho vay trực tiếp tại bất cứ trường nào, có tài chính cần; được làm cho tiến bộ thỏa đáng (như được định nghĩa bởi chính sách của nhà trường) trong quá trình nghiên cứu, được đăng ký đăng lính (nếu một người đàn ông sinh ra vào hoặc sau ngày 1 tháng 1 1961); đã ký một tuyên bố về mục đích giáo dục, đã ký một tuyên bố thông tin cập nhật, có bằng tốt nghiệp trung học (hoặc tương đương) GED, đồng ý sử dụng bất kỳ hỗ trợ sinh viên liên bang đã nhận được chỉ duy nhất cho mục đích giáo dục.

CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ TÀI CHÍNH CỦA SỞ GIÁO DỤC CHO HỌC SINH:

Trường được chấp thuận, và tham gia vào các chương trình sau đây nhằm mục đích để trang trải các chi phí tham dự cho những học sinh đủ điều kiện để cân nhắc hỗ trợ tài chính:

Trợ giúp tài chính của Liên bang Pell Grant: Không yêu cầu trả nợ (FPELL)

Trợ giúp khuyến khích thêm tài chính của Liên bang: Không yêu cầu trả lại (FSEOG)

THỦ TỤC ÁP DỤNG VÀ CÁC MẪU ĐƠN: các mẫu đơn ứng dụng trợ giúp tài chính cho trường này bao gồm những điều sau đây: Đơn miễn phí ứng dụng hỗ trợ sinh viên liên bang (FAFSA) hình thức này cần phải được hoàn thành theo hướng dẫn trên mẫu đơn. Tài liệu để chứng minh các dữ liệu nhập vào trên biểu mẫu có thể được yêu cầu của cơ quan viện trợ tài chính. Hình thức và hỗ trợ trong việc hoàn thành chúng có sẵn tại trường này trong giờ học hoặc trên mạng điện tử tại: <http://www.fafsa.ed.gov> hoặc <http://studentaid.ed.gov> Ngoài FAFSA, trường yêu cầu một loạt các hình thức khi áp dụng cho chương trình viện trợ cá nhân học sinh và hoàn cảnh gia đình cá nhân của học sinh.

GIẢI NGÂN: Ngân phiếu sẽ được cấp cho nhà trường và ghi có vào tài khoản học phí của học sinh. Đó là trách nhiệm của học sinh nộp tất cả các đơn từ được yêu cầu và các tài liệu mà văn phòng trợ giúp tài chính cần trước khi giải ngân. Quỹ liên bang Pell Grant cho chương trình được tiếp nhận theo chương trình này không phải trả nợ từ các học sinh.

THỜI HẠN (HẠN CHÓT): Đơn FAFSA phải được nhận vào ngày 30 tháng 06 trong niên khóa mà đơn được áp dụng. SAR hoặc ISIR phải được nộp cho cơ quan viện trợ tài chính trước ngày 27 tháng 9, niên khóa mà trợ giúp của Liên Bang được yêu cầu hoặc ngày cuối cùng của của ngày bạn đăng ký vào năm **2023**, dựa vào điều kiện nào đến trước. Một ISIR hợp lệ đòi hỏi chữ ký của các sinh viên, vợ, chồng và / hoặc cha mẹ, khi ISIR đã được sửa chữa.

QUY TRÌNH NỘP ĐƠN LẠI: Chương trình trợ cấp FPELL Grant được giải quyết trong một năm (từ ngày 1 tháng 7 đến ngày 30 tháng 6 của năm sau), và nó không được tự động gia hạn cho niên khóa tiếp theo. Học sinh phải nộp đơn Grant FPELL lại và gửi một bản sao của SAR mới hoặc ISIR văn phòng trợ giúp tài chính.

GIẢI NGÂN: Ngân phiếu được thanh toán dựa trên mỗi kỳ hạn thanh toán và được ghi các khoản tín dụng này trực tiếp vào tài khoản học phí của học sinh. Trước khi **Trợ giúp khuyến khích thêm tài chính của Liên bang** (FSEOG) được trao cho học viên hội đủ điều kiện nhận trợ giúp của liên bang và có ZERO (0) Sự Đóng Góp Gia Đình(EFC). Điều thứ nhất: trường phải có chương trình nhập học quanh năm. Vì thế, tài khoản trợ giúp sẽ có sẵn cho học viên ghi danh cho cả năm. Nếu quý **Trợ giúp khuyến khích thêm tài chính của Liên bang** (FSEOG) vẫn còn, một ưu tiên thứ hai sẽ được trao cho học viên có EFC cao hơn hoặc học viên không được sự trợ giúp của Liên Bang với EFC dự kiến thấp nhất ghi danh trong ba tháng qua. Để có thêm thông tin về các chương trình trợ giúp tài chính liên bang, yêu cầu tập "hướng dẫn Học viên" được xuất bản bởi USDOE

Trợ giúp khuyến khích thêm tài chính của Liên bang (FSEOG)

Các khoản **Trợ giúp khuyến khích thêm tài chính của Liên bang** này không phải hoàn lại

Asian-American International Beauty Colleges sẽ thực hiện chính sách với chương trình chuyển tiếp cho các niên khóa. Các giai đoạn thanh toán học phí được tính từ **30 tháng 6 năm 2024 đến 01 tháng 7, năm 2025** sẽ được thanh toán từng học viên - học viên mới.

HẠN CHÓT: Bạn có thể nộp đơn trong quá trình đăng ký thụ huấn, bằng cách sử dụng đơn FAFSA. Nhà trường sẽ cung cấp cho bạn một lá thư liệt kê số lượng và các loại viện trợ tài chính, kể cả **Trợ giúp khuyến khích thêm tài chính của Liên bang** FSEOG.

XỬ LÝ QUỸ TITLE IV NẾU HỌC SINH RÚT TÊN KHỎI QUÁ TRÌNH THỤ NGHIỆP: Từ ngày 07/10/00, quy định của liên bang hành lệnh với công thức cụ thể để xác định số tiền trợ giúp Title IV thu được bởi một sinh viên khi rút khỏi quá trình thụ nghiệp. Đơn giản bắt đầu với: nếu học viên rút tên trước 60% của thời kỳ thanh toán của khóa học, học viên nhận được chỉ có 50% các khoản trợ giúp hoặc đủ điều kiện để nhận được.

Để xác định tỷ lệ phần trăm hoàn thành, giờ theo lịch trình giờ học sẽ được chia cho tổng số giờ trong giai đoạn thanh toán. Xin lưu ý: áp dụng từ ngày 07-01-06 cách tính hoàn trả sẽ được dựa trên những giờ đã được lên kế hoạch khi học viên ký hợp đồng chứ không phải là các giờ thực tế đã tham dự vào ngày cuối cùng tham dự theo thỏa thuận ghi danh. Trợ giúp nào chưa được hưởng sẽ được trả lại cho quỹ theo hướng dẫn được mô tả trong các quy định. Học viên rút tên sẽ chịu trách nhiệm với các khoản phí là tổ chức không được trợ cấp cho học viên.

Tài khoản chưa được thanh toán sẽ được giao cho một cơ quan thu nợ. Các chi phí do cơ quan thu này sẽ được thêm vào số dư nợ đối với nhà trường.

XÁC ĐỊNH CẦN THÔNG TIN BÁO CÁO VỀ ĐƠN FAFSA KHI BẠN GHI DANH CHO VIỆC TRỢ GIÚP ĐƯỢC SỬ DỤNG TRONG MỘT CÔNG THỨC ĐƯỢC THÀNH LẬP BỞI QUỐC HỘI HOA KỲ CÓ CÁCH TÍNH GIA ĐÌNH DỰ KIẾN ĐÓNG GÓP CỦA BẠN (EFC).

XÁC ĐỊNH CẦN: Asian-American International Beauty Colleges sử dụng các mẫu đơn miễn phí để hỗ trợ sinh viên (FAFSA) cho sinh viên nộp đơn xin hỗ trợ. Mẫu này sẽ được xử lý bởi một nhà thầu của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ miễn phí cho học sinh. Kết quả sẽ được cung cấp dưới hình thức của một bản báo cáo điện tử với các tính toán của các thông tin báo cáo về hình thức dựa trên FAFSA khi bạn ghi danh cho hỗ trợ, được sử dụng trong một công thức được thành lập bởi Quốc hội Hoa Kỳ có cách tính gia đình dự kiến đóng góp của bạn.

sử dụng các ứng dụng miễn phí cho hỗ trợ sinh viên liên bang (FAFSA) cho sinh viên nộp đơn xin viện trợ. Mẫu này sẽ được xử lý bởi một nhà thầu của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ miễn phí cho học sinh. Kết quả sẽ được cung cấp dưới hình thức của một bản báo cáo Student Aid điện tử với các tính toán của các thông tin báo cáo về hình thức FAFSA khi bạn áp dụng cho viện trợ, được sử dụng trong một công thức được thành lập bởi Quốc hội Hoa Kỳ có tính gia đình dự kiến đóng góp của bạn.

Thời gian chín (9) tháng mà Chi ngân sách của học viên cho niên học **24-25**.

Học phí: chi phí thực tế thẻ chế

Sách & Thiết bị: \$ 1,665.00 mỗi năm học

Giá sinh hoạt, phụ cấp lương (số liệu hàng tháng):

	Sinh viên sống chung với cha mẹ	Sống riêng
Phòng và Bảng, thực phẩm	\$ 489,00 /tháng. nhà ở \$ 4,401.00 / năm	\$1,218.00 /tháng. Nhà ở \$ 10,962.00 / năm
Giao thông vận chuyển	\$ 130,00 / tháng \$ 1,170.00 / năm	\$ 146,00 / tháng \$ 1,314.00 / năm
Chi phí cá nhân	\$ 345,00 / tháng \$ 3,105.00 / năm	\$ 316,00 / tháng \$ 2,844.00 / năm

(Chi phí đồng phục được bao gồm trong các phụ cấp cá nhân). Trẻ em / chăm sóc trẻ em: Chi phí hợp lý với đầy đủ tài liệu hướng dẫn được cung cấp bởi học sinh, tùy thuộc vào tuổi tác và số trẻ em. Lệ phí Vay: Đối với học viên vay nợ, thực tế hoặc khởi vay trung bình và tổng số phí cho bảo hiểm, bao gồm phụ cấp dựa trên chi phí thực tế thẻ chế là \$ 1,149.00 mỗi tháng nếu ở với cha mẹ, nếu ở ngoài trường là \$ 1,865.00 mỗi tháng.

KHÁI NIỆM VỀ CUNG CẤP HỖ TRỢ, CHỌN LỰA NGƯỜI ĐƯỢC NHẬN VÀ CÁCH THỨC TÍNH TOÁN

Tổ chức không nhận được-Base Campus đủ tiền để đáp ứng tất cả các nhu cầu của sinh viên tài chính. Vì vậy, nhà trường nhấn mạnh khái niệm **Giúp đỡ hỗ trợ sinh viên tài chính tự túc**.

Giúp đỡ hỗ trợ sinh viên tài chính tự túc là dựa trên cơ sở ai đến trước được phục vụ trước khi trao hỗ trợ khi hội đủ điều kiện. Nếu học sinh không muốn mượn nợ kết hợp từ hai hay nhiều khoản vay, họ có thể từ chối bất kỳ khoản vay nào được cung cấp bởi nhà trường. **Tất cả các khoản vay phải được hoàn trả.**

Giúp đỡ hỗ trợ sinh viên tài chính tự túc danh sách loại hỗ trợ tài chính theo thứ tự sau:

1. Gia đình đóng góp
2. Các tài nguyên khác
3. Liên bang Pell Grant
4. Tự túc (Stafford và / hoặc, PLUS vay)

Các hỗ trợ cho học viên từ **Trợ giúp khuyến khích thêm tài chính của Liên bang (FSEOG)** phù hợp với chính sách sau đây sẽ được cấp: Trường có tham gia thể chế trong Federal Educational Opportunity Grant nhưng bị giới hạn với số tiền của các quỹ cho tổ chức cho toàn bộ niên khóa được ghi danh. (từ 1 tháng bảy tới 30 tháng 6).

Do số lượng **hạn chế** của các quỹ cho trường, nó có nghĩa là không thể cấp ứng FSEOG cho tất cả các học sinh nộp đơn xin viện trợ. Vì vậy, chính sách thể chế để chọn người nhận FSEOG là như sau:

Tổ chức này có một quá trình tuyển sinh liên tục, trong đó học sinh có thể bắt đầu mỗi thứ Hai mỗi tuần hoặc thứ Ba khi Thứ Hai là ngày trước ngày nghỉ. Để đảm bảo phân phối công bằng của quỹ trợ cấp thông qua suốt năm, tổ chức sẽ cấp SEOG sử dụng dữ liệu từ năm tiến hành năm nay, bằng cách căn cứ theo hợp đồng ghi danh, EFC và Pell Grant là dữ liệu để xác định làm thế nào để phân phối các quỹ SEOG. Dựa trên dữ liệu năm ngoái, tổ chức dự kiến sẽ tuyển sinh 40 sinh viên mới hội đủ tiêu chuẩn "nhu cầu đặc biệt" để được ghi danh trong khoảng thời gian từ 7/1/22 đến 6/30/23. Vì vậy, các khoản trợ cấp cho các học sinh sẽ được lên đến \$ 400,00 (có thể được tăng lên đến \$600,00 trong trường hợp đặc biệt) thông qua toàn bộ niên khóa. Tính đến ngày 01 tháng bảy năm **2022**, lựa chọn đầu tiên của người nhận SEOG sẽ được thực hiện từ các sinh viên với "nhu cầu đặc biệt". Sinh viên với "sinh viên cần đặc biệt" được xác định bởi cơ quan này là sinh viên có đóng góp trong gia đình dự kiến (EFC) mà nếu không sẽ hội đủ điều kiện cho Chương trình FPELL Grant trong niên khóa tương tự. Nếu số liệu nhập học thay đổi, và / hoặc khoản tiền bổ sung trở nên có sẵn để tổ chức, lựa chọn lần thứ hai sẽ được thực hiện từ những học sinh không đủ điều kiện cho Chương trình FPELL Grant với sự đóng góp của gia đình dự kiến thấp nhất ghi danh trong quý cuối cùng của niên khóa (tháng Ba đến tháng Sáu). Cả hai lựa chọn này sẽ được thực hiện cho học sinh, mà hồ sơ đã được hoàn thành, không có vấn đề cấp phát chính liên quan đến hội đủ điều kiện cho sinh viên viện trợ liên bang. Hồ sơ không đầy đủ sẽ không được xem xét trong các tiêu chí lựa chọn do thiếu tài liệu có thể có của họ. Viện trợ sẽ được thực hiện miễn là có ngân quỹ trong suốt niên khóa. Đó là chính sách thể chế của chúng tôi để bảo vệ học sinh của chúng tôi từ phát sinh các khoản nợ vay không cần thiết, do đó sinh viên được cảnh thận phòng vãn trong quá trình tuyển sinh để đảm bảo rằng các sinh viên sẽ sử dụng bất kỳ khoản tiền nào có sẵn có sẵn cho họ để đáp ứng các chi phí giáo dục của họ (phí trường học, giao thông vận chuyển, chi phí cá nhân hoặc chi phí chăm sóc trẻ em) trước khi một nhu cầu cho các khoản cho vay được bao gồm trong hồ sơ viện trợ tài chính của họ).

CHÍNH SÁCH TIÊM CHỦNG: Chúng tôi không có một chính sách mà tất cả học sinh phải có tiêm chủng cần thiết của họ đến ngày nay và đó là trách nhiệm của học sinh để duy trì lịch tiêm chủng của họ.

ĐỊNH NGHĨA:

Các định nghĩa sau đây tương ứng với một số từ ngữ phổ biến được sử dụng trong ngôn từ trong hỗ trợ tài chính.

NIÊN HỌC: Một thời gian không ít hơn 26 tuần lịch với tối thiểu là 900 giờ đồng hồ thụ nghiệp cho một sinh viên toàn thời gian. Trung điểm của niên học tối thiểu là 13 tuần lịch và ít nhất 450 giờ đồng hồ. Trong thực tế, tất cả các sinh viên theo học các khóa học với một lịch trình niên học phải được hoàn thành trong vòng 26 tuần lịch, bất kể số giờ đồng hồ được cung cấp, sẽ có đủ điều kiện nhận trợ giúp tương ứng với số tuần và giờ trong quá trình thụ nghiệp liên quan đến năm học.

GIỜ HỌC: 50-60 phút thụ nghiệp được giám sát trong thời gian 60 phút.

THANH TOÁN TÍN DỤNG: Một số dư tín dụng xảy ra khi thanh toán học phí đã được nhận bởi Trường vượt quá số tiền phí đã thẩm định cho học sinh. Số dư tín dụng được thanh toán trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán tín dụng đã được tạo ra. Học sinh phải có trách nhiệm lập dự toán kinh phí của mình và để đảm bảo rằng nguồn vốn được sử dụng cho các chi phí liên quan đến chương trình thụ nghiệp.

SINH VIÊN LÊ THUỘC: Là một cá nhân không đáp ứng các tiêu chuẩn sinh viên tự lập. Sinh viên này được yêu cầu phải nộp đơn của mình, thu nhập của mình và số liệu thu nhập và tài sản của phụ huynh.

NGƯỜI PHỤ THUỘC: Là một cá nhân khác ngoài vợ hoặc chồng đã được hỗ trợ và sẽ tiếp tục được hỗ trợ (50% hoặc nhiều hơn chi phí cá nhân cá nhân) của học sinh và / hoặc người phối ngẫu. Nếu cá nhân đó đang và sẽ tiếp tục được hỗ trợ bởi các phụ huynh, cá nhân đó sẽ là một người phụ thuộc của phụ huynh không phải là một người phụ thuộc của học sinh.

ĐÓNG GÓP CỦA GIA ĐÌNH (EFC): Số tiền được tính toán cho một gia đình góp phần bù đắp chi phí sinh viên thụ nghiệp.

CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN NHẬN TÀI TRỢ/ ĐỦ ĐIỀU KIỆN LA THUỞNG TRÚ DÂN: Bạn phải hội đủ những điều sau đây để hội đủ điều kiện nhận trợ giúp: Công dân Hoa Kỳ, thường trú dân của Hoa Kỳ và có giấy I-151 hoặc I-551 (giấy biên nhận thường trú dân). Giấy nhập khẩu (I-94) từ sở di trú và nhập tịch Hoa Kỳ (INS) ghi là: Tị Nạn, được phép cư trú, tự do không thời hạn và/hoặc định cư tị nạn nhân đạo từ Cuba-Haiti.

NẾU BẠN KHÔNG Ở HOA KỲ THEO MỘT TRONG CÁC ĐIỀU KIỆN SAU, BẠN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ

NHẬN TRỢ GIÚP CỦA LIÊN BANG: Visa F1 hoặc visa F2 cho du học sinh, visa J1 hoặc visa J2 cho khách du lịch mà thôi.

SINH VIÊN ĐỘC LẬP: Một cá nhân đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

1. Được sinh ra trước **ngày 1 tháng 1, 2021**
2. Tốt nghiệp hoặc sinh viên chuyên nghiệp
- 3 Đã thành hôn (Ly thân nhưng không ly dị)
- 4 Một cá nhân có người phụ thuộc pháp lý không phải là một người phôi ngẫu. (Theo định nghĩa trên)
- 5 Một đứa trẻ mồ côi hay có người bảo trợ theo quyết định của tòa án cho đến tuổi 18.
6. Là một cựu chiến binh của các lực lượng vũ trang của Hoa Kỳ.

PHU HUYNH: Dành cho mục đích của chương trình hỗ trợ tài chính, "phụ huynh" là người mẹ và/hoặc cha hoặc cha/mẹ nuôi, cha/mẹ kế hoặc người giám hộ hợp pháp - không phải cha/mẹ đỡ đầu.

THỜI KỲ THANH TOÁN: 450 giờ và 13 tuần cho niên học 900 giờ hoặc nhiều hơn. Đây là trung điểm của các chương trình cho các khóa học dưới 900 giờ và 26 tuần.

NHU CẦU CẦN THIẾT: nhu cầu tài chính cần thiết là số tiền còn lại sau khi khấu trừ đi các đóng góp dự kiến từ gia đình cho chi phí thụ nghiệp của bạn.

RÚT TÊN: Học sinh được chính thức rút tên vào ngày được thông báo, ngày chấm dứt bởi trường, ngày mà ba tuần liên tiếp vắng mặt hoặc ngày khi mà học sinh không trở lại từ một kỳ nghỉ phép được chấp thuận của sự vắng mặt.

THU HỒI: Thu hồi kinh phí trợ giúp của quỹ Title IV chưa được hưởng của các học sinh phải được thanh toán theo các điều khoản ghi trong chứng từ vay nợ của sinh viên vay nợ. Nếu kinh phí nợ từ các chương trình tài trợ vẫn còn của sinh viên, những người vay nợ sẽ phải thanh toán theo tỷ lệ 50%. Quỹ trợ cấp từ các học sinh phải được hoàn trả trong vòng 45 ngày kể từ ngày rút tên khỏi trường, học sinh có thể thu xếp trả nợ với Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ trong vòng 45 ngày kể từ ngày rút tên của sinh viên và đưa bằng chứng hiện tại của thỏa thuận đó đến trường. Nếu nợ không được trả mà cũng không sắp xếp được kế hoạch trả nợ, trường sẽ chuyển các khoản nợ đến cho Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ. Học sinh sẽ không còn được hưởng trợ cấp cho đến khi được thông báo của Bộ Giáo Dục Hoa Kỳ.

HOÀN PHÍ: Trong bất kỳ trường hợp phải hoàn phí trách chương trình Title IV, việc thanh toán hoàn trả sẽ được thực hiện trong vòng 45 ngày kể từ ngày chính thức rút tên theo thứ tự sau: FDirect, FPELL FSEOG, rồi đến các nguồn khác và cho học sinh. Lệnh này sẽ được áp dụng cung cấp các quỹ sinh viên nhận được từ chương trình và với số lượng không vượt quá số tiền ban đầu chi trả từ mỗi chương trình.

HOC SINH CHUYÊN TRƯỜNG: Một học sinh, người đã ghi danh nhập học ở một trường huấn nghệ sau trung học trước khi ghi danh tại Asian-American International Beauty College, không còn cần thiết để có được một học bạ về tài chính từ trường khác mà bạn đã ghi danh trong vòng sáu tháng cuối cùng trước khi ghi danh tại đây. Tuy nhiên tất cả các trường phải có một mặt khẩu đã đăng ký với NSDLS.

NGƯỜI MẤT KHẢ NĂNG LÀM VIỆC: Bạn là một người mất khả năng làm việc nếu:

- 1. Người đó bị chấm dứt hoặc bị sa thải từ công việc hoặc được thông báo là bị sa thải;
- 2. Người đủ điều kiện hoặc đã chấm dứt trợ cấp thất nghiệp hoặc không đủ điều kiện nhận trợ cấp thất nghiệp mặc dù là đã làm việc và gần bố với công việc đó trong thời gian dài với tiền lương không tương xứng hoặc công việc mà chủ nhân không có bảo hiểm của nhân viên theo luật bồi thường thất nghiệp của sở thất nghiệp; và người đó sẽ không trở lại cơ sở đó hành nghề nữa.
- 3. Người đã bị chấm dứt công việc hoặc bị sa thải hoặc nhận được thông báo sa thải vì cơ sở đó đóng cửa vĩnh viễn, hoặc bị sa thải từ nhà máy, văn phòng hoặc doanh nghiệp.
- 4. Người đang làm việc tại một cơ sở mà người chủ thông báo là họ sẽ đóng cửa trong vòng 189 ngày tới.
- 5. Người đang làm việc tại một cơ sở mà người chủ đã thông báo chung rằng nó sẽ đóng cửa.
- 6. Người tự làm chủ (bao gồm nông dân, chủ trang trại, hoặc ngư dân), người đang thất nghiệp vì các thảm họa tự nhiên hoặc do điều kiện kinh tế chung trong cộng đồng của mình.
- 7. Người giúp việc nhà không còn khả năng tiếp tục công việc là người đáp ứng tất cả các yêu cầu sau: • cô đã chưa được thanh toán cho các công việc mà cô đã làm cho các thành viên gia đình trong nhà ; • cô đã phụ thuộc vào thu nhập của các thành viên khác trong gia đình nhưng không được hỗ trợ bởi thu nhập của họ; và • cô đang thất nghiệp hoặc thiếu việc làm và đang gặp khó khăn trong việc nâng cấp công ăn việc làm. Người thất nghiệp là người đang làm việc bán thời gian nhưng muốn làm việc toàn thời gian hoặc một trong làm việc dưới mức kỹ năng giáo dục hoặc công việc của mình nên có. Không phải ai nhận trợ cấp thất nghiệp sẽ đáp ứng định nghĩa của công nhân bị mất khả năng làm việc. Ví dụ, nói chung những người bỏ công việc của họ không được coi là công nhân bị mất khả năng làm việc, ngay cả khi họ đang nhận trợ cấp thất nghiệp.

QUY TRÌNH XÁC MINH: Niên khóa **2023-2024 và 2024 - 2025 Chính sách xác minh của trường:**

Quy chế chính sách xác nhận theo quy định của liên bang yêu cầu các trường thực hiện để phát hành các quy chế và thủ tục với văn bản cho quá trình xác minh. Nhà trường cần thực hiện những chính sách có sẵn cho tất cả các ứng sinh viên đủ điều kiện nhận hỗ trợ tài chính, cũng như tuyển sinh tương lai hội đủ điều kiện. Thủ tục này là một phần của quy trình cho sự tuyển sinh và quá trình tư vấn. Để thực hiện theo các quy định và đạt được sự thống nhất để quản lý quá trình này, các chính sách xác minh sau đây áp dụng cho tất cả các ứng viên cho chương trình tài trợ Title IV. Theo chính sách của trường, nhà trường sẽ không giải ngân FPELL hoặc viện trợ Campus-Based, cũng không xác nhận Stafford / PLUS đơn xin vay vốn, cho đến khi hoàn tất quá trình xác minh.

AI CẦN PHẢI ĐƯỢC XÁC MINH: Các chính sách của trường này là để xác minh những sinh viên mà CPS chọn (USDE nhà thầu xử lý FAFSA và tính EFC) như trong ISIR hoặc SAR ghi chú với một hoa thị (*) bên cạnh cụm chữ EFC. Văn phòng hỗ trợ tài chính của trường (FAO) có thể lựa chọn để chọn một ứng viên để xác minh mặc dù họ đã không được chọn bởi CPS.

MIỄN VIỆC XÁC MINH: Người được miễn việc xác minh là:

- . Người đã chết - đương đơn qua đời trong năm được cấp trợ phí hoặc trước thời hạn hoàn thành việc xác minh.
- . Người không nhận trợ phí.
- . Đương đơn đã được xác minh từ trường khác. Dữ liệu trên FAFSA của đương đơn phải giống như trường cũ, và trường đó phải cấp cho trường này chứng từ ghi là đơn của bạn đã được xác minh và cung cấp số báo chuyển tiếp của ISIR hợp lệ.
- . Sau khi nhập học: Nếu người được chọn để tiến hành việc xác minh sau khi ngừng học tại trường này và giải ngân (kể cả giải ngân trễ) đã được thực hiện.

MỤC XÁC MINH CẦN: mục dữ liệu khác nhau áp dụng cho các ứng viên khác nhau tùy thuộc vào tình trạng phụ thuộc của sinh viên và các chương trình Title IV sử dụng.

Mục dữ liệu bao gồm: Đối với tất cả các đương đơn: số người trong hộ gia đình, Số người học đại học, Chương trình hỗ trợ Bồi sung dinh dưỡng (SNAP, trước đây là phiếu thực phẩm), hỗ trợ nuôi con

Đối với người không khai thuế thuế: **2022** Thu nhập từ công việc.

Đối với người khai thuế thuế: **2022-2023** tổng thu nhập đã điều chỉnh (AGI), nộp thuế thu nhập ở Hoa Kỳ, tín dụng giáo dục, phần tiết kiệm không bị đánh thuế IRA, lương hưu không bị đánh thuế, khấu trừ từ tiết kiệm IRA, lãi thuế được miễn.

TÀI LIỆU CẦN CÓ: tổng thu nhập (AGI), thuế đã đóng, và các dữ liệu khác về thuế.

Sở khuyến khích học sinh và các bậc phụ huynh sử dụng quá trình IRS hoán chuyển dữ liệu để nhập dữ liệu từ tờ khai thuế của họ và không thay đổi nó. Đây là phương pháp nhanh nhất, dễ nhất và an toàn nhất đáp ứng với yêu cầu xác minh. Đối với các dữ liệu lấy được từ tài liệu có thể chấp nhận của các dữ liệu thuế, nó là cần thiết mà không phải sinh viên hay tại phụ huynh thay đổi các dữ liệu sau khi nó được chuyển từ IRS-nếu dữ liệu được thay đổi, học sinh / phụ huynh sẽ cần phải cung cấp các tài liệu khác như giải thích dưới đây.

Nếu học sinh không thể hoặc sẽ không sử dụng IRS hoán chuyển dữ liệu, hoặc là trong đơn FAFSA ban đầu hay trong quá trình điều chỉnh FOTW, phải cung cấp tổng thu nhập AGI, thuế đã đóng, thu nhập không bị đánh thuế bằng cách cung cấp bảng khai thuế từ cấp bởi IRS. Có một vài cách để yêu cầu bản sao thuế: trực tuyến tại mạng www.irs.gov, bằng cách gọi 1-800-908-9946, hoặc bằng cách gửi thư hoặc thư thoại mẫu đơn 4506T-EZ, có thể được in ra từ trang mạng của IRS. Học sinh hoặc phụ huynh nộp đơn xin chính bang thuế không thể sử dụng quá trình hoán chuyển dữ liệu. Thay vào đó, họ phải yêu cầu một bản sao tờ khai thuế, nhưng vì tài liệu mà chỉ chứa các thông tin về sự trở lại ban đầu, họ cũng phải yêu cầu một bản sao tài khoản thuế, mà chỉ chứa các dữ liệu đã được thay đổi. Cả hai văn bản với nhau sau đó có thể được sử dụng để hoàn thành xác minh. Nếu người khai thuế lựa chọn dùng giấy tờ văn thư, người đó phải sử dụng đơn của IRS mẫu 4506-T chứ không phải là mẫu 4506T-EZ.

Ngoài ra, học sinh và phụ huynh đều phải điền và ký tên bằng xác minh vào tài liệu của Sở ban hành, trong đó báo cáo với chữ ký và như xác minh số người trong hộ gia đình, số người đang học đại học, người nhận hỗ trợ SNAP, hỗ trợ nuôi dưỡng con, và thu nhập từ công việc của người không khai thuế. Có hai hình thức xác minh đặc biệt. Một là cho sinh viên độc lập, nơi dữ liệu mà học sinh và người phối ngẫu (nếu có) được yêu cầu xác minh. Dạng thứ hai là cho học sinh phụ thuộc vào nơi mà dữ liệu học sinh và phụ huynh được yêu cầu xác minh.

Số người trong hộ gia đình: Để ghi số người trong hộ gia đình (xem hướng dẫn trên FAFSA câu hỏi 73 và 94), học sinh cần phải cung cấp một bản có chữ ký của anh ta nếu phụ thuộc, ít nhất một phụ huynh cung cấp cho họ tên, tuổi, và mối quan hệ với học sinh của mỗi người trong gia đình. **Nếu học sinh hoàn thành bằng xác minh của Sở, không cần thêm tài liệu nào khác cần thiết.**

Số người học đại học: Bạn có sét thể tài liệu mục này (xem hướng dẫn trên FAFSA câu hỏi 73 và 94) với xác minh có chữ ký của các sinh viên (và, nếu anh / cô ấy là người phụ thuộc, ít nhất một phụ huynh cùng ký) cung cấp các tên và tuổi của từng người trong gia đình có người đang theo học tại một trường đại học với ít nhất là bán thời gian tại trường đại học đủ điều kiện (không bao gồm các phụ huynh học sinh phụ thuộc). Công bố này cũng phải cung cấp tên của mỗi trường đại học, và số người trong hộ gia đình cũng phải ghi vào tài liệu đó.

Hoàn thành bằng xác minh của Sở sẽ đáp ứng các yêu cầu cho cả hai mục.

Trợ cấp SNAP (food stamps): Nếu ISIR chỉ ra rằng một người nào đó trong gia đình của phụ huynh hoặc của học sinh được nhận trợ cấp SNAP vào năm **2024 hoặc 2025**, học sinh phải cung cấp một bản ký kết chỉ nhận được trợ cấp. **Một xác minh bằng hoàn thành từ Sở thực hiện điều này.** Nhân viên văn phòng tài chính FAO với chọn lựa của mình, có thể yêu cầu học sinh để hiển thị tài liệu từ cơ quan cung cấp các trợ cấp hoặc tài liệu thay thế để đáp ứng yêu cầu này.

Trợ cấp con trẻ đã trả: Nếu tờ thuế ISIR chỉ ra rằng học sinh hoặc cha mẹ trả tiền trợ cấp con trẻ em trong năm **2024 - 2025**, các sinh viên sẽ cần phải cung cấp một bản có chữ ký của mình, hoặc nếu anh / cô ấy là người phụ thuộc, hoặc là phụ huynh và đưa ra số tiền hàng năm cho trợ cấp, tên của những người đã trả nó và người mà nó đã được trả cho, và tên của trẻ em hoặc trẻ em được trả tiền cho. **Bằng xác minh hoàn thành thực hiện việc này.**

THỜI GIAN CHO VIỆC CUNG CẤP GIẤY TỜ:

Đương đơn phải cung cấp các tài liệu cần thiết trong vòng 120 ngày kể từ ngày cuối cùng tham dự lớp vào 30 tháng chín năm **2024** (niên khóa **2023-2024**) hoặc 30 tháng chín năm **2025** (niên khóa **2024-2025**), với ngày nào sớm hơn.

TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƯƠNG ĐƠN: Để có đủ điều kiện để nhận được trợ cấp từ quỹ Title IV, chúng tôi yêu cầu đương đơn cung cấp thông tin yêu cầu trong các khoảng thời gian được quy định trong các chính sách. Đương đơn phải xác nhận rằng các mục trong hồ sơ là chính xác như được liệt kê trên các tài liệu ban đầu; hoặc, nếu không đúng, phải cập nhật các dữ liệu đó, kể từ ngày xác nhận:

* Số lượng thành viên gia đình trong các hộ gia đình

* Số lượng thành viên gia đình trong các hộ gia đình khi ghi danh ít nhất là sinh viên bán thời gian tại các trường sau trung học.

* Thay đổi trong tình trạng phụ thuộc. xin viện trợ liên bang của bất kỳ chương trình hỗ trợ sinh viên của liên bang, người có tình trạng phụ thuộc thay đổi trong năm, phải nộp đơn xin điều chỉnh. Quá trình này không áp dụng nếu việc thay đổi xảy ra do kết hôn. Tuy nhiên, nếu nhân viên văn phòng tài chính FAO xác định rằng, một bản cập nhật do hôn nhân là cần thiết để chứng minh về khả năng của sinh viên phải trả cho học phí của mình, dữ liệu phải được cập nhật khi thay đổi tất cả các yếu tố vào đơn FAFSA.

HẬU QUẢ NẾU KHÔNG CUNG CẤP ĐỦ TÀI LIỆU TRONG THỜI GIAN ÁN ĐỊNH: Nếu học sinh không thể cung cấp tất cả các tài liệu cần thiết trong vòng 120 ngày kể từ ngày xử lý ISIR hoặc vào ngày 30 Tháng 9 năm 2024 hoặc vào **ngày 30 Tháng 9 năm 2024** (niên khóa **2023-2024**) hoặc **ngày 30 Tháng 9 năm 2025** (niên khóa **2024-2025**), dựa vào ngày nào đến trước, trường không thể hoàn tất quá trình xác minh. Nhà trường sẽ tư vấn cho các đương đơn qua thư từ thông thường hoặc qua email, rằng học sinh không còn đủ điều kiện cho các hỗ trợ tài chính sơ bộ được cung cấp cho học sinh. Trường sau đó cung cấp cho người nộp đơn các tùy chọn sau: Học sinh có thể tiếp tục đào tạo trên cơ sở thanh toán tiền mặt. Học sinh có thể rút tên, hoặc sinh viên có thể thu xếp tài chính khác để trang trải các chi phí học tập.

GIẢI NGÂN TẠM THỜI: Nhà trường có thể không thực hiện bất kỳ giải ngân tạm thời. Học sinh phải hoàn thành xác minh trước khi giải ngân từ quỹ IV.

GIỚI HẠN CHO PHÉP: Nếu có sai biệt trên đồng đô la và nếu các lỗi có sai biệt dưới \$ 25,00, không yêu cầu phải tính toán lại điểm mà gia đình phải đóng góp (EFC) của sinh viên.

THÔNG BÁO VỀ KẾT QUẢ XÁC MINH: Nhà trường sẽ thông báo cho đương sự biết kết quả của quá trình kiểm tra trong vòng 30 ngày kể từ ngày nộp hồ sơ của học sinh.

QUY TRÌNH GIÁM SÁT: Trường có trách nhiệm chuyển cho Bộ trưởng Giáo dục, các trường hợp gian lận.

QUYỀN KIỂM TRA XEM XÉT CỦA GIA ĐÌNH VỚI HỒ SƠ GIÁO DỤC RIÊNG CỦA HỌC VIÊN VÀ LUẬT BẢO MẬT (F.E.R.P.A.): Thông báo về các quyền bảo mật theo FERPA cho tổ chức sau trung học về Quyền Giáo Dục Gia Đình và luật bảo mật hồ sơ (FERPA) dành học sinh đủ điều kiện quyền nhất định đối với hồ sơ giáo dục của họ. (Một "sinh viên đủ điều kiện" theo FERPA là học sinh từ 18 tuổi trở lên hoặc những người đang học tại một trường sau trung học.) Những quyền này bao gồm:

1. Quyền kiểm tra và xem xét hồ sơ học tập của học sinh trong vòng 45 ngày kể từ ngày **ASIAN-AMERICAN INTERNATIONAL BEAUTY COLLEGE** nhận được yêu cầu đề truy cập. Sinh viên phải nộp cho nhân viên đăng ký, trưởng phòng hành chính, trưởng phòng giáo dục, hoặc nhân viên chính thức thích hợp khác, một văn bản yêu cầu xác định các hồ sơ học sinh muốn kiểm tra. Nhân viên nhà trường sẽ sắp xếp cho việc truy cập và thông báo cho học sinh về thời gian và nơi các hồ sơ có thể được kiểm tra. Nếu các hồ sơ không được bảo quản bởi nhà trường sẽ chính thức gọi cầu tới văn phòng nơi đã được nộp, văn phòng đó chính thức chịu trách nhiệm tư vấn cho học sinh tới nơi chính xác mà yêu cầu cần được giải quyết.

2. Quyền yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ giáo dục của học sinh mà sinh viên tin rằng không chính xác, gây hiểu lầm, hoặc nếu không vi phạm quyền riêng tư của học sinh theo FERPA. Một học sinh mong muốn yêu cầu trường học để sửa đổi một bản ghi tài liệu nên viết nhân viên của nhà trường ai sẽ chịu trách nhiệm cho hồ sơ đó, xác định rõ phần hồ sơ học sinh muốn thay đổi và xác định lý do tại sao nó nên được thay đổi. Nếu nhà trường quyết định không sửa đổi bản ghi theo yêu cầu, nhà trường sẽ thông báo cho học sinh bằng văn bản của các quyết định và quyền của học sinh để điều trần. Về đề nghị sửa đổi. Thông tin thêm về các thủ tục điều trần sẽ được cung cấp cho học sinh khi được thông báo quyền điều trần.

3. Quyền cung cấp sự chấp thuận bằng văn bản trước khi trường tiết lộ thông tin cá nhân (PII) từ các hồ sơ giáo dục của học sinh, ngoại trừ FERPA cho phép tiết lộ mà không có sự đồng ý. Trường tiết lộ hồ sơ giáo dục mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của học sinh theo ngoại trừ FERPA cho tiết lộ cho các viên chức nhà trường với lợi ích hợp pháp giáo dục. Một nhân viên của trường là một người làm việc cho trường **Asian-American International Beauty College** trong phòng hành chính, giám sát, giám thị, hoặc nhân viên hỗ trợ (bao gồm cả nhân viên đơn vị thực thi pháp luật và nhân viên y tế), một người phục vụ trong ban quản trị, hoặc một sinh viên phục vụ được ủy quyền của ủy ban chính thức, chẳng hạn như là một ủy viên của ban kỷ luật hoặc khiếu nại. Một nhân viên của trường cũng có thể bao gồm một tình nguyện viên hoặc nhà thầu bên ngoài của **Asian-American International Beauty College** người thực hiện một dịch vụ thể chế của chức năng mà nhà trường nếu không sẽ sử dụng nhân viên riêng của mình và những người là dưới sự kiểm soát trực tiếp của nhà trường liên quan đến việc sử dụng và bảo trì của hồ sơ giáo dục riêng, chẳng hạn như một luật sư, kiểm toán viên, hoặc đại lý thu nợ hoặc một hoạt động tình nguyện sinh viên để hỗ trợ một quan chức của trường trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình. Một nhân viên của trường có một sự quan tâm giáo dục hợp pháp nếu các quan chức cần phải xem xét một hồ sơ giáo dục để thực hiện trách nhiệm nghề nghiệp của mình với Asian-American International Beauty College.

Asian-American International Beauty College theo yêu cầu, nhà trường cũng tiết lộ hồ sơ giáo dục mà không có sự chấp thuận cho viên chức của một trường khác mà học sinh muốn hoặc có ý định để ghi danh. Luật FERPA đòi hỏi trường học thực hiện với nỗ lực hợp lý để thông báo cho mỗi học sinh của các quy luật này trừ khi trường học thông báo hàng năm về vấn đề truyền chuyển hồ sơ theo yêu cầu.

4. Quyền nộp đơn khiếu nại với Sở Giáo dục Hoa Kỳ liên quan cáo buộc Asian-American International Beauty College không tuân thủ các yêu cầu của FERPA. Tên và địa chỉ của Văn phòng quản lý việc FERPA:

**Family Policy Compliance Office U.S. Department of Education
400 Maryland Avenue, SW Washington, DC 20202**

[Chú ý: Ngoài ra, trường có thể muốn bao gồm các thông tin thư mục thông báo công khai của trường, theo luật điều §99.37, với thông báo hàng năm của các quyền theo FERPA.]

FERPA cho phép tiết lộ tài liệu cá nhân từ hồ sơ học tập của học sinh, mà không cần sự đồng ý của các sinh viên, nếu việc tiết lộ đáp ứng các điều kiện nhất định được tìm thấy trong điều §99.31 theo quy định của FERPA.

Ngoại trừ công bố cho viên chức nhà trường, các công bố liên quan đến tư pháp hoặc giấy triệu tập ban hành hợp pháp theo luật pháp, tiết lộ thông tin thư mục, và công bố thông tin cho học sinh, điều §99.32 theo quy định của FERPA đòi hỏi các tổ chức để ghi lại những tiết lộ cho sinh viên đủ điều kiện có quyền kiểm tra và xem xét các hồ sơ được công bố. Một trường sau trung học có thể tiết lộ tài liệu cá nhân từ các hồ sơ giáo dục mà không có sự đồng ý bằng văn bản trước của học sinh.

- Để các nhân viên của trường, bao gồm giáo viên, nhân viên trong trường Asian-American International Beauty College mà nhà trường đã xác định có lợi ích cho giáo dục hợp pháp. Điều này bao gồm các nhà thầu, tư vấn, tình nguyện viên, hoặc các bên khác mà nhà trường đã thuê ngoài các dịch vụ tổ chức hoặc chức năng, nếu các điều kiện niêm yết tại §99.31 (a) (1) (i) (B) (J) - (a) (1) (i) (B) (2) đều được đáp ứng. (§99.31 (a) (1)) tuyển sinh hoặc học sinh chuyển trường, phụ thuộc vào yêu cầu của §99.34. (§99.31 (a) (2))
- Để đại diện cho thẩm quyền của Tổng Kiểm soát viên Hoa Kỳ, Tổng chương lý Hoa Kỳ, Bộ trưởng Giáo dục Hoa Kỳ, hoặc Nhà nước và các cơ quan giáo dục địa phương, chẳng hạn như một trường công sau trung học có chương trình giáo dục của Nhà nước hỗ trợ. Công bố thông tin theo quy định này có thể được thực hiện, tuân theo các yêu cầu của §99.35, kết hợp với kiểm toán hoặc thẩm định của liên bang hoặc các chương trình giáo dục của Nhà nước hỗ trợ, hoặc cho việc thi hành hoặc việc tuân thủ các yêu cầu pháp lý liên bang có liên quan đến các chương trình này. Những cơ quan này có thể làm cho các công bố tài liệu cá nhân cho các đối tượng được chỉ định bởi họ là đại diện ủy quyền của họ để thực hiện bất kỳ kiểm toán, đánh giá, hoặc thực thi hoặc hoạt động tuân thủ đại diện cho họ. (§§99.31 (a) (3) và 99.35)
- Trong kết nối với hỗ trợ tài chính mà học sinh đã áp dụng hay học sinh đã nhận được, nếu thông tin cần thiết để xác định đủ điều kiện cho viện trợ, xác định số tiền viện trợ, xác định các điều kiện của viện trợ, hoặc thi hành các điều khoản và điều kiện của viện trợ. (§99.31 (a) (4))

- Để tổ chức thực hiện các nghiên cứu cho, hoặc thay mặt, trường học, nhằm: (a) phát triển, xác nhận, hoặc tiến hành các xét nghiệm tiên đoán; (B) quản lý các chương trình hỗ trợ sinh viên; hoặc (c) cải tiến giảng dạy. (§99.31 (a) (6))
- Để trường kiểm định thực hiện chức năng kiểm định chất lượng của họ. (§99.31 (a) (7))
- Đối với phụ huynh của học sinh đủ điều kiện nếu học sinh là một người phụ thuộc cho các mục đích thuế IRS. (§99.31 (a) (8))
- Để tuân theo lệnh tòa án hoặc trật tòa ban hành hợp pháp. (§99.31 (a) (9))
- Để quan chức thích hợp liên quan với tình trạng khẩn cấp về sức khỏe hoặc sự an toàn, theo §99.36. (§99.31 (a) (10))
- Thông tin nhà trường đã được chỉ định là "thông tin thư mục" theo §99.37. (§99.31 (a) (II))
- Để một nạn nhân của một nghi phạm của một tội phạm bạo lực hoặc một hành vi phạm tội quan hệ tình dục không buộc, tùy thuộc vào yêu cầu của §99.39. Việc công bố chỉ có thể bao gồm các kết quả cuối cùng của tiến trình xử lý kỷ luật đối với tội phạm mà bị cáo buộc hoặc hành vi phạm tội, bất kể kết quả thế nào. (§99.31 (a) (13))
- Để công chúng nói chung, kết quả cuối cùng của một thủ tục xử lý kỷ luật, tuân theo các yêu cầu của điều §99.39, nếu nhà trường xác định học sinh bị một nghi phạm của một tội phạm bạo lực hoặc vi phạm tội quan hệ tình dục không-buộc và học sinh có sai phạm các quy định hoặc chính sách của nhà trường đối với các cáo buộc chống lại mình với điều. (§99.31 (a) (14))
- Đối với phụ huynh của một học sinh liên quan đến vi phạm của học sinh trong bất kỳ liên bang, tiểu bang, hoặc pháp luật địa phương, hoặc của bất kỳ quy định hay chính sách của trường, quản lý việc sử dụng hoặc sở hữu rượu hoặc một chất bị kiểm soát nếu nhà trường xác định học sinh cam kết một sự vi phạm kỷ luật và học sinh ở độ tuổi dưới 21. (§99.31 (a) (15))

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM YÊU CẦU CỦA HỌC SINH:

+ Học sinh có quyền yêu cầu nhà trường:

- Tên của tổ chức kiểm định và cấp phép.
- Giới thiệu về các chương trình của mình; phòng thí nghiệm và cơ sở vật chất khác; và giảng viên.
- Những chi phí tham dự là và chính sách hoàn lại tiền cho những học sinh bỏ học.
- Những hỗ trợ tài chính có sẵn: bao gồm các thông tin về tất cả các chương trình hỗ trợ tài chính nhà nước, địa phương, tư nhân và thể chế liên bang.
- Những thủ tục và thời hạn được nộp đơn xin cho mỗi chương trình hỗ trợ tài chính có sẵn.
- Làm thế nào để chọn người nhận viện trợ tài chính.
- Làm thế nào để xác định nhu cầu tài chính.
- Bao nhiêu nhu cầu tài chính của học viên, theo quyết định của trường, đã được đáp ứng.
- Để giải thích từng loại và số tiền trợ cấp trong gói hỗ trợ tài chính của bạn.
- Những mức lãi suất là các khoản vay của sinh viên, bạn có, tổng số tiền bạn phải trả, khi bạn nào phải bắt đầu trả nợ, và những gì hủy hoặc hoãn quy định được áp dụng.
- Để xem xét lại gói hỗ trợ của bạn, nếu bạn tin rằng một sai lầm đã được thực hiện, hoặc nếu hồ sơ ghi danh của bạn hoặc hoàn cảnh tài chính đã thay đổi.
- Làm thế nào để trường xác định xem bạn đang tiến bộ thỏa đáng và những gì sẽ xảy ra nếu bạn không.
- Những văn bản và dịch vụ đặc biệt dành cho người khuyết tật?

Đó là trách nhiệm của học sinh để:

- Đánh giá và xem xét tất cả các thông tin về chương trình học trước khi ghi danh.

+ Đặc biệt chú ý đến việc xin viện trợ tài chính sinh viên, hoàn thành nó một cách chính xác, và gửi nó vào thời gian đến đúng nơi. Lỗi có thể trì hoãn hoặc ngăn chặn viện trợ nhận của bạn.

- Biết và tuân thủ tất cả thời hạn áp dụng và nộp đơn lại cho viện trợ.
- Cung cấp tất cả các tài liệu, chỉnh sửa, và / hoặc thông tin mới theo yêu cầu của một trong hai nhân viên hỗ trợ tài chính hoặc cơ quan mà bạn nộp đơn. **TẤT CẢ HỌC SINH PHẢI CUNG CẤP THẺ AN SINH XÃ HỘI MÀ ĐƯỢC KÝ KẾT VÀ TRƯỜNG SẼ LÀM CHO BẠN SAO CHÚNG TÔI SẼ KHÔNG CHẤP NHẬN BẠN SAO TỪ HỌC SINH.**

- Thông báo cho trường học bất kỳ thông tin đã thay đổi kể từ khi bạn nộp đơn.
- Đọc, hiểu, và giữ bản sao của tất cả các tài liệu bạn được yêu cầu đăng nhập.
- Trả nợ bất kỳ khoản vay nợ của sinh viên. Khi bạn đăng ký một kỳ phiếu, bạn đồng ý trả nợ.
- Yêu cầu một cuộc phỏng vấn kết thúc tại thời điểm bạn đang rời khỏi trường để xác định số dư phòng của tài khoản của bạn với nhà trường cũng như các khoản nào mà sinh viên vay.
- Thông báo cho các trường học của một sự thay đổi trong tên của bạn, địa chỉ, số điện thoại, hoặc tình trạng tại nhà (toàn / bán thời gian sinh viên). Nếu bạn có các khoản vay sinh viên, bạn phải thông báo cho bên cho vay và những thay đổi này.
- Hiểu được chính sách hoàn trả của trường.
- Hiểu và thực hiện theo tình trạng nhập học, chi phí tài chính, điều kiện tài chính, thời gian cho phép để hoàn thành, chính sách hoàn trả và các thủ tục chấm dứt theo quy định trong hợp đồng tuyển sinh, mà bạn sẽ được yêu cầu ký.
- Hiểu, đó là trách nhiệm của mình và trách nhiệm của mình khi lỗi đã thực hiện và kinh phí mà bạn không đủ điều kiện hoặc đang ghi vào tài khoản của trường bạn.

* Nếu bạn muốn đăng ký đi bầu và bạn có thể tải mẫu đăng ký cử tri tại các địa chỉ mạng sau: www.sos.ca.gov/nvrc/fedform/

Mô tả khóa học: (a) Chương trình giảng dạy cho sinh viên đăng ký khóa học thẩm mỹ theo phần 7362.5 (a) của Bộ luật Kinh doanh và Nghề nghiệp (B&P) nêu rõ: “Một khóa học về cắt tóc hoặc thẩm mỹ do một trường thành lập sẽ bao gồm không ít hơn 1.000 giờ hướng dẫn thực hành và kỹ thuật trong hành nghề cắt tóc hoặc thẩm mỹ.

(b) Đối với mục đích của phần này, hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách trình diễn, thuyết trình, tham gia lớp học hoặc kiểm tra; hoạt động thực tế có nghĩa là hiệu suất thực tế của học sinh của một dịch vụ hoàn chỉnh trên người khác hoặc trên một người nộm. Đào tạo thực hành có nghĩa là thời gian cần thiết để thực hiện một hoạt động thực tế. Đào tạo kỹ thuật và thực hành sẽ bao gồm các giờ và / hoặc hoạt động sau:

Theo B&P 7362.5 (c), chương trình giảng dạy cho khóa học thẩm mỹ, tối thiểu phải bao gồm hướng dẫn lý thuyết và thực hành trong các lĩnh vực sau:	Số giờ Tối thiểu
Sức khỏe và An toàn: Bao gồm hướng dẫn về các chất độc hại, an toàn hóa chất, bảng dữ liệu an toàn, bảo vệ khỏi hóa chất nguy hiểm, ngăn ngừa thương tích do hóa chất, luật và quy định về sức khỏe và an toàn, và ngăn ngừa các bệnh truyền nhiễm. Khóa học An toàn & Sức khỏe được Hội đồng Phê duyệt (B&P 7389 (a)): Bao gồm hướng dẫn về các chất độc hại, luật lao động cơ bản và nhận thức về tấn công thể chất và tình dục.	100
Khử trùng và vệ sinh: Bao gồm hướng dẫn quy trình khử trùng để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng cũng như kỹ thuật viên và quy trình khử trùng thích hợp cho thiết bị sử dụng trong cơ sở.	100
Dịch vụ làm Tóc với Hóa chất: Bao gồm hướng dẫn về cách nhuộm màu, duỗi tóc, uốn xoăn, tẩy, phân tích tóc, kiểm tra khuynh hướng và sợi tóc, các biện pháp phòng ngừa an toàn, công thức pha trộn và sử dụng thuốc tẩy màu.	230
Dịch vụ tạo mẫu tóc: Bao gồm hướng dẫn cách sắp xếp, sấy khô, làm sạch, uốn tóc, uốn nhiệt, phân tích tóc, gội đầu, uốn tóc, duỗi tóc phi hóa học và cắt tóc, bao gồm cả việc sử dụng kéo, dao cạo, tông đơ và tông đơ điện, và kéo tỉa thưa, cho cắt ướt và khô.	250
Chăm sóc da: Bao gồm hướng dẫn về cách chăm sóc da mặt bằng hóa chất và thủ công, đồng thời xoa bóp, kích thích, tẩy tế bào chết, làm sạch hoặc làm đẹp da mặt, da đầu, cổ hoặc cơ thể bằng cách sử dụng tay, thiết bị thẩm mỹ, sản phẩm mỹ phẩm, chất khử trùng, kem dưỡng da, thuốc bôi hoặc kem điều đó không dẫn đến việc cắt bỏ hoặc phá hủy các mô sống.	150
Tẩy lông và làm đẹp lông mi và lông mày: Bao gồm hướng dẫn về cách nhuộm và làm đẹp lông mi và lông mày và dán lông mi cho bất kỳ người nào, và bao gồm việc loại bỏ lông thừa trên cơ thể của bất kỳ người nào bằng cách sử dụng thuốc tẩy lông, nhíp, nói, hóa chất không kê đơn hoặc tẩy lông, hoặc bằng cách sử dụng các thiết bị và đồ dùng dưới bất kỳ hình thức nào hoặc mô tả nào, ngoại trừ việc sử dụng tia laser hoặc sóng ánh sáng, thường được biết là tia.	50
Làm móng tay và móng chân: Bao gồm hướng dẫn làm móng tay bằng nước và dầu, massage tay và cánh tay, massage chân và mắt cá chân, phân tích móng tay và các dịch vụ làm móng nhân tạo, bao gồm nhưng không giới hạn ở, cạo vẩy acrylic, chất lỏng và bột, nhúng, đầu móng, bao móng, và sửa chữa.	100
ĐÀO TẠO BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC HƯỚNG DẪN TRONG TÀI LIỆU CHỦ ĐỀ SAU: Quản lý Salon., Các kỹ năng giao tiếp bao gồm đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng bán hàng, trang trí, lưu trữ hồ sơ, phiếu ghi dịch vụ khách hàng và chuẩn bị sơ yếu lý lịch, phát triển việc làm, người mẫu, dịch vụ và lễ tân, chăm sóc và các môn học khác liên quan đến lĩnh vực Thẩm mỹ.	20

(c) Hội đồng khuyến nghị các trường đào tạo trong lĩnh vực kỹ năng giao tiếp bao gồm đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng bán hàng, trang trí, lưu trữ hồ sơ, phiếu ghi dịch vụ khách hàng, trách nhiệm thuế cơ bản liên quan đến nhà thầu độc lập, người thuê gian hàng, nhân viên, và người sử dụng lao động.

Lưu ý: Cơ quan đã trích dẫn: Mục 7312, 7362 và 7365, Bộ luật kinh doanh và nghề nghiệp. Tham khảo: Phần 7316 (c) (2), 7326 (d) (1), 7362, 7365 và 7389, Bộ luật Kinh doanh và Nghề nghiệp.

MỤC TIÊU KHÓA HỌC:

1. Có được kiến thức về pháp luật và các quy tắc quy định thực hành theo luật định của tiểu bang California.
2. Có được kiến thức về vệ sinh và khử trùng liên quan đến tất cả các giai đoạn của da, tóc, và móng tay.
3. Có được kiến thức tương đối về lý thuyết chung trong thẩm mỹ bao gồm cả giải phẫu học, sinh lý học, hóa học và lý thuyết.
4. Có được kiến thức phổ biến đến những kỹ thuật quản lý và kinh doanh.

KỸ NĂNG SẼ ĐƯỢC PHÁT TRIỂN: Tìm hiểu việc sử dụng thích hợp của thực hiện liên quan đến tất cả các dịch vụ thẩm mỹ. Có được các kiến thức về phân tích da đầu, mặt, tay và bàn tay trước khi tất cả các dịch vụ để xác định bất kỳ rối loạn. Bạn sẽ được học các thủ tục và thuật ngữ được sử dụng trong việc thực hiện tất cả các dịch vụ thẩm mỹ, tìm hiểu việc áp dụng trang điểm vào ban ngày và buổi tối bao gồm các ứng dụng của lông mi cá nhân và dài lông mi, tìm hiểu các thủ tục thích hợp làm móng bao gồm làm móng với nước và làm móng với dầu, chăm sóc chân và học hỏi ứng dụng của bàn chải trên móng tay, móng nhân tạo và đầu móng.

THÁI ĐỘ CẦN BIẾT ĐỂ PHÁT TRIỂN: Có thể đánh giá cao tay nghề tốt chung trong ngành thẩm mỹ, có một thái độ tích cực đối với những người lao động công cộng và đồng nghiệp, đánh giá cao sự trung thực và tính toàn vẹn và có cá tính được cải thiện trong các giao dịch với khách hàng và đồng nghiệp.

YÊU CẦU HOÀN TẤT KHÓA HỌC: Phải hoàn thành Lý thuyết và thực hành theo yêu cầu của Ban cắt tóc & Thẩm mỹ với điểm trung bình là “C” (70%) trở lên.

Tất cả học phí, lệ phí và lệ phí phải được thanh toán trước khi được cấp chứng chỉ tốt nghiệp. Học viên được hỗ trợ hoàn thành các giấy tờ cần thiết để nộp hồ sơ cho Kỳ lấy bằng hành nghề.

QUY ĐỊNH VỀ TỐT NGHIỆP: Khi một sinh viên đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực hành với điểm trung bình (Điểm trung bình) từ "C" (70%) trở lên và một mô phỏng (bảng mô phỏng). **Và nộp đầy đủ các khoản phí thì được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp.**

YÊU CẦU CHO GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ: Người nộp đơn phải từ 17 tuổi trở lên và đã hoàn thành lớp 10, sẽ được cấp Giấy phép Thẩm Mỹ Tiểu Bang California chỉ sau khi học sinh đã hoàn thành và tốt nghiệp khóa học thẩm mỹ như mô tả ở trên và thông qua bài kiểm tra cấp giấy phép cấp giấy phép hành nghề với điểm trung bình là 75%.

HỆ THỐNG CHẤM ĐIỂM: Học sinh được đánh giá một cách thường xuyên về lý thuyết, kỹ năng thực tế và giám sát. Các đánh giá được đo lường trên cơ sở phân vị tiêu chuẩn và tỷ lệ phần trăm tương đương với một loại chữ. Học sinh phải duy trì mức trung bình là C (70%) hoặc tốt hơn để duy trì tình trạng học tập thỏa đáng. Hệ thống chi tiết dưới đây là hệ thống sử dụng trong trường học.

QUY MÔ ĐIỂM

ĐIỂM BÁCH PHẦN	ĐIỂM CHỮ	ĐIỂM SỐ CHO CÔNG VIỆC THỰC HÀNH
100% -90%	A ... Giỏi	(GPA 4) 4 ĐIỂM = A
89% -80%	B ... Trên trung bình	(GPA 3) 3 ĐIỂM = B
79% -70%	C Trung bình	(GPA 2) 2 ĐIỂM = C
69% -60%	D ... Kém / Không đạt yêu cầu	(GPA 1) 1 ĐIỂM = D
59% -00%	F ... Rớt / Không đạt yêu cầu	(GPA 0) 0 ĐIỂM = F

YÊU CẦU SÁCH GIÁO KHOA CHO KHÓA HỌC MỸ PHẨM

Milady Standard Cosmetology, 13th Edition

Bìa cứng ISBN-13: 9781285769417 Danh sách / Giá ròn: \$ 123,95 / \$ 99,00

Bìa mềm ISBN-13: 9781285769431 Danh sách / Giá ròn: \$ 117,95 / \$ 94,50

Sách điện tử Thẻ truy cập được in ISBN-13: Muff305654730 Danh sách / Giá ròn: \$ 123,95 / \$ 99,00

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHO KHOÁ CHĂM SÓC MÓNG:

400 giờ

Mô tả khóa học: Chương trình giảng dạy dành cho học viên đăng ký khóa học làm móng tay và móng chân sẽ bao gồm bốn trăm (400) giờ đồng hồ hướng dẫn kỹ thuật và các hoạt động thực hành bao gồm tất cả các hoạt động của một thợ làm móng tay và móng chân. Hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách minh họa, bài giảng, tham gia lớp học hoặc kiểm tra. Hoạt động thực tế có nghĩa là hiệu suất thực tế của học sinh về một dịch vụ hoàn chỉnh đối với người khác. Hướng dẫn kỹ thuật và hoạt động thực tế đó sẽ bao gồm:

Theo B&P 7362.5(c), chương trình giảng dạy cho khóa học làm móng tối thiểu phải bao gồm hướng dẫn kỹ thuật và thực hành trong các lĩnh vực sau:	Số giờ Tối thiểu
1. Cân nhắc về Sức khỏe và An toàn: Chủ đề về Sức khỏe và An toàn sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật và quy trình sau: Hóa chất liên quan đến các hoạt động của thợ làm móng bao gồm thành phần hóa học và mục đích của các chế phẩm chăm sóc móng. Sức khỏe và An toàn/Các chất độc hại, bao gồm đào tạo về hóa chất và sức khỏe tại các cơ sở, bảng dữ liệu an toàn vật liệu, bảo vệ khỏi hóa chất độc hại và ngăn ngừa thương tích do hóa chất, luật và cơ quan về sức khỏe và an toàn, công thái học và các bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và Viêm gan B.	100
2. Khử trùng và Vệ sinh: Chủ đề Khử trùng và Vệ sinh sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật và quy trình sau: Các quy trình bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng cũng như kỹ thuật viên. Mười thao tác tối thiểu bắt buộc phải thực hiện tất cả các chức năng cần thiết để khử trùng dụng cụ và thiết bị như quy định trong Mục 979 và 980. Việc khử trùng phải được nhấn mạnh trong toàn bộ thời gian đào tạo và phải được thực hiện trước khi sử dụng tất cả các dụng cụ và thiết bị, đặc biệt chú ý đến các quy trình khử trùng chậu rửa chân và bồn rửa chân được nêu chi tiết trong Mục 980.1, 980.2 và 980.3.	100
3. Làm móng tay và móng chân: Môn học làm móng tay và móng chân sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật và quy trình sau: Làm móng tay bằng nước và dầu bao gồm mát-xa bàn tay và cánh tay, chăm sóc móng chân hoàn chỉnh bao gồm mát-xa bàn chân và mắt cá chân, đắp móng tay giả bao gồm cọ vẽ dạng lỏng, gel và bột, đầu móng, bọc và sửa chữa móng, và phân tích móng.	150
4. Đào tạo bổ sung: Sức khỏe & An toàn, Khử trùng, Vệ sinh, Điện, Hóa học, Làm móng tay, Móng chân, Tìm việc / Sơ yếu lý lịch / Các khía cạnh kinh doanh.	50

ĐÀO TẠO BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC ĐÀO TẠO TRONG CHỦ ĐỀ SAU: Quản lý tiệm, kỹ năng giao tiếp bao gồm đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng bán hàng, đảng hoàng, lưu trữ hồ sơ, thẻ hồ sơ dịch vụ khách hàng và chuẩn bị sơ yếu lý lịch, phát triển việc làm, người mẫu, bàn và lễ tân, chăm sóc và các chủ đề khác liên quan đến lĩnh vực chăm sóc móng/làm móng.

MỤC TIÊU THỰC HIỆN KHÓA HỌC: Có được kiến thức về luật và quy tắc điều chỉnh các hoạt động của các cơ sở vũ trụ ở California, hiểu các quy trình khử trùng, có được kiến thức về lý thuyết chung liên quan đến việc làm móng, bao gồm giải phẫu, sinh lý học, hóa học và lý thuyết liên quan đến các quy trình thực tế được thực hiện và có được các kỹ thuật quản lý kinh doanh phổ biến đối với việc làm móng.

KỸ NĂNG ĐƯỢC PHÁT TRIỂN:

Sử dụng các dụng cụ thích hợp liên quan đến tất cả các hoạt động làm móng tay, móng chân và móng tay giả. Phát triển kiến thức để nhận biết các tình trạng và rối loạn da khác nhau. Có được kiến thức về phân tích bàn tay và bàn chân, trước tất cả các dịch vụ để xác định bất kỳ rối loạn nào. Phát triển kiến thức về các biện pháp phòng ngừa an toàn khi sử dụng móng tay, móng chân và móng tay giả

THÁI ĐỘ VÀ SỰ ĐÁNH GIÁ CẦN PHÁT TRIỂN:

Có thể đánh giá cao tay nghề giỏi thường thấy trong nghề làm móng, có thái độ tích cực đối với công chúng và đồng nghiệp, đánh giá cao sự trung thực và chính trực, đồng thời cải thiện nhân cách trong cách cư xử với khách hàng quen và đồng nghiệp.

YÊU CẦU ĐỂ HOÀN THÀNH ĐẠT KHÓA HỌC:

Phải hoàn thành tốt Lý thuyết và Hoạt động theo yêu cầu của Hội đồng Nghề Làm tóc & Thẩm mỹ với điểm trung bình là "C" (70%) trở lên. All tuition, fees and charges must be paid in full prior to the release of final papers. Students are assisted in completing the necessary documents to file for the appropriate Barbering and Cosmetology Examination.

YÊU CẦU TỐT NGHIỆP:

Khi một sinh viên đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực hành với điểm trung bình (Điểm trung bình) từ "C" (70%) trở lên và một mô phỏng (bảng mô phỏng). **Và nộp đầy đủ các khoản phí thì được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp.**

YÊU CẦU CHO GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ: Người nộp đơn phải từ 17 tuổi trở lên và đã hoàn thành lớp 10, sẽ được cấp Giấy phép Thẩm Mỹ Tiểu Bang California chỉ sau khi học sinh đã hoàn thành và tốt nghiệp khóa học thẩm mỹ như mô tả ở trên và thông qua bài kiểm tra cấp giấy phép cấp giấy phép hành nghề với điểm trung bình là 75%.

HỆ THỐNG CHẤM ĐIỂM: Học sinh được đánh giá thường xuyên về lý thuyết, kỹ năng thực hành và giám sát. Các đánh giá được đo lường trên cơ sở phân vị tiêu chuẩn và tỷ lệ phần trăm tương đương với điểm chữ cái. Học sinh phải duy trì điểm trung bình “C” (70%) hoặc cao hơn để duy trì tình trạng học tập đạt yêu cầu. Hệ thống chi tiết dưới đây là hệ thống sử dụng trong trường học.

QUY MÔ ĐIỂM

ĐIỂM BÁCH PHÂN	ĐIỂM CHỮ	ĐIỂM SỐ CHO CÔNG VIỆC THỰC HÀNH
100% -90%	A ... Giỏi	(GPA 4) 4 ĐIỂM = A
89% -80%	B ... Trên trung bình	(GPA 3) 3 ĐIỂM = B
79% -70%	C Trung bình	(GPA 2) 2 ĐIỂM = C
69% -60%	D ... Kém / Không đạt yêu cầu	(GPA 1) 1 ĐIỂM = D
59% -00%	F ... Rớt / Không đạt yêu cầu	(GPA 0) 0 ĐIỂM = F

YÊU CẦU SÁCH GIÁO KHOA CHO KHÓA HỌC CHĂM SÓC MÓNG TAY-CHÂN

Milady Standard Nail Technology, 7th Edition

ISBN-13:9781285080475

List/NetPrice:\$125.95/\$101.00

eBook Printed Access Card ISBN-13: 9781305120648

List/Net Price: \$125.95/\$101.00

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHO KHÓA CHĂM SÓC DA MẶT

600 giờ

Mô Tả Khóa Học: Chương trình giảng dạy dành cho học viên đăng ký khóa học Chuyên viên thẩm mỹ sẽ bao gồm sáu trăm (600) giờ hướng dẫn kỹ thuật và các thao tác thực hành bao gồm tất cả các hoạt động của một Chuyên viên thẩm mỹ, theo Mục 7354 của Đạo luật Thẩm mỹ. Đối với mục đích của phần này, hướng dẫn kỹ thuật có nghĩa là hướng dẫn bằng cách minh họa, bài giảng, tham gia lớp học hoặc kiểm tra. Hoạt động thực tế có nghĩa là hiệu suất thực tế của học sinh về một dịch vụ hoàn chỉnh đối với người khác. Hướng dẫn kỹ thuật và hoạt động thực tế đó sẽ bao gồm:

Theo B&P 7362.5(c), chương trình giảng dạy cho khóa học thẩm mỹ sẽ, ở mức tối thiểu, bao gồm hướng dẫn kỹ thuật và thực hành trong các lĩnh vực sau:	Số giờ Tối thiểu
1. Cân nhắc về Sức khỏe và An toàn: Chủ đề về Sức khỏe và An toàn sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật và quy trình sau: Hóa chất liên quan đến các hoạt động của thợ làm móng bao gồm thành phần hóa học và mục đích của các chế phẩm chăm sóc móng. Sức khỏe và An toàn/Các chất độc hại, bao gồm đào tạo về hóa chất và sức khỏe tại các cơ sở, bảng dữ liệu an toàn vật liệu, bảo vệ khỏi hóa chất độc hại và ngăn ngừa thương tích do hóa chất, luật và cơ quan về sức khỏe và an toàn, công thái học và các bệnh truyền nhiễm, bao gồm HIV/AIDS và Viêm gan B .	100
2. Khử trùng và Vệ sinh: Chủ đề Khử trùng và Vệ sinh sẽ bao gồm, nhưng không giới hạn, các kỹ thuật và quy trình sau: Các quy trình bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của người tiêu dùng cũng như kỹ thuật viên. Mười thao tác tối thiểu bắt buộc phải thực hiện tất cả các chức năng cần thiết để khử trùng dụng cụ và thiết bị như quy định trong Mục 979 và 980. Việc khử trùng phải được nhấn mạnh trong toàn bộ thời gian đào tạo và phải được thực hiện trước khi sử dụng tất cả các dụng cụ và thiết bị, đặc biệt chú ý đến các quy trình khử trùng chậu rửa chân và bồn rửa chân được nêu chi tiết trong Mục 980.1, 980.2 và 980.3.	100
3. Chăm sóc da: bao gồm chăm sóc da mặt và xoa bóp bằng hóa chất và thủ công, kích thích, tẩy tế bào chết, làm sạch hoặc làm đẹp da mặt, da đầu, cổ hoặc cơ thể bằng tay, dụng cụ thẩm mỹ, sản phẩm mỹ phẩm, thuốc sát trùng, kem dưỡng da, thuốc bổ, hoặc các loại kem không dẫn đến việc cắt bỏ hoặc phá hủy mô sống, VÀ trang điểm: làm đẹp khuôn mặt bằng các sản phẩm mỹ phẩm, tiến hành phân tích da, trang điểm cơ bản và/hoặc trang điểm.	350
4. Tẩy lông và làm đẹp lông mi và lông mày: bao gồm nhuộm và uốn lông mi và lông mày và dán lông mi cho bất kỳ người nào và bao gồm loại bỏ lông thừa khỏi cơ thể của bất kỳ người nào bằng cách sử dụng thuốc làm rụng lông, nhíp, đường, hóa chất không kê đơn hoặc tẩy lông, hoặc bằng cách sử dụng các thiết bị và dụng cụ thuộc bất kỳ loại hoặc mô tả nào, ngoại trừ việc sử dụng tia laser hoặc sóng ánh sáng, thường được gọi là tia.	50

ĐÀO TẠO BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC ĐÀO TẠO TRONG CÁC CHỦ ĐỀ SAU: Quản lý Tiệm, kỹ năng giao tiếp bao gồm đạo đức nghề nghiệp, kỹ năng bán hàng, lễ phép, lưu trữ hồ sơ, thẻ hồ sơ dịch vụ khách hàng và chuẩn bị sơ yếu lý lịch, phát triển việc làm, người mẫu, bàn và lễ tân, chăm sóc và các vấn đề khác các chủ đề liên quan đến lĩnh vực thẩm mỹ.

MỤC TIÊU THỰC HIỆN KHÓA HỌC: Có được kiến thức về luật và quy tắc điều chỉnh các hoạt động thiết lập vũ trụ của California, có được kiến thức về vệ sinh và khử trùng liên quan đến tất cả các giai đoạn của da, có được kiến thức về lý thuyết chung liên quan đến Thẩm mỹ bao gồm giải phẫu, sinh lý học, hóa học và lý thuyết và có được các kỹ thuật quản lý kinh doanh chung cho Thẩm mỹ.

CÁC KỸ NĂNG CẦN PHÁT TRIỂN: Học cách sử dụng đúng các dụng cụ liên quan đến tất cả các dịch vụ THẨM MỸ/CHĂM SÓC DA, có kiến thức về phân tích da trước tất cả các dịch vụ để xác định bất kỳ rối loạn nào, sẽ học các quy trình và thuật ngữ được sử dụng khi thực hiện tất cả các THẨM MỸ/CHĂM SÓC DA các dịch vụ, sẽ học cách trang điểm ban ngày và buổi tối bao gồm cả việc dán mi giả và mi giả, đồng thời tìm hiểu quy trình thích hợp của chăm sóc da mặt đơn giản và bằng điện.

THÁI ĐỘ VÀ SỰ ĐÁNH GIÁ CẦN PHÁT TRIỂN: Có thể đánh giá cao tay nghề tốt của Chuyên gia thẩm mỹ / Chăm sóc da, có thái độ tích cực đối với công chúng và đồng nghiệp, đánh giá cao sự trung thực và chính trực, đồng thời cải thiện nhân cách trong cách cư xử với khách hàng quen và đồng nghiệp.

YÊU CẦU ĐỂ HOÀN THÀNH ĐẠT KHÓA HỌC: Phải hoàn thành tốt Lý thuyết và Hoạt động theo yêu cầu của Hội đồng Nghề Làm tóc & Thẩm mỹ với điểm trung bình là “C” (70%) trở lên.

Tất cả học phí, lệ phí và lệ phí phải được thanh toán đầy đủ trước khi phát hành các giấy tờ cuối cùng. Học sinh được hỗ trợ hoàn thành các tài liệu cần thiết để nộp cho Kỳ thi Cắt tóc và Thẩm mỹ thích hợp.

QUY ĐỊNH VỀ TỐT NGHIỆP: Khi một sinh viên đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực hành với điểm trung bình (Điểm trung bình) từ "C" (70%) trở lên và một mô phỏng (bảng mô phỏng). **Và nộp đầy đủ các khoản phí thì được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp.**

YÊU CẦU CHO GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ: Người nộp đơn phải từ 17 tuổi trở lên và đã hoàn thành lớp 10, sẽ được cấp Giấy phép Thăm Mỹ Tiểu Bang California chỉ sau khi học sinh đã hoàn thành và tốt nghiệp khóa học thẩm mỹ như mô tả ở trên và thông qua bài kiểm tra cấp giấy phép cấp giấy phép hành nghề với điểm trung bình là 75%.

HỆ THỐNG CHẤP ĐIỂM: Học sinh được đánh giá thường xuyên về lý thuyết, thực hành và kỹ năng giám sát. Các đánh giá được đo lường trên cơ sở phân vị tiêu chuẩn và tỷ lệ phần trăm tương đương với điểm chữ cái. Học sinh phải duy trì điểm trung bình "C" (70%) hoặc cao hơn để duy trì tình trạng học tập đạt yêu cầu. Hệ thống chi tiết dưới đây là hệ thống sử dụng trong trường học.

QUY MÔ ĐIỂM

ĐIỂM BÁCH PHÂN	ĐIỂM CHỮ	ĐIỂM SỐ CHO CÔNG VIỆC THỰC HÀNH
100% -90%	A ... Giỏi	(GPA 4) 4 ĐIỂM = A
89% -80%	B ... Trên trung bình	(GPA 3) 3 ĐIỂM = B
79% -70%	C Trung bình	(GPA 2) 2 ĐIỂM = C
69% -60%	D ... Kém / Không đạt yêu cầu	(GPA 1) 1 ĐIỂM = D
59% -00%	F ... Rớt / Không đạt yêu cầu	(GPA 0) 0 ĐIỂM = F

YÊU CẦU SÁCH GIÁO KHOA CHO KHÓA HỌC CHĂM SÓC DA MẶT

Milady Standard Esthetics: Fundamentals, 11th Edition

768 pp., 8½" x 11", Hardcover, ©2013

ISBN-13: 978-1-13-390301-7

List/Net Price: \$151.95/\$121.75

eBook Printed Access Card ISBN-13: 9781111307066

List/Net Price: \$151.95/\$121.75

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHO KHOÁ GIẢNG VIÊN:**600 GIỜ**

Mô Tả Khóa Học: Chương trình giảng dạy cho sinh viên ghi danh vào một khóa học đào tạo giảng viên sẽ bao gồm 600 giờ đồng hồ chỉ dẫn kỹ thuật và các hoạt động thực hành thực tế trong giảng dạy nghệ thuật thẩm mỹ, theo Mục 7354 của Đạo Luật Thẩm Mỹ. Hướng dẫn kỹ thuật là hướng dẫn bằng cách trình diễn, thuyết trình, tham gia lớp học và kiểm tra. Hoạt động thực hành thực tế có nghĩa là hiệu suất thực tế của các thực tập sinh hướng dẫn các kỹ thuật giảng dạy và các nguyên tắc. Xin lưu ý 110 giờ sẽ được dành cho kinh nghiệm phòng giảng lý thuyết trong đó bao gồm tất cả các giai đoạn để trở thành một giảng viên.

LÝ THUYẾT:

1. Đạo luật thẩm mỹ và Nội quy và Quy định của Hội đồng quản trị.	10
2. Hướng dẫn chuẩn bị	
(A) Các kỹ thuật giảng dạy: Phương pháp giảng dạy, thuyết trình; trình diễn, kỹ năng giao tiếp hiệu quả; phụ tá giảng dạy và sử dụng các câu hỏi để thúc đẩy học tập.	40
(B) Kỹ thuật tổ chức: phương pháp 4 bước giảng dạy: các mục tiêu hiệu suất; và các lĩnh vực học tập, vv	30
(C) Lập giáo án: Chủ đề, tiêu đề; phác thảo, phát triển; và hỗ trợ trực quan, vv	70
Kỹ thuật đánh giá: Mục đích của bài kiểm tra; loại bài kiểm tra; quản lý kiểm tra, ghi và phân loại, vv	
3. Tiến hành các lớp học và giảng dạy và hướng dẫn kỹ thuật cho ba (3) hoặc nhiều học sinh trên tất cả các lĩnh vực thực hành thẩm mỹ phẩm, bao gồm Luật Thẩm Mỹ / Quy định và Quy chế. (Sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của một người hướng dẫn đã được cấp phép).	150
4. Giám sát và đào tạo sinh viên trong khi họ đang thực hành nghệ thuật thẩm mỹ trên một người sống hoặc giả trong một lớp học hoặc phòng thực tập.	200

CHỦ ĐỀ KỸ THUẬT THỰC TẬP THỰC HÀNH:

(A) Kỹ thuật tổ chức: phương pháp giảng dạy 4 bước: mục tiêu thực hiện; và các lĩnh vực học tập, vv	50
(B) Giáo Án: Chủ đề, tiêu đề; phác thảo; phát triển; và hỗ trợ trực quan, vv	50
TỔNG CỘNG THỜI LƯỢNG THỰC HÀNH	600

*** Một học sinh tham gia các khóa đào tạo giảng viên có thể không tham gia vào việc học trong một dịch vụ hoàn chỉnh kết nối với bất kỳ thực hành hoặc kết hợp các thực hành của thẩm mỹ khi một người khách trả tiền đang chi trả tiền cho các dịch vụ hoặc các vật liệu và không được phép ghi danh một khóa học thứ hai, ngoại trừ sau khi thất bại sau khi kiểm tra khóa học trước.

MỤC TIÊU KHÓA HỌC:

Để giúp phát triển khả năng: Dạy các thông tin có liên quan, các hoạt động lời cuốn, và kỹ thuật. Sử dụng đồ dùng dạy học khác nhau, chẳng hạn như thông tin, hỗ trợ trực quan và kiểm tra. Để cung cấp thông tin về: Kỹ thuật giảng dạy cụ thể được sử dụng bởi các giáo viên dạy nghề trong khu vực làm việc và trong lớp học.

THÁI ĐỘ CẦN BIẾT ĐỂ PHÁT TRIỂN: Sự cần thiết cho nỗ lực liên tục hướng tới đạt được các khả năng chuyên môn là một giáo viên và tầm quan trọng của việc phát triển các đặc điểm cá nhân mà sẽ góp phần vào sự thành công trong giảng dạy.

KỸ NĂNG ĐỂ ĐƯỢC PHÁT TRIỂN: Phát triển kinh nghiệm nghề nghiệp và đặc điểm cá nhân mà sẽ nâng cấp nghề thẩm mỹ bằng cách đào tạo sinh viên có chất lượng, tạo giáo án cho bài học, tóm tắt giáo án, thủ tục và kiểm tra sẽ đảm bảo giúp học sinh hiểu bài và sẽ thẩm nhuận ý chí học hỏi ngay cả cho những sinh viên khó khăn nhất, sự phát triển của một nội dung khóa học phản ánh một đơn vị tương quan toàn diện về nghiên cứu, phát triển các tài liệu giảng dạy sẽ tạo điều kiện thiết lập và chuẩn bị lớp học và phát triển dạy học bổ sung mà sẽ cung cấp cho sinh viên một loạt các ý tưởng từ đó rút ra và duy trì động lực.

QUY ĐỊNH VỀ TỐT NGHIỆP: Khi một sinh viên đã hoàn thành các giờ lý thuyết bắt buộc và các hoạt động thực hành với điểm trung bình (Điểm trung bình) từ "C" (70%) trở lên và một mô phỏng (bảng mô phỏng). **Và nộp đầy đủ các khoản phí thì được cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp.**

YÊU CẦU CHO GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ: Hiện nay Hội đồng Thẩm Mỹ không cung cấp thi cấp phép hành nghề cho giáo viên hướng dẫn.

HỆ THỐNG CHẤM ĐIỂM: Học sinh được đánh giá một cách thường xuyên về lý thuyết, kỹ năng thực tế và giám sát. Các đánh giá được đo lường trên cơ sở phân vị tiêu chuẩn và tỷ lệ phần trăm tương đương với một loại chữ. Học sinh phải duy trì mức trung bình là C (70%) hoặc tốt hơn để duy trì tình trạng học tập thỏa đáng. Hệ thống chi tiết dưới đây là hệ thống sử dụng trong trường học.

QUY MÔ ĐIỂM**ĐIỂM BÁCH PHẦN**

100% -90%

89% -80%

79% -70%

69% -60%

59% -00%

ĐIỂM CHỮ

A ... Giỏi

B ... Trên trung bình

C Trung bình

D ... Kém / Không đạt yêu cầu

F ... Rớt / Không đạt yêu cầu

ĐIỂM SỐ CHO CÔNG VIỆC THỰC HÀNH

(GPA 4) 4 ĐIỂM = A

(GPA 3) 3 ĐIỂM = B

(GPA 2) 2 ĐIỂM = C

(GPA 1) 1 ĐIỂM = D

(GPA 0) 0 ĐIỂM = F

YÊU CẦU SÁCH GIÁO KHOA CHO KHÓA HỌC GIẢNG VIÊN**Milady's Master Educator: ISBN 9781133693697**

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

Hội đồng quản trị của MTT PHAM LLC,
Anh Phạm Tâm (CEO/ DIRECTOR) Anh Phạm Thiện (CFO / DIRECTOR)
ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giám đốc điều hành
Anh Phạm Hiếu
Ban Hỗ Trợ Tài Chính Ban tư vấn
và hỗ trợ việc làm
Cô Vũ Vickie Cô Đỗ Jaclyn

Văn Phòng Hành Chính
Ghi Danh và Tiếp Tân
TRẦN MAI, ĐỖ JACLYN, NGUYỄN RACHEL
Giảng viên

LỚP THẨM MỸ

TIẾNG ANH

ROWLAND RACHAEL

TIẾNG VIỆT NAM

NGUYỄN CÚC, NGUYỄN DUY HÒA
VÀ TRẦN MINH THÁI

LỚP CHĂM SÓC DA MẶT

TIẾNG ANH

PHẠM MINH

TIẾNG VIỆT NAM

NGUYỄN PHƯƠNG, TRINH JULIE,
VÀ TRƯƠNG THÚY NGÂN

LỚP CHĂM SÓC MÓNG

TIẾNG ANH

HỒ ANNA

TIẾNG VIỆT NAM

NGUYỄN HOÀNG, NGUYỄN HƯƠNG

LÊ LOAN, NGUYỄN QUANG
VÀ NGUYỄN THAO

NGUYỄN QUANG

GIẢNG VIÊN TỔNG HỢP: LÂM TÂM

DANH SÁCH TRÌNH ĐỘ GIÁO DỤC CỦA CÁC GIẢNG VIÊN

**1. ANNA NGOC BICH HO:INSTRUCTOR (MANICURING - ENGLISH/VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2006**

**2. TAM LAM: INSTRUCTOR (FLOAT INSTRUCTOR)
LICENSED MANICURIST – SINCE 2011
LICENSED COSMETOLOGIST - SINCE 2019**

**3. LOAN LE: INSTRUCTOR (MANICURING - VIETNAMESE)
LICENSED MANICURIST – SINCE 2015
LICENSED ESTHETICIAN - SINCE 2015**

**4. HOA DUY NGUYEN :INSTRUCTOR (COSMETOLOGY - ENGLISH/VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2013
LICENSED BARBER - SINCE 2014**

**5. HOANG (KAY) NGUYEN: INSTRUCTOR (MANICURING - ENGLISH/VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2009**

**6. HONG CUC NGUYEN: INSTRUCTOR (COSMETOLOGY - ENGLISH / VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2011**

**7. HUONG NGUYEN: INSTRUCTOR (MANICURING - VIETNAMESE)
LICENSED MANICURIST – SINCE 2015**

**8. PHUONG MAI T. NGUYEN: INSTRUCTOR (ESTHETICIAN - VIETNAMESE)
LICENSED MANICURIST – SINCE 2020**

**9. QUANG NGUYEN: INSTRUCTOR (MANICURING - VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2012**

**10. THAO T. NGUYEN: INSTRUCTOR (MANICURING - VIETNAMESE)
LICENSED MANICURIST – SINCE 2012**

**11. MINH PHAM :INSTRUCTOR (ESTHETICIAN - ENGLISH/VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2005**

**12. RACHAEL ROWLAND: INSTRUCTOR (COSMETOLOGY -ENGLISH/VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2011**

**13. THAI TRAN : INSTRUCTOR (COSMETOLOGY - VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2014**

**14. JULIE TRINH: INSTRUCTOR (ESTHETICIAN - VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2011**

**15. NGAN THUY TRUONG: INSTRUCTOR (ESTHETICIAN - VIETNAMESE)
LICENSED COSMETOLOGIST – SINCE 2003**